

DANH SÁCH GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DƯỢC CỦA CÁC CƠ SỞ SẢN XUẤT THUỐC TRONG NƯỚC
(Cập nhật tới ngày 09/02/2026)

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DƯỢC
1	Công ty cổ phần dược mỹ phẩm May (MAY COSMEDIC JSC)	Số 53-55, đường Điện Biên Phủ, phường Đa Kao, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	Công ty cổ phần dược mỹ phẩm May (MAY COSMEDIC JSC)	Số 930 B2, đường B, Khu Công nghiệp Cát Lái, phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2, Tp Hồ Chí Minh.	(A) Nguyễn Thị Tứ (Dược sỹ đại học), CCHN số 2261/HCM-CCHĐ do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26-05-2014 (B) Không có	* Đóng gói cấp 2 thuốc thành phẩm (bao gồm cả vắc xin và sinh phẩm) có yêu cầu bảo quản ở điều kiện thường hoặc điều kiện lạnh 2-8°C và điều kiện âm sâu (-)25°C ÷ (-)15°C (không bao gồm thuốc thuộc danh mục phải kiểm soát đặc biệt và thuốc chứa kháng sinh nhóm β-Lactam).	Số 46/ĐKKDD-BYT cấp ngày 09-02-2018
2	Công ty cổ phần BV Pharma	Ấp 2, Xã Tân Thạnh Tây, Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.	Công ty cổ phần BV Pharma	Ấp 2, Xã Tân Thạnh Tây, Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.	(A) Nguyễn Tiến Hùng (Dược sỹ đại học), CCHN số 02031/CCHND-SYT-HNO do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 27-04-2018 (B) Không có	* Nguyên liệu dược liệu: Cao khô, cao đặc, cao lỏng, nguyên liệu Mangiferin; * Dược liệu đã chế biến.	Số 91/ĐKKDD-BYT cấp ngày 29-06-2018 theo Quyết định số 5631/QĐ-BYT
3	Công ty cổ phần Dược phẩm Cửu Long	Số 150, đường 14 tháng 9, phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.	Công ty cổ phần Dược phẩm Cửu Long	Số 150, đường 14 tháng 9, phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.	(A) Lưu Quế Minh (Dược sỹ đại học), CCHN số 928/CCHN-D-SYT-VL do Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 02-04-2018 (B) Nguyễn Đức Thắng (Dược sỹ đại học), CCHN số 433/CCHN-D-SYT-VL do Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 20-12-2017	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin); Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Thuốc nước dùng ngoài); Thuốc uống dạng lỏng (Thuốc nước uống); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin); Thuốc bột sủi bọt, thuốc cốm sủi bọt); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc mỡ); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin); Viên nén sủi bọt, viên nén bao đường). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*1. Thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất: áp dụng đối với dạng bào chế tại mục 2.1.1; 2.1.8 và 2.1.13; mục 2.2; mục 6 và mục 7. Mục 2 thuốc độc (không bao gồm thuốc chứa hormon, thuốc độc tế bào/kim tế bào), thuốc trong Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực: áp dụng đối với dạng bào chế tại mục 2.1.1; 2.1.5; 2.1.6; 2.1.11; mục 2.1.8 đối với dạng thuốc bột và thuốc cốm; và mục 2.1.13 đối với dạng viên nén, viên nén bao phim, viên bao đường; mục 2.2; mục 6 và mục 7.*)	Số 114/ĐKKDD-BYT cấp ngày 21-09-2018 theo Quyết định số 5631/QĐ-BYT
4	Công ty cổ phần Pymepharco	Số 166-170, phố Nguyễn Huệ, phường 7, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.	Công ty cổ phần Pymepharco	Số 166-170, phố Nguyễn Huệ, phường 7, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.	(A) Phan Đắc Huy (Dược sỹ đại học), CCHN số 0059/CCHN-D-SYT-PY do Sở Y tế tỉnh Phú Yên cấp ngày 31-12-2024 (B) Trần Thị Như Thùy (Dược sỹ đại học), CCHN số 870/CCHN-D-SYT-PY do Sở Y tế tỉnh Phú Yên cấp ngày 20-12-2024	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc đông khô (Thuốc tiêm bột đông khô đóng lọ); Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch tiêm đóng lọ và đóng ống); Thuốc dạng rắn và cấy ghép (Thuốc bột pha tiêm chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin đóng lọ). * Thuốc tiết trùng cuối: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch tiêm đóng ống). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng và Thuốc tiết trùng cuối). * Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin); Viên nang mềm; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin)); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin)). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng, Thuốc tiết trùng cuối và Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn). (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục).*)	Số 154/ĐKKDD-BYT cấp ngày 06-12-2018 theo Quyết định số 7251/QĐ-BYT
5	Công ty TNHH y học cổ truyền Đại Hồng Phúc	E9/202D Thế Lữ, ấp 6, xã Tân Nhựt, Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh.	Công ty TNHH y học cổ truyền Đại Hồng Phúc	E9/202D Thế Lữ, ấp 6, xã Tân Nhựt, Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh.	(A) Nguyễn Thị Minh (Dược sỹ đại học), CCHN số 3050/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24-05-2018 (B) Không có	* Thuốc từ dược liệu: Viên nang cứng, viên hoàn mềm, trà hòa tan, trà túi lọc, thuốc nước uống dạng gói và thuốc cốm dạng gói. Không áp dụng đối với thuốc chứa dược liệu trong Danh mục dược liệu độc làm thuốc	Số 172/ĐKKDD-BYT cấp ngày 18-01-2019 theo Quyết định số 187/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
6	Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn	18-20 Nguyễn Trường Tộ, Phường 12, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh.	Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn	18-20 Nguyễn Trường Tộ, Phường 12, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh.	(A) Nguyễn Huy Quang (Dược sỹ đại học), CCHN số 1350/HCM-CCHN do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 31-12-2013 (B) Không có	* Đóng gói thứ cấp: Thuốc thành phẩm, vắc xin và sinh phẩm y tế bảo quản ở nhiệt độ 2-8°C.	Số 183/ĐKKDD-BYT cấp ngày 30-01-2019 theo Quyết định số 413/QĐ-BYT
7	Công ty TNHH Dược phẩm USA-NIC	Lô 11D, đường C, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.	Công ty TNHH Dược phẩm USA-NIC	Lô 11D, đường C, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.	(A) Trần Đàm San (Dược sỹ đại học), CCHN số 838/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 05-09-2013 (B) Không có	* Thuốc không chứa kháng sinh nhóm β-Lactam: Thuốc viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường, viên nang cứng, viên nang mềm, thuốc bột, thuốc cốm, thuốc viên nén súi bột, thuốc bột súi bột, thuốc cốm súi bột, thuốc nước uống, thuốc nước dùng ngoài, thuốc kem, thuốc mỡ.	Số 195/ĐKKDD-BYT cấp ngày 01-02-2019 theo Quyết định số 452/QĐ-BYT
8	Công ty cổ phần Dược S. Pharm	45-47 Hai Bà Trưng, phường 1, Thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	Công ty cổ phần Dược S. Pharm	Lô G, khu công nghiệp An Nghiệp, xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.	(A) Nhâm Thanh Tùng (Dược sỹ đại học), CCHN số 127/CCHN-D-SYT-ST do Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 08-01-2018 (B) Không có	* Thuốc không chứa kháng sinh nhóm β-Lactam (bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc, thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực): Thuốc viên nén, viên bao phim, viên nang cứng, thuốc bột, thuốc cốm, thuốc nước dùng ngoài, thuốc kem, thuốc mỡ; * Thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin: thuốc viên nén, viên bao phim, viên nang cứng, thuốc bột, thuốc cốm.	Số 204/ĐKKDD-BYT cấp ngày 18-03-2019 theo Quyết định số 1010/QĐ-BYT
9	Công ty Cổ phần US Pharma USA	Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh.	Công ty Cổ phần US Pharma USA	Lô B1-10, đường D2, khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh.	(A) Trần Cung (Dược sỹ đại học), CCHN số 403/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12-08-2013 (B) Nguyễn Chánh Hiến (Dược sỹ đại học), CCHN số 3344/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10-08-2018	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (Bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin); Viên nang mềm; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Thuốc nước dùng ngoài); Thuốc uống dạng lỏng (Thuốc nước uống); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin); Thuốc bột súi bột, Thuốc cốm súi bột); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, Thuốc gel, Thuốc mỡ); Viên nén (Viên nén, Viên bao phim (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin); Viên nén súi bột, Viên bao đường). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Viên nén (Viên nén, viên bao phim, viên bao đường). * Xuất xưởng thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng và Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng và Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*1. Thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện: áp dụng đối với dạng bào chế tại mục 2.1.1; 2.1.2 và mục 2.1.13 đối với dạng viên bao phim; mục 2.2; mục 6 và mục 7. 2. Thuốc trong Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực: áp dụng đối với dạng bào chế tại mục 2.1.1; 2.1.2; mục 2.1.8 đối với dạng thuốc bột, thuốc cốm và mục 2.1.13 đối với dạng viên nén, viên bao phim; mục 2.2; mục 6 và mục 7. *)	Số 290/ĐKKDD-BYT cấp ngày 05-08-2019 theo Quyết định số 3429/QĐ-BYT
10	Trung tâm nghiên cứu sản xuất Vắc xin và Sinh phẩm Y tế (POLYVAC)	135 Lò Đức, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam	Trung tâm nghiên cứu sản xuất Vắc xin và Sinh phẩm Y tế (POLYVAC)	Địa điểm kinh doanh 1: 135 Lò Đức, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam. Địa điểm kinh doanh 2: Số 418 Vĩnh Hưng, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Việt Nam.	(A) Ngô Thu Hường (Cử nhân sinh học), CCHN số 01279/HNO-CCHND do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 14-10-2013 (B) Nguyễn Thúy Hường (Cử nhân sinh học), CCHN số 01280/HNO-CCHND do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 14-10-2013	« Địa điểm kinh doanh 1: 135 Lò Đức, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam » * Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Đông lọ vắc xin thành phẩm). * Thuốc sinh học: Thuốc miễn dịch (Vắc xin Bại liệt uống, sống, giảm độc; Vắc xin Rota uống, sống, giảm độc). * Xuất xưởng thuốc sinh học. * Đóng gói thứ cấp: * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn); Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn; Thử độc lực thần kinh của virus; Phép thử khác: (Các phép thử khác trong kiểm định vắc xin bại liệt và vắc xin Rota)). « Địa điểm kinh doanh 1: 135 Lò Đức, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam » * Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Đông lọ vắc xin thành phẩm). * Thuốc sinh học: Thuốc miễn dịch (Vắc xin sống, giảm độc lực, đông khô: Vắc xin sởi, Vắc xin Rubella và Vắc xin sởi-Rubella phối hợp). * Xuất xưởng thuốc sinh học. * Đóng gói thứ cấp: * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn); Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn; Phép thử khác: (Các phép thử khác trong kiểm định vắc xin sởi, vắc xin Rubella và vắc xin sởi-Rubella phối hợp)).	Số 292/ĐKKDD-BYT cấp ngày 13-08-2019 theo Quyết định số 3580/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DƯỢC
11	Công ty TNHH một thành viên 120 Armephaco	Số 118 Vũ Xuân Thiều, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.	Công ty TNHH một thành viên 120 Armephaco	Số 118 Vũ Xuân Thiều, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.	(A) Nguyễn Thị Hương (Dược sỹ đại học), CCHN số 02925/HNO-CCHND do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 02-06-2014 (B) Nguyễn Thị Thanh Hòa (Dược sỹ đại học), CCHN số 05714/HNO-CCHND do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 24-08-2015	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, Thuốc mỡ); Viên nén (Viên nén, Viên bao phim, Viên bao đường). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục).*)	Số 298/ĐKKDD-BYT cấp ngày 16-09-2019 theo Quyết định số 4241/QĐ-BYT
12	Công ty cổ phần Dược phẩm SaVi (SAVIPHARM J.S.C)	Lô 201-02-03a, Khu công nghiệp trong Khu chế xuất Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.	Công ty cổ phần Dược phẩm SaVi (SAVIPHARM J.S.C)	Lô 201-02-03a, Khu công nghiệp trong Khu chế xuất Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.	(A) Trần Tự (Dược sỹ đại học), CCHN số 4436/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 17-07-2015 (B) Lê Thanh Bình (Dược sỹ đại học), CCHN số 2584/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07-02-2018	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên bao phim); Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt, thuốc bột sủi bọt, thuốc cốm sủi bọt). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục).*)	Số 321/ĐKKDD-BYT cấp ngày 22-10-2019 theo Quyết định số 4938/QĐ-BYT
13	Công ty cổ phần Dược Hậu Giang (DHG PHARMA)	Số 288 Bis, đường Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.	Công ty cổ phần Dược Hậu Giang (DHG PHARMA)	Số 288 Bis, đường Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.	(A) Nguyễn Ngọc Diệp (Dược sỹ đại học), CCHN số 670/CT-CCHND do Sở Y tế thành phố Cần Thơ cấp ngày 04-06-2015 (B) Phan Thị Trúc Phương (Dược sỹ đại học), CCHN số 420/CCHN-D-SYT-CT do Sở Y tế thành phố Cần Thơ cấp ngày 13-04-2018	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Thuốc nhỏ mắt). * Xuất xưởng thuốc vô trùng. * Thuốc không vô trùng: Viên nang mềm; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Thuốc nước dùng ngoài); Thuốc uống dạng lỏng (Hỗn dịch uống, thuốc nước uống, sirô); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, gel); Thuốc không vô trùng khác (Thuốc nhỏ mũi). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Viên nang mềm; Thuốc uống dạng lỏng (Thuốc nước uống); Viên nén (Viên bao phim, viên bao đường). * Xuất xưởng thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn). (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục).*)	Số 319/ĐKKDD-BYT cấp ngày 22-10-2019 theo Quyết định số 4931/QĐ-BYT
14	Công ty cổ phần chứng nhận và giám định Vinacert	Tầng 4, Tòa nhà số 130 Nguyễn Đức Cảnh, Phường Tương Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội	Công ty cổ phần chứng nhận và giám định Vinacert	Tầng 3, Tòa nhà số 130 Nguyễn Đức Cảnh, Phường Tương Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội	(A) Bùi Hữu Điển (Dược sỹ đại học), CCHN số 4628/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10-09-2015 (B) Không có	Dịch vụ kiểm nghiệm thuốc, nguyên liệu làm thuốc	Số 318/ĐKKDD-BYT cấp ngày 22-10-2019 theo Quyết định số 4933/QĐ-BYT
15	Công ty cổ phần dược Trung ương 3	115 Ngô Gia Tự, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.	Công ty cổ phần dược Trung ương 3	115 Ngô Gia Tự, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.	(A) Nguyễn Đức Thắng (Dược sỹ đại học), CCHN số 0235/CCHN-D-SYT-ĐNA do Sở Y tế Tp. Đà Nẵng cấp ngày 30-01-2018 (B) Bùi Thị Minh Nguyệt (Dược sỹ đại học), CCHN số 0037/CCHN-D-SYT-ĐNA do Sở Y tế Tp. Đà Nẵng cấp ngày 13-03-2018	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc mỡ, cao xoa); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên bao đường). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực).*)	Số 336/ĐKKDD-BYT cấp ngày 30-10-2019 theo Quyết định số 5118/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
16	Cơ sở sản xuất đông dược 408	Trong khuôn viên Trại rắn Đồng Tâm, ấp Tân Thuận B, xã Bình Đức, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.	Cơ sở sản xuất đông dược 408	Ấp Tân Thuận B, xã Bình Đức, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.	(A) Trần Trung Hiếu (Dược sỹ đại học), CCHN số 673/CCHN-D-SYT-TG do Sở Y tế tỉnh Tiền Giang cấp ngày 01-04-2019 (B) Không có	* Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền: Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc mỡ). * Xuất xưởng thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý.	Số 342/ĐKKDD-BYT cấp ngày 05-11-2019 theo Quyết định số 5227/QĐ-BYT
17	Công ty TNHH dược phẩm Nam Việt	Số 11A, Phố Chợ, phường Tân Thành, quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh	Chi nhánh Công ty TNHH dược phẩm Nam Việt - Xưởng sản xuất thuốc	Lô AIV-4, khu công nghiệp Giao Long giai đoạn II, xã An Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.	(A) Đinh Thị Ghi (Dược sỹ đại học), CCHN số 7173/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07-12-2016 (B) Phạm Quốc Cường (Dược sỹ đại học), CCHN số 998/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 08-10-2013	* Thuốc không vô trùng: Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch, nhũ dịch, cồn thuốc); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc mỡ dùng ngoài). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền: Viên nén (Viên nén, viên nén bao đường; Viên than hoạt tính); Viên hoàn (Viên hoàn cứng). * Xuất xưởng thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói sơ cấp (chỉ bao gồm các thuốc dạng đóng chai): Tất cả các dạng thuốc ở mục 2.1 và 4.1. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng và Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật; Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa được liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)	Số 345/ĐKKDD-BYT cấp ngày 07-11-2019 theo Quyết định số 5305/QĐ-BYT
18	Cơ sở kinh doanh thuốc y học cổ truyền Đức Thịnh Đường	23/47 Lê Lai, phường Máy Chai, quận Ngõ Quyền, thành phố Hải Phòng	Cơ sở kinh doanh thuốc y học cổ truyền Đức Thịnh Đường	Thôn Cái Tắt, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.	(A) Ngô Trí Tuệ (Y sỹ y học cổ truyền), CCHN số 1646/HP-CCHND do Sở Y tế thành phố Hải Phòng cấp ngày 28-07-2016 (B) Không có	* Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền: Thuốc uống dạng lỏng (Sirô uống). * Xuất xưởng thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa được liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)	Số 349/ĐKKDD-BYT cấp ngày 20-11-2019 theo Quyết định số 5443/QĐ-BYT
19	Công ty TNHH sản xuất thương mại Dược phẩm Thành Nam	Số 3A Đặng Tất, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.	Chi nhánh Công ty TNHH sản xuất, thương mại Dược phẩm Thành Nam tại Bình Dương	Số 60, đại lộ Độc Lập, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.	(A) Nguyễn Quốc Chinh (Dược sỹ đại học), CCHN số 3552/BD-CCHND do Sở Y tế tỉnh Bình Dương cấp ngày 24-12-2014 (B) Nguyễn Anh Hào (Dược sỹ đại học), CCHN số 2378/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật; Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục).*)	Số 353/ĐKKDD-BYT cấp ngày 02-12-2019 theo Quyết định số 5661/QĐ-BYT
20	Công ty Cổ phần Y học Rạng Đông	Số 83B Lý Thường Kiệt, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội	Công ty Cổ phần Y học Rạng Đông - Chi nhánh tại thành phố Hồ Chí Minh	Số 202A Đường 11, phường Linh Xuân, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	(A) Nguyễn Hoàng Giao (Dược sĩ đại học), CCHN số 1619/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24-11-2017 (B) Không có	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Thuốc tiêm phóng xạ chứa Fluorin 18 flurodeoxy glucose (18F-FDG)). * Xuất xưởng thuốc vô trùng. * Đóng gói thứ cấp. * Kiểm tra chất lượng: Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn).	Số 355/ĐKKDD-BYT cấp ngày 05-12-2019 theo Quyết định số 5704/QĐ-BYT
21	Công ty Cổ phần Y học Rạng Đông	Số 83B Lý Thường Kiệt, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội	Công ty cổ phần y học Rạng Đông - Trung tâm gia tốc VietSing Hà Nội	Số 179 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	(A) Nguyễn Anh Hòa (Dược sỹ đại học), CCHN số 08393/HNO-CCHND do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 30-09-2016 (B) Không có	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Thuốc tiêm phóng xạ chứa Fluorin 18 flurodeoxy glucose (18F-FDG)). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn).	Số 408/ĐKKDD-BYT cấp ngày 10-03-2020 theo Quyết định số 835/QĐ-BYT
22	Công ty cổ phần Dược phẩm Vimedimex 2	Lô đất N2, đường TS 6, khu Công nghiệp Tiên Sơn, xã Nội Duệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.	Công ty cổ phần Dược phẩm Vimedimex 2	Lô đất N2, đường TS 6, khu Công nghiệp Tiên Sơn, xã Nội Duệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.	(A) Linh Quang Lợi (Dược sỹ đại học), CCHN số 03615/HNO-CCHND do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 03-09-2014 (B) Không có	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cổm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật; Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục).*)	Số 406/ĐKKDD-BYT cấp ngày 10-03-2020 theo Quyết định số 830/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
23	Cơ sở sản xuất thuốc YHCT Bảo Phương	Thôn Thăng Đầu, xã Hòa Thạch, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội	Cơ sở sản xuất thuốc YHCT Bảo Phương	Thôn Thăng Đầu, xã Hòa Thạch, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội	(A) Phạm Tuấn Anh (Y sỹ Y học cổ truyền), CCHN số 09874/HNO-CCHND do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 29-06-2017 (B) Phạm Vũ Toàn (Dược sỹ đại học), CCHN số 04152/HNO-CCHND do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 24-11-2014	* Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền: Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Cao thuốc; Cồn thuốc); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch; Cao thuốc); Miếng dán (Cao dán); Viên hoàn (Viên hoàn cứng, viên hoàn mềm). * Xuất xưởng thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc; Cao lỏng); Phiến (Dược liệu sơ chế; Vị thuốc cổ truyền). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục; Khác (Nguyên liệu dược liệu ở mục Nguyên liệu từ dược liệu). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục; Khác (Nguyên liệu dược liệu ở mục Nguyên liệu từ dược liệu). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)	Số 420/ĐKKDD-BYT cấp ngày 22-04-2020 theo Quyết định số 1827/QĐ-BYT
24	Công ty TNHH Dược phẩm An Lạc	74 Hoàng Văn Hợp, phường An Lạc A, quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh	Công ty TNHH Dược phẩm An Lạc - Nhà máy sản xuất	Lô số 2, khu G, đường N4, Khu công nghiệp An Hạ, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh	(A) Lâm Ngọc Giàu (Dược sĩ đại học), CCHN số 2052/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20-05-2014 (B) Không có	* Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền: Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dầu gió). * Xuất xưởng thuốc được liệu, thuốc cổ truyền (Dầu gió). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý.	Số 419/ĐKKDD-BYT cấp ngày 22-04-2020 theo Quyết định số 1823/QĐ-BYT
25	Công ty TNHH Đông dược An Triệu	Số 78 Đinh Phong Phú, khu phố 2, phường Tăng Nhơn Phú B, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh	Công ty TNHH Đông dược An Triệu	Số 2, Lô C1-1/X9, Đường D4, khu công nghiệp Tân Phú Trung, Xã Tân Phú Trung, Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.	(A) Dương Việt Dũng (Dược sĩ đại học), CCHN số 2707/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 02-03-2018 (B) Mang Thị Hồng Cúc (Thạc sĩ Dược học), CCHN số 544/CCHN-D-SYT-KH do Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 28-09-2018	* Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền: Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Cồn xoa bóp). * Xuất xưởng thuốc được liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: 4.1). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý.	Số 436/ĐKKDD-BYT cấp ngày 23-04-2020 theo Quyết định số 1844/QĐ-BYT
26	Công ty Liên doanh Dược phẩm Mebiphar - Austrapharm (ME-AUSPHARM)	Lô III - 18, đường số 13, nhóm Công nghiệp III, khu công nghiệp Tân Bình, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.	Công ty Liên doanh Dược phẩm Mebiphar - Austrapharm (ME-AUSPHARM)	Lô III - 18, đường số 13, nhóm Công nghiệp III, khu công nghiệp Tân Bình, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.	(A) Đỗ Vũ Trí (Dược sỹ đại học), CCHN số 1660/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20-02-2014 (B) Không có	* Thuốc không vô trùng: Viên nang mềm; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Thuốc sinh học: Thuốc sinh học khác (Viên nang cứng, thuốc bột, thuốc cốm chứa vi sinh vật). * Xuất xưởng thuốc sinh học (Tất cả các dạng thuốc ở mục: 3.1). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc sinh học. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc sinh học. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý.	Số 432/ĐKKDD-BYT cấp ngày 29-04-2020 theo Quyết định số 1934/QĐ-BYT
27	Công ty TNHH Pierre Fabre Việt Nam	Khu công nghiệp Biên Hòa II, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Công ty TNHH Pierre Fabre Việt Nam	Số 01, đường 4A, khu Công nghiệp Biên Hòa 2, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	(A) DINH THI BARBARA BUUNGOC (Dược sỹ đại học), CCHN số 4645/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10-09-2015 (B) Tô Đình Hưng (Dược sỹ đại học), CCHN số 3496/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18-12-2014	* Thuốc không vô trùng: Thuốc dùng ngoài dạng lỏng; Thuốc uống dạng lỏng; Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc mỡ). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Khác (viên nén, viên bao phim, viên bao đường, viên nang cứng). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Khác (viên nén, viên bao phim, viên bao đường, viên nang cứng). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý.	Số 433/ĐKKDD-BYT cấp ngày 29-05-2020 theo Quyết định số 2241/QĐ-BYT
28	Công ty cổ phần Dược phẩm Bến Tre (Bepharco)	Số 6A3, Quốc lộ 60, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.	Công ty cổ phần Dược phẩm Bến Tre (Bepharco)	Số 6A3, Quốc lộ 60, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.	(A) Nguyễn Thanh Bằng (Dược sỹ đại học), CCHN số 07020/CCHN-D-SYT-BTR do Sở Y tế tỉnh Bến Tre cấp ngày 14-05-2020 (B) Không có	* Thuốc không vô trùng: Thuốc uống dạng lỏng (Hỗn dịch uống, thuốc nước uống, sirô, gel uống). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục. * Đóng gói thứ cấp: * Kiểm tra chất lượng: Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục).*)	Số 458/ĐKKDD-BYT cấp ngày 21-07-2020 theo Quyết định số 3172/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
29	Công ty TNHH Dược phẩm Glomed	Số 35, Đại lộ Tự do, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương	Công ty TNHH Dược phẩm Glomed	Số 35, Đại lộ Tự do, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương	(A) Nguyễn Thủy Lê (Dược sỹ đại học), CCHN số 2182/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26-05-2014 (B) Trần Ngọc Dung (Dược sỹ đại học), CCHN số 3666/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 30-10-2018	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục).*)	Số 481/ĐKKDD-BYT cấp ngày 28-09-2020 theo Quyết định số 4110/QĐ-BYT
30	Công ty TNHH Dược phẩm Nasaki	Lô E8, E9 Cụm công nghiệp đa nghề Đông Thọ, xã Đông Thọ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh	Công ty TNHH Dược phẩm Nasaki	Lô E8, E9 cụm công nghiệp đa nghề Đông Thọ, xã Đông Thọ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh	(A) Dương Đức Hạnh (Dược sỹ đại học), CCHN số 04786/HNO-CCHND do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 30-03-2015 (B) Nguyễn Thị Thanh Hòa (Dược sỹ đại học), CCHN số 05714/HNO-CCHND do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 24-08-2015	* Thuốc không vô trùng: Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, nhũ tương, gel, cồn thuốc); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc gel, thuốc mỡ); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim chứa hormon sinh dục thuộc nhóm có tác dụng tránh thai). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Viên nang mềm; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, nhũ tương, sirô, gel); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm; Viên kẹo ngậm); Viên nén (Viên nén, viên bao phim, viên bao đường, viên ngậm); Viên hoàn (Viên hoàn cứng). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao khô, cao lỏng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược chất thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)	Số 479/ĐKKDD-BYT cấp ngày 01-10-2020 theo Quyết định số 4145/QĐ-BYT
31	Công ty cổ phần S.P.M	Lô số 51, khu công nghiệp Tân Tạo, đường Số 2, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.	Công ty cổ phần S.P.M	Lô số 51, khu công nghiệp Tân Tạo, đường Số 2, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.	(A) Nguyễn Thế Kỳ (Dược sỹ đại học), CCHN số 3690/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 02-02-2015 (B) Đặng Nguyễn Huỳnh Như (Dược sỹ đại học), CCHN số 3617/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20-10-2018	* Thuốc tiết trùng cuối: Thuốc dạng lỏng thể tích lớn (^{1 2 3}); Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (^{1 2 3}). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc tiết trùng cuối). * Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (^{1 2 3}); Viên nang mềm (^{1 2 3}); Thuốc uống dạng lỏng (Thuốc nước uống, sirô ^{2 3} . Dung dịch; Sirô; Hỗn dịch); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm ^{1 2 3} . Thuốc bột, thuốc cốm); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc mỡ ^{2 3} . Thuốc kem, thuốc mỡ dùng ngoài); Viên nén (Viên nén, viên bao phim ^{1 2 3} . Viên nén, viên nén bao phim); Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt, thuốc bột sủi bọt, thuốc cốm sủi bọt ^{1 2 3} . Viên nén sủi bọt, thuốc bột sủi bọt, thuốc cốm sủi bọt). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). Tất cả các dạng thuốc ở mục: 2.1). * Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Viên nang mềm; Thuốc uống dạng lỏng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng và Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. 2.1. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc tiết trùng cuối, Thuốc không vô trùng và Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. 2.1. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng ()); Giới hạn nhiễm khuẩn (); Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật ()); Hóa học / Vật lý (); Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn ()). (* ¹ Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; ² Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực. ³ Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất đặc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục).*)	Số 482/ĐKKDD-BYT cấp ngày 05-10-2020 theo Quyết định số 4175/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
32	Công ty Cổ phần Trust Farma Quốc tế	Số 36, đại lộ Hữu Nghị, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.	Công ty Cổ phần Trust Farma Quốc tế	Số 36, đại lộ Hữu Nghị, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.	(A) Trần Bích Liên (Dược sỹ đại học), CCHN số 0325/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 09-08-2017 (B) Không có	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng rắn và cấy ghép (Thuốc bột pha tiêm chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng). * Thuốc không vô trùng (Cephalosporin): Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên bao phim). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng. 2.1. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn).	Số 489/ĐKKDD-BYT cấp ngày 22-10-2020 theo Quyết định số 4375/QĐ-BYT
33	Công ty cổ phần công nghệ sinh phẩm Nam Việt	Lô A3-A4 cụm công nghiệp vừa và nhỏ, xã Diên Phú, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa	Công ty cổ phần công nghệ sinh phẩm Nam Việt	Lô A3-A4 cụm công nghiệp vừa và nhỏ, xã Diên Phú, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa	(A) Nguyễn Kim Loan (Dược sỹ đại học), CCHN số 208/CCHN-D-SYT-KH do Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 03-01-2018 (B) Không có	* Thuốc sinh học: Thuốc sinh học khác (Thuốc uống chứa vi sinh; Thuốc hỗn dịch, viên nang cứng, thuốc bột, thuốc cốm, viên nén, viên nén bao phim). * Xuất xưởng thuốc sinh học (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sinh học). * Nguyên liệu sinh học (Nguyên liệu dạng bột chứa vi sinh; Nguyên liệu dạng lỏng chứa vi sinh): * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sinh học; Khác (Nguyên liệu sinh học). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sinh học; Khác (Nguyên liệu sinh học). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Phép thử khác: (Tập nhiễm, độ sống, an toàn chung)).	Số 497/ĐKKDD-BYT cấp ngày 03-11-2020 theo Quyết định số 4587/QĐ-BYT ngày 03/11/2020
34	Công ty cổ phần sản xuất - thương mại Dược phẩm Đông Nam	Lô 2A, đường 1A, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.	Công ty cổ phần sản xuất - thương mại Dược phẩm Đông Nam	Lô 2A, đường 1A, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.	(A) Bùi Thị Hương Trinh (Dược sỹ đại học), CCHN số 0320/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 09-08-2017 (B) Dương Thị Hồng Cẩm (Dược sỹ đại học), CCHN số 3423/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29-08-2018	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Viên nang mềm; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên bao phim, viên bao đường). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục).*)	Số 499/ĐKKDD-BYT cấp ngày 13-11-2020 theo Quyết định số 4744/QĐ-BYT
35	Công ty TNHH MTV Traphacosapa	Tổ 2, phường Phan Si Păng, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai;	Công ty TNHH MTV Traphacosapa	Nhà máy: Cơ sở Traphacosapa - Lào Cai - đ/c: Lô F5, KCN Đông Phố Mới, phường Lào Cai, Tp. Lào Cai	(A) Đỗ Tiến Sỹ (Dược sỹ đại học), CCHN số 462/LCA-CCHND do Sở Y tế tỉnh Lào Cai cấp ngày 02-06-2016 (B) Không có	* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Thuốc khác (Thuốc thang). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao lỏng, cao khô); Khác (Vị thuốc, dược liệu đã chế biến). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý.	Số 509/ĐKKDD-BYT cấp ngày 23-11-2020 theo Quyết định số 4881/QĐ-BYT
36	Công ty cổ phần dược phẩm Trường Thọ Bình Dương	Số 10-VSIP II-A, đường số 26 KCN VSIP II-A, phường Vĩnh Tân, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương	Công ty cổ phần dược phẩm Trường Thọ Bình Dương	Số 10-VSIP II-A, đường số 26 KCN VSIP II-A, phường Vĩnh Tân, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương	(A) Phạm Cao Hà (Dược sỹ đại học), CCHN số 4830/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22-08-2019 (B) Nguyễn Thị Anh Khoa (Dược sỹ đại học), CCHN số 2901/HCM-CCHN do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25-08-2014	* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Viên nang mềm; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Cồn thuốc dùng ngoài; Dung dịch dùng ngoài); Thuốc uống dạng lỏng (Rượu thuốc; Dung dịch thuốc uống; Sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột sủi bọt, thuốc cốm sủi bọt; Viên nén sủi bọt; Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén; Viên nén bao phim; Viên nén bao đường); Thuốc khác (Cao lỏng). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao lỏng; Cao đặc). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Nguyên liệu từ dược liệu. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Nguyên liệu từ dược liệu. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)	Số 508/ĐKKDD-BYT cấp ngày 24-11-2020 theo Quyết định số 4890/QĐ-BYT
37	Công ty dược phẩm và thương mại Phương Đông (TNHH)	TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.	Công ty dược phẩm và thương mại Phương Đông (TNHH)	TS 509, tờ bản đồ số 01, cụm CN Hạp Lĩnh, phường Hạp Lĩnh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.	(A) La Văn Định (Dược sỹ đại học), CCHN số 271/BN-CCHND do Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 01-07-2014 (B) Nguyễn Văn Điệp (Dược sỹ đại học), CCHN số 04479/HNO-CCHND do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 26-01-2015	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Thuốc uống dạng lỏng (Sirô; Dung dịch thuốc uống); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén; Viên nén bao phim). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược chất thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực.*)	Số 529/ĐKKDD-BYT cấp ngày 08-12-2020 theo Quyết định số 5132/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
38	Công ty cổ phần dược phẩm Amtex Pharma	279 A1, Ấp 1B, xã Thanh Phú, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Công ty cổ phần dược phẩm Amtex Pharma	279 A1, Ấp 1B, xã Thanh Phú, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	(A) Võ Tấn Phước (Dược sỹ đại học), CCHN số 4649/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 19-07-2019 (B) Lâm Hoàng Hải (Dược sỹ đại học), CCHN số 4414/CCHN-D-SYT-BD do Sở Y tế tỉnh Bình Dương cấp ngày 13-09-2019	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch; Hỗn dịch; Nhũ dịch); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch; Hỗn dịch; Sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc gel, thuốc mỡ); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường); Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt, Thuốc bột sủi bọt, Thuốc cốm sủi bọt). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Viên nang mềm; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Thuốc dạng bán rắn (Kem, Gel, Mỡ); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường). * Xuất xưởng thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục).*)	Số 532/ĐKKDD-BYT cấp ngày 18-01-2021 theo Quyết định số 353/QĐ-BYT
39	Công ty TNHH MTV Dược Phẩm 150 Cophavina	Số 118, phố Vũ Xuân Thiều, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội	Công ty TNHH MTV Dược Phẩm 150 Cophavina	Số 112, đường Trần Hưng Đạo, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.	(A) Dương Đình Sơn (Dược sỹ đại học), CCHN số 6013/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 08-06-2016 (B) Tôn Nữ Phương Trang (Dược sỹ đại học), CCHN số 5240/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28-11-2019	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin)); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin), viên nén bao đường). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý.	Số 535/ĐKKDD-BYT cấp ngày 27-01-2021 theo Quyết định số 628/QĐ-BYT
40	Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 2	Số 9 Trần Thánh Tông, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội	Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 2	Lô 27, khu công nghiệp Quang Minh, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.	(A) Lê Tiến Dũng (Dược sỹ đại học), CCHN số 02196/HNO-CCHND do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 03-03-2014 (B) Dương Thị Ngọc (Dược sỹ đại học), CCHN số 00379/CCHND-SYT-HNO do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 05-02-2018	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch thuốc tiêm thể tích nhỏ); Thuốc dạng rắn và cấy ghép (Thuốc bột pha tiêm chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin). * Thuốc tiết trùng cuối: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ. * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng và Thuốc tiết trùng cuối). * Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin và Penicillin); Viên nang mềm; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch dùng ngoài); Thuốc uống dạng lỏng (Thuốc nước uống); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin và Penicillin)); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, gel, mỡ); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin và Penicillin); Viên nén bao đường); Thuốc không vô trùng khác (Cao xoa, thuốc hít). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng, Thuốc tiết trùng cuối, Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn). (*1. Thuốc độc, thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực: áp dụng đối với tất cả các dạng bào chế tại mục 1 và 2; mục 1.3; mục 2.2; mục 6 và mục 7. 2. Thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp chứa tiền chất: áp dụng đối với tất cả các dạng bào chế tại mục 1.1.4, 2.1.1, 2.1.2, 2.1.6, 2.1.8, 2.1.13; mục 1.3; mục 2.2; mục 6 và mục 7.*)	Số 544/ĐKKDD-BYT cấp ngày 01-02-2021 theo Quyết định số 994/QĐ-BYT
41	Công ty cổ phần Dược phẩm Cửu Long	Số 150, đường 14 tháng 9, phường 5, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.	Công ty cổ phần Dược phẩm Cửu Long	Nhà máy sản xuất nang gelatin cứng rỗng - Số 21B đường Phan Đình Phùng, phường 8, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long	(A) Trương Trần Trang (Dược sỹ đại học), CCHN số 987/VL-CCHND do Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 07-09-2015 (B) Võ Thị Tường Khanh (Dược sỹ đại học), CCHN số 1176/CCHN-D-SYT-VL do Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 17-12-2020	* Nguyên liệu khác (Vỏ nang gelatin cứng): * Đóng gói sơ cấp: Khác (Vỏ nang gelatin cứng). * Đóng gói thứ cấp: Khác (Vỏ nang gelatin cứng). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý.	Số 561/ĐKKDD-BYT cấp ngày 16-03-2021 theo Quyết định số 1596/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DƯỢC
42	Công ty cổ phần dược phẩm Thiết bị y tế Hà Nội	Kho Harphaco - Công ty cổ phần dược phẩm thiết bị y tế Hà Nội Lô 8B Khu Công nghiệp Quang Minh, Thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, Tp. Hà Nội	Công ty cổ phần dược phẩm Thiết bị y tế Hà Nội	Số 2 Hàng Bài, phường Trảng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội	(A) Nguyễn Thị Xuân Lê (Dược sỹ đại học), CCHN số 02533/CCHND-SYT-HNO do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 17-07-2018 (B) Bùi Phương Lan (Dược sỹ đại học), CCHN số 05741/CCHND-SYT-HNO do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 26-10-2020	* Đóng gói thứ cấp: Khác ((Bổ sung nhãn phụ và hướng dẫn sử dụng): Thuốc, vắc xin và sinh phẩm y tế ở điều kiện thường và nhiệt độ lạnh (2-8 C)). (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa được chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, được chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục).*)	Số 567/ĐKKDD-BYT cấp ngày 23-03-2021 theo Quyết định số 1569/QĐ-QLD ngày 23/03/2021
43	Công ty TNHH dược phẩm BV pharma	Số 18 đường Lê Thị Sọc, ấp 2A, xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh.	Công ty TNHH dược phẩm BV pharma	Số 18 đường Lê Thị Sọc, ấp 2A, xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh.	(A) Đào Thị Bình (Dược sỹ đại học), CCHN số 3514/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18-12-2014 (B) Đỗ Kiều Loan (Dược sỹ đại học), CCHN số 4759/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 08-08-2019	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch dùng ngoài; Hỗn dịch dùng ngoài; Gel dùng ngoài); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch uống; Hỗn dịch uống; Nhũ dịch uống; Sirô uống); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc gel, thuốc mỡ); Viên nén (Viên nén, viên bao); Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt, thuốc cốt sủi bọt; Thuốc bột sủi bọt). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt); Viên nén (Viên nén, viên bao). * Xuất xưởng thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao lỏng, cao khô); Khác (Nguyên liệu Mangiferin). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa được chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, được chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục).*)	Số 578/ĐKKDD-BYT cấp ngày 27-04-2021 theo Quyết định số 2020/QĐ-BYT
44	Công ty cổ phần Dược phẩm VCP	Thôn Thạch Lỗi, Xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.	Công ty cổ phần Dược phẩm VCP	Xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.	(A) Trần Văn Cương (Dược sỹ đại học), CCHN số 03754/HNO-CCHND do Sở Y tế Hà Nội cấp ngày 29-09-2014 (B) Nguyễn Tiên Phong (Dược sỹ đại học), CCHN số 077/CCHND-SYT-VP do Sở Y tế tỉnh Vĩnh cấp ngày 23-11-2020	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng rắn và cấy ghép (Thuốc bột pha tiêm chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin và Penicillin). * Xuất xưởng thuốc vô trùng. * Thuốc không vô trùng: Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, thuốc nhỏ mũi, thuốc xịt mũi); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc mỡ, thuốc gel dùng ngoài); Thuốc không vô trùng khác (Thuốc bột nhão, cao dán). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền (từ cao, cốt, bột dược liệu): Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường); Viên hoàn (Viên hoàn nhỏ giọt). * Xuất xưởng thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao lỏng, cao khô); Cốt, bột dược liệu (Cốt dược liệu, bột dược liệu); Khác (Tinh dầu; Dược liệu chế biến; Vị thuốc cổ truyền; Vị thuốc cổ truyền dạng cốt). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền, Nguyên liệu từ dược liệu. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng; Thuốc không vô trùng; Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền, Nguyên liệu từ dược liệu. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn). (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục); thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)	Số 577/ĐKKDD-BYT cấp ngày 27-04-2021 theo Quyết định số 2012/QĐ-BYT
45	Công ty TNHH sản xuất - thương mại - dịch vụ FUWAH-HK	Lô MA5-2 Đường số 4, KCN Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	Công ty TNHH sản xuất - thương mại - dịch vụ FUWAH-HK	Lô MA5-2 Đường số 4, KCN Đức Hòa 1, ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	(A) Nguyễn Thị Ái Thy (Dược sỹ đại học), CCHN số 5208/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21-11-2019 (B) Vũ Thị Bích Ngọc (Dược sỹ đại học), CCHN số 00688/CCHND-SYT-HNO do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 14-09-2017	* Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim); Viên hoàn (Viên hoàn cứng). * Xuất xưởng thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)	Số 586/ĐKKDD-BYT cấp ngày 15-05-2021 theo Quyết định số 2424/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
46	Công ty cổ phần Dược - Vật tư Y tế Thanh Hóa	Số 232 Trần Phú, phường Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.	Công ty cổ phần Dược - Vật tư Y tế Thanh Hóa (THEPHACO)	Số 04 đường Quang Trung, phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.	(A) Lê Văn Mạnh (Dược sỹ đại học), CCHN số 1328/TH-CCHND do Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 20-10-2014 (B) Lê Thị Thương (Dược sỹ đại học), CCHN số 970/CCHND-SYT-TH do Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 01-08-2017	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc sản xuất vô trùng khác (Thuốc nhỏ mắt). * Thuốc tiết trùng cuối: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch tiêm). * Xuất xưởng thuốc vô trùng. * Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (Viên nang cứng (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin và Penicillin)); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch uống; Sirô uống; Hỗn dịch uống); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, Thuốc cốm (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin và Penicillin)); Viên nén (Viên nén, Viên nén bao phim (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin và Penicillin); Viên nén bao đường); Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt, Thuốc bột sủi bọt, Thuốc cốm sủi bọt ¹). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng; Thuốc tiết trùng cuối; Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn). (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục). ¹ Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc.*)	Số 604/ĐKKDD-BYT cấp ngày 20-05-2021 theo Quyết định số 2493/QĐ-BYT
47	Công ty TNHH Rohto-Mentholatum (Việt Nam)	Số 16 VSIP, đường số 5, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam.	Công ty TNHH Rohto-Mentholatum (Việt Nam)	Số 16 VSIP, đường số 5, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam.	(A) Phạm Thái Bình (Dược sỹ đại học), CCHN số 0863/BD-CCHND do Sở Y tế tỉnh Bình Dương cấp ngày 03-04-2015 (B) Yamazaki Kenji (Dược sỹ đại học), CCHN số 5570/CCHN-D-SYT-BD do Sở Y tế tỉnh Bình Dương cấp ngày 07-07-2020	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch nhỏ mắt). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng). * Thuốc không vô trùng: Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc gel, thuốc mỡ, lotion dùng ngoài). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng và Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*1. Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục). 2. Kho bảo quản nguyên liệu, bao bì, thuốc thành phẩm tại địa chỉ: + Kho 1: Số 16 VSIP, đường số 5, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam. + Kho 2: Số 8, Đại lộ Tự Do, Khu Công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam 3. Giấy chứng nhận này có hiệu lực đến 26/8/2023 và thay thế Giấy chứng nhận số 665/GCN-QLD ngày 31/12/2020 của Cục Quản lý Dược cấp cho Công ty TNHH Rohto-Mentholatum (Việt Nam).*)	Số 598/ĐKKDD-BYT cấp ngày 20-05-2021 theo Quyết định số 2496/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
48	Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Tây	Số 10A, phố Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội	Công ty cổ phần Dược phẩm Hà Tây	Tổ dân phố số 4, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.	(A) Nguyễn Bá Lai (Dược sỹ đại học), CCHN số 01652/HNO-CCHND do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 02-12-2013 (B) Đặng Đình Dự (Dược sỹ đại học), CCHN số 02328/CCHND-SYT-HNO do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 13-06-2018	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch thuốc nhỏ mắt). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng). * Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin và Penicillin); Viên nang mềm; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch, dung dịch thuốc nhỏ mũi/ xịt mũi); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin và Penicillin)); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc gel, thuốc mỡ); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin và Penicillin); viên nén bao đường); Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt, thuốc bột sủi bọt, thuốc cốt sủi bọt). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường). * Xuất xưởng thuốc được liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền). * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao lỏng, cao khô). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền; Nguyên liệu từ dược liệu. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng; Thuốc không vô trùng; Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền; Nguyên liệu từ dược liệu. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn). (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp chứa tiền chất dùng làm thuốc; Thuốc thuộc Danh mục thuốc độc và nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai); Thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; Thuốc, nguyên liệu làm thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc. *)	Số 603/ĐKKDD-BYT cấp ngày 20-05-2021 theo Quyết định số 2495/QĐ-BYT
49	Công ty cổ phần dược phẩm Agimexpharm	Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.	Chi nhánh Công ty cổ phần dược phẩm Agimexpharm - Nhà máy sản xuất dược phẩm Agimexpharm	Đường Vũ Trọng Phụng, khóm Thanh An, phường Mỹ Thới, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	(A) Phạm Thị Bích Thủy (Dược sỹ đại học), CCHN số 0538/AG-CCHND do Sở Y tế tỉnh An Giang cấp ngày 26-05-2014 (B) Lê Ngọc Trần (Dược sỹ đại học), CCHN số 000548/CCHN-D-SYT-AG do Sở Y tế tỉnh An Giang cấp ngày 11-06-2018	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch thuốc dùng ngoài); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch thuốc uống, hỗn dịch thuốc uống, nhũ dịch thuốc uống, siro thuốc); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc gel, thuốc mỡ); Viên nén (Viên nén, viên bao phim; Viên nén không bao chứa hóc môn sinh dục có tác dụng tránh thai). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào). Kho thuốc thành phẩm tại địa chỉ 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.*)	Số 610/ĐKKDD-BYT cấp ngày 25-05-2021 theo Quyết định số 2555/QĐ-BYT
50	Công ty TNHH DRP Inter	Lô E88, đường số 19A, khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh	Công ty TNHH DRP Inter	Lô E88, đường số 19A, khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh	(A) Nguyễn Văn Lượng (Dược sỹ đại học), CCHN số 4755/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 08-08-2019 (B) Huỳnh Thị Đoàn Hồng (Dược sỹ đại học), CCHN số 7547/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07-04-2021	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim (bao gồm cả thuốc chứa hormon sinh dục); Viên nén ngâm, viên nén nhai, viên nén đặt); Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt, Thuốc bột sủi bọt, Thuốc cốt sủi bọt). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào).*)	Số 620/ĐKKDD-BYT cấp ngày 28-05-2021 theo Quyết định số 2652/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
51	Công ty cổ phần dược phẩm Hà Nam	Số 34, đường Nguyễn Văn Trỗi, phường Lương Khánh Thiện, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	Công ty cổ phần dược phẩm Hà Nam	Đường Lê Chân, Khu công nghiệp Châu Sơn, thành phố Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam.	(A) Nguyễn Thanh Tân (Dược sỹ đại học), CCHN số 308/HNA-CCHND do Sở Y tế tỉnh Hà Nam cấp ngày 28-09-2018 (B) Phạm Thị Khuyên (Dược sỹ đại học), CCHN số 779/HNA-CCHND do Sở Y tế tỉnh Hà Nam cấp ngày 16-04-2021	* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Thuốc uống dạng lỏng (Sirô thuốc, dung dịch thuốc uống); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên bao đường); Viên hoàn (Viên hoàn cứng, viên hoàn mềm); Thuốc khác (Cao lỏng; Trà hòa tan; Trà túi lọc). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)	Số 600/ĐKKDD-BYT cấp ngày 05-06-2021 theo Quyết định số 2785/QĐ-BYT
52	Công ty TNHH Nam Dược	Lô M13 (C4-9), khu công nghiệp Hòa Xá, phường Mỹ Xá, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.	Công ty TNHH Nam Dược	Lô M13 (C4-9), khu công nghiệp Hòa Xá, phường Mỹ Xá, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.	(A) Lã Xuân Hạnh (Dược sỹ đại học), CCHN số 935/NĐ-CCHND do Sở Y tế tỉnh Nam Định cấp ngày 09-06-2015 (B) Đỗ Thị Khánh Ly (Dược sỹ đại học), CCHN số 631/CCHN-D-SYT-NĐ do Sở Y tế tỉnh Nam Định cấp ngày 31-01-2019	* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, nhũ dịch; Cồn thuốc; Thuốc xịt mũi; Thuốc hít, dầu gió); Thuốc uống dạng lỏng (Sirô, Dung dịch; Rượu thuốc); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm; Trà hòa tan); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc gel, thuốc mỡ); Viên nén (Viên nén, viên bao phim, viên bao đường); Thuốc khác (Cao đặc, cao lỏng; Trà túi lọc). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao khô, cao lỏng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Nguyên liệu từ dược liệu. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Nguyên liệu từ dược liệu. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)	Số 605/ĐKKDD-BYT cấp ngày 05-06-2021 theo Quyết định số 2793/QĐ-BYT
53	Công ty cổ phần Dược Danapha	Số 253, đường Dũng Sĩ Thanh Khê, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng	Công ty cổ phần Dược Danapha	Đường số 7, khu công nghiệp Hòa Khánh, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.	(A) Nguyễn Thị Hoài Kim (Dược sỹ đại học), CCHN số 3750/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22-11-2018 (B) Nguyễn Thị Ái Nhi (Dược sỹ đại học), CCHN số 0085/CCHN-D-SYT-ĐNA do Sở Y tế thành phố Đà Nẵng cấp ngày 06-05-2021	* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên bao phim, viên bao đường). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao khô). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc. Kiểm tra chất lượng được thực hiện tại Số 253, đường Dũng Sĩ Thanh Khê, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. *)	Số 609/GCN-QLD cấp ngày 05-06-2021 theo Quyết định số 2783/QĐ-BYT
54	Công ty cổ phần dược phẩm Medzavy	Đường E3, Khu E, KCN Phố Mới A, xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	Công ty cổ phần dược phẩm Medzavy	Đường E3, Khu E, KCN Phố Mới A, xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	(A) Đỗ Thị Nguyệt Quế (Dược sỹ đại học), CCHN số 04017/HNO-CCHND do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 03-11-2014 (B) Trần Thị Bích Ngọc (Dược sỹ đại học), CCHN số 00270/HNO-CCHND do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 24-06-2013	* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Cồn thuốc; Dung dịch dùng ngoài); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch uống; Hỗn dịch uống; Sirô uống); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao lỏng, cao khô). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Nguyên liệu từ dược liệu. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Nguyên liệu từ dược liệu. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý.	Số 606/ĐKKDD-BYT cấp ngày 18-06-2021 theo Quyết định số 2983/QĐ-BYT
55	Công ty cổ phần dược mỹ phẩm CVI	Lô đất CN1-08B-3 Khu công nghiệp công nghệ cao 1 - Khu công nghệ cao Hòa Lạc, Km 29 đại lộ Thăng Long, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội	Công ty cổ phần dược mỹ phẩm CVI	Lô đất CN1-08B-3 Khu công nghiệp công nghệ cao 1 - Khu công nghệ cao Hòa Lạc, Km 29 đại lộ Thăng Long, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội	(A) Lại Thị Nhung (Dược sỹ đại học), CCHN số 08356/HNO-CCHND do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 23-09-2016 (B) Đào Thanh Khương (Dược sỹ đại học), CCHN số 02269/CCHND-SYT-HNO do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 28-05-2018	* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Viên nang mềm; Viên nén (Viên nén; Viên nén bao phim); Thuốc khác (Thuốc cốm; Thuốc bột). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao lỏng, cao khô); Cốm, bột dược liệu. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý.	Số 602a/ĐKKDD-BYT cấp ngày 24-06-2021 theo Quyết định số 3034/QĐ-BYT
56	Cơ sở sản xuất đông dược Cửu Long - Kho xưởng dược Cục Hậu cần Quân khu 9	Số 28 đường Huỳnh Phan Hộ, phường Trà An, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.	Cơ sở sản xuất đông dược Cửu Long - Kho xưởng dược Cục Hậu cần Quân khu 9	Số 28 đường Huỳnh Phan Hộ, phường Trà An, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.	(A) Nguyễn Thị Phương Thảo (Dược sỹ đại học), CCHN số 563/CCHN-D-SYT-CT do Sở Y tế thành phố Cần Thơ cấp ngày 25-11-2020 (B) Bùi Thị Nhất Định (Dược sỹ đại học), CCHN số 610/CCHN-D-SYT-CT do Sở Y tế thành phố Cần Thơ cấp ngày 08-11-2019	* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Viên nén. * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý.	Số 630/ĐKKDD-BYT cấp ngày 26-07-2021 theo Quyết định số 3596/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
57	Công ty TNHH Dược phẩm Detapham	Số 29, đường 3/2, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ	Công ty TNHH Dược phẩm Detapham	324F/10, đường Hoàng Quốc Việt, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ	(A) Nguyễn Thị Đệ (Dược sỹ đại học), CCHN số 2292/CCHN-D-SYT-CT do Sở Y tế thành phố Cần Thơ cấp ngày 17-05-2021 (B) Không có	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch; Sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc mỡ); Viên nén (Viên nén; Viên nén bao phim); Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt, Thuốc bột sủi bọt, Thuốc cốm sủi bọt). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục).*)	Số 640/ĐKKDD-BYT cấp ngày 26-07-2021 theo Quyết định số 3593/QĐ-BYT
58	Công ty TNHH Nippon Chemiphar Việt Nam	Số 76 Đại lộ Độc Lập, Khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam.	Công ty TNHH Nippon Chemiphar Việt Nam	Số 76 Đại lộ Độc Lập, Khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam.	(A) Lê Thị Minh Ngọc (Dược sỹ đại học), CCHN số 5633/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 19-02-2020 (B) Hiroshi Kambara (Dược sỹ đại học), CCHN số 5454/CCHN-D-SYT-BD do Sở Y tế tỉnh Bình Dương cấp ngày 09-01-2020	* Thuốc không vô trùng: Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý.	Số 668/ĐKKDD-BYT cấp ngày 12-04-2022 theo Quyết định số 893/QĐ-BYT
59	Công ty TNHH Dược phẩm Hoa Linh Hà Nam	Khu công nghiệp Đồng Văn I, phường Đồng Văn, thị xã Duy Tiên, Hà Nam	Công ty TNHH Dược phẩm Hoa Linh Hà Nam	Khu công nghiệp Đồng Văn I, phường Đồng Văn, thị xã Duy Tiên, Hà Nam	(A) Nguyễn Thành Trung (Dược sỹ đại học), CCHN số 02418/HNO-CCHND do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 31-03-2014 (B) Nguyễn Quốc Triền (Dược sỹ đại học), CCHN số 04937/CCHND-SYT-HNO do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 26-05-2020	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch thuốc nhỏ mắt, hỗn dịch thuốc nhỏ mắt, dung dịch thuốc nhỏ mũi, dung dịch thuốc nhỏ tai). * Xuất xưởng thuốc vô trùng. * Thuốc không vô trùng: Viên nang mềm; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, nhũ tương); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, nhũ tương, sirô); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc gel, thuốc mỡ dùng ngoài). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng, Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục).*)	Số 671/ĐKKDD-BYT cấp ngày 20-04-2022 theo Quyết định số 937/QĐ-BYT
60	Công ty cổ phần Dược Vật tư Y tế Hải Dương	102 phố Chi Lăng, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Nhà máy HDPharma EU - Công ty cổ phần Dược Vật tư Y tế Hải Dương	Thửa đất số 307, Cụm công nghiệp Cẩm Thượng, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.	(A) Nguyễn Thị Phương (Dược sỹ đại học), CCHN số 0003/HD-CCHND do Sở Y tế tỉnh Hải Dương cấp ngày 01-08-2013 (B) Nguyễn Thị Trang (Dược sỹ đại học), CCHN số 141/CCHN-D-SYT-HD do Sở Y tế tỉnh Hải Dương cấp ngày 16-05-2018	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Viên nang mềm; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, Thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, Viên nén bao phim). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Thuốc nước dùng ngoài, rượu thuốc); Thuốc uống dạng lỏng (Thuốc nước uống, sirô). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao lỏng); Khác (Dược liệu đã chế biến). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng, Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và Nguyên liệu từ dược liệu. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng, Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và Nguyên liệu từ dược liệu. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Nôi dung làm rõ liên quan đến kinh doanh thuốc phải kiểm soát đặc biệt: Thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất, thuốc độc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào, hóc môn sinh dục), thuốc trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực: áp dụng đối với dạng bào chế tại mục 2.1; mục 2.2; mục 6 và mục 7. Nội dung làm rõ liên quan đến phạm vi chứng nhận: Mục 2, mục 6, mục 7: chỉ áp dụng đối với thuốc không chứa kháng sinh nhóm β-Lactam*)	Số 678/ĐKKDD-BYT cấp ngày 25-04-2022 theo Quyết định số 980/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
61	Công ty cổ phần Fresenius Kabi Việt Nam	Khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.	Công ty cổ phần Fresenius Kabi Việt Nam	Khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.	(A) Nguyễn Văn Phước (Dược sỹ đại học), CCHN số 14/BĐ-CCHND do Sở Y tế tỉnh Bình Định cấp ngày 06-06-2013 (B) Lê Thị Thu Trang (Dược sỹ đại học), CCHN số 127/CCCHN-D-SYT-BĐ do Sở Y tế tỉnh Bình Định cấp ngày 25-09-2017	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch tiêm). * Thuốc tiết trùng cuối: Thuốc dạng lỏng thể tích lớn (Dung dịch tiêm truyền; Dung môi pha tiêm; Dung dịch vô khuẩn dùng trong phẫu thuật); Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch tiêm; Dung môi pha tiêm). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng và Thuốc tiết trùng cuối). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng và Thuốc tiết trùng cuối. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn). (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục).*)	Số 677/ĐKKDD-BYT cấp ngày 25-04-2022 theo Quyết định số 979/QĐ-BYT
62	Công ty cổ phần Dược Vật tư Y tế Hải Dương	102 phố Chi Lăng, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Công ty cổ phần Dược Vật tư Y tế Hải Dương	Số 102 phố Chi Lăng, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.	(A) Đặng Văn Việt (Dược sỹ đại học), CCHN số 03036/HNO-CCHND do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 16-06-2014 (B) Mai Thị Thu Diệu (Dược sỹ đại học), CCHN số 85/CCHN-D-SYT-HD do Sở Y tế tỉnh Hải Dương cấp ngày 21-06-2021	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Thuốc nhỏ mắt; thuốc nhỏ mũi). * Thuốc tiết trùng cuối: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch thuốc tiêm dạng Ampoule); Thuốc tiết trùng cuối khác (Dung dịch rửa vết thương). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng và Thuốc tiết trùng cuối). * Thuốc không vô trùng: Viên nang mềm; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, nhũ dịch); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, nhũ dịch, sirô); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc gel, thuốc mỡ dùng ngoài). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Viên nang mềm; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên bao phim, viên bao đường); Viên hoàn (Viên hoàn cứng). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng và Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng, Thuốc tiết trùng cuối, Thuốc không vô trùng và Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục); thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc).*)	Số 684/ĐKKDD-BYT cấp ngày 10-05-2022 theo Quyết định số 1124/QĐ-BYT
63	Công ty cổ phần Dược - Vật tư y tế Nghệ An (DNA PHARMA)	16 đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	Công ty cổ phần Dược - Vật tư y tế Nghệ An (DNA PHARMA)	68 đường Nguyễn Sỹ Sách, phường Hưng Phúc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.	(A) Kiều Mai Dung (Dược sỹ đại học), CCHN số 1328-19/CCHN-D-SYT-NA do Sở Y tế tỉnh Nghệ An cấp ngày 25-06-2019 (B) Phạm Thị Thu Hằng (Dược sỹ đại học), CCHN số 3018-21/CCHN-D-SYT-NA do Sở Y tế tỉnh Nghệ An cấp ngày 17-08-2021	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược chất thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực).*)	Số 672A/ĐKKDD-BYT cấp ngày 16-05-2022 theo Quyết định số 1206/QĐ-BYT
64	Công ty TNHH Hasan - Dermapharm	Đường số 2, khu công nghiệp Đồng An, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.	Công ty TNHH Hasan - Dermapharm	Đường số 2, khu công nghiệp Đồng An, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.	(A) Trần Đình Hưởng (Dược sỹ đại học), CCHN số 3188/BD-CCHND do Sở Y tế tỉnh Bình Dương cấp ngày 15-09-2014 (B) Nguyễn Hồng Mai (Dược sỹ đại học), CCHN số 2504/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22-06-2016	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên bao đường, viên nhai); Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt, thuốc bột sủi bọt, thuốc cốm sủi bọt). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục).*)	Số 674A/ĐKKDD-BYT cấp ngày 16-05-2022 theo Quyết định số 1209/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
65	Công ty TNHH Traphaco Hưng Yên	Thôn Bình Lương, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	Công ty TNHH Traphaco Hưng Yên	Thôn Bình Lương, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	(A) Hoàng Thị Hường (Dược sỹ đại học), CCHN số 07081/HNO-CCHND do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 04-04-2016 (B) Vũ Văn Tuấn (Dược sỹ đại học), CCHN số 476/CCHN-D-SYT-TH do Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 10-09-2021	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Thuốc nhỏ mắt; Thuốc nhỏ mũi). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng). * Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch, Hồn dịch, Nhũ dịch); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, Hồn dịch, Nhũ dịch, Sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc gel, thuốc mỡ); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng; Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược chất thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực.*)	Số 690/ĐKKDD-BYT cấp ngày 23-05-2022 theo Quyết định số 1316/QĐ-BYT
66	Công ty TNHH một thành viên Dược Sài Gòn	702 Trường Sa, phường 14, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh	Chi nhánh Resantis Việt Nam - Công ty TNHH một thành viên Dược Sài Gòn	Số 01 VSIP, đường số 3, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam	(A) Hồ Công Trí (Dược sỹ đại học), CCHN số 1849/BD-CCHN do Sở Y tế tỉnh Bình Dương cấp ngày 27-06-2013 (B) Đoàn Nguyễn Nhật Thảo (Dược sỹ đại học), CCHN số 3507/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18-09-2018	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc mỡ); Viên nén (Viên nén, viên bao phim). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Mục 1 Thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần: áp dụng đối với dạng bào chế tại mục 2.1.2; 2.1.13; dạng thuốc bột tại mục 2.1.8; mục 2.2; mục 6 và mục 7. Mục 2 Thuốc độc, thuốc trong Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực: áp dụng đối với tất cả các mục nêu trên.*)	Số 705/ĐKKDD-BYT cấp ngày 09-06-2022 theo Quyết định số 1475/QĐ-BYT
67	Công ty cổ phần dược phẩm Minh Dân	Lô E2, đường N4, khu công nghiệp Hòa Xá, phường Lộc Hòa, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định	Công ty cổ phần dược phẩm Minh Dân	Cơ sở 2: Lô N8, đường N5, khu công nghiệp Hòa Xá, phường Mỹ Xá, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định	(A) Mai Thị Thảo (Dược sỹ đại học), CCHN số 109/CCHN-D-SYT-NĐ do Sở Y tế tỉnh Nam Định cấp ngày 30-10-2017 (B) Nguyễn Thị Hồng Vân (Dược sỹ đại học), CCHN số 718/CCHN-D-SYT-NĐ do Sở Y tế tỉnh Nam Định cấp ngày 21-05-2019	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích lớn (Dung dịch tiêm truyền); Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch tiêm; Dung dịch tiêm truyền; Thuốc nhỏ mắt); Thuốc dạng rắn và cấy ghép (Thuốc bột pha tiêm chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin và Penicillin). * Thuốc tiết trùng cuối: Thuốc dạng lỏng thể tích lớn (Dung dịch tiêm truyền); Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch tiêm; Dung dịch tiêm truyền). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng và Thuốc tiết trùng cuối). * Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Thuốc nhỏ mũi; Thuốc nhỏ tai; Thuốc xịt mũi); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột; Thuốc cốt); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim); Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt, Thuốc bột sủi bọt, Thuốc cốt sủi bọt). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng; Thuốc tiết trùng cuối; Thuốc không vô trùng. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục).*)	Số 708/ĐKKDD-BYT cấp ngày 13-06-2022 theo Quyết định số 1501/QĐ-BYT
68	Công ty cổ phần Dược Minh Hải	Số 322 đường Lý Văn Lâm, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.	Công ty cổ phần Dược Minh Hải	Số 322 đường Lý Văn Lâm, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.	(A) La Thanh Phong (Dược sỹ đại học), CCHN số 289/CCHN-D-SYT-BL do Sở Y tế tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 16-07-2018 (B) Nguyễn Trọng Bằng (Dược sỹ đại học), CCHN số 305/CCHN-D-SYT-CM do Sở Y tế tỉnh Cà Mau cấp ngày 30-07-2018	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin và Penicillin, thuốc chứa chất độc tế bào); Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch thuốc dùng ngoài, thuốc nhỏ mũi, thuốc nhỏ tai); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin và Penicillin)); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc mỡ); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin và Penicillin); Viên nén bao đường; Viên nén, viên nén bao phim chứa chất độc tế bào). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa hormon sinh dục có tác dụng tránh thai).*)	Số 710/ĐKKDD-BYT cấp ngày 20-07-2022 theo Quyết định số 1977/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
69	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC	1017 Hồng Bàng, phường 12, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC	Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy Dược phẩm OPC - Số 09/ĐX04-TH, tổ 7, khu phố Tân Hóa, phường Tân Vĩnh Hiệp, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.	(A) Lê Thị Thúy Anh (Dược sĩ đại học), CCHN số 1789/HCM-CCHND do Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24-03-2014 (B) Nguyễn Thị Thanh Loan (Dược sĩ đại học), CCHN số 3188/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28-06-2018	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Viên nang mềm; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch dùng ngoài, dầu xoa, cồn thuốc); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, si rô, nhũ tương, hỗn dịch, rượu thuốc); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt); Thuốc dạng bán rắn (Kem, gel, mỡ, cao xoa); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường; Viên ngâm); Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt, Thuốc bột sủi bọt, Thuốc cốt sủi bọt; Thuốc hít). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Viên nang mềm; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch dùng ngoài, dầu xoa, cồn thuốc); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, si rô, nhũ tương, hỗn dịch, rượu thuốc); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt; Viên nén sủi bọt, thuốc bột sủi bọt, thuốc cốt sủi bọt); Thuốc dạng bán rắn (Kem, gel, mỡ, cao xoa); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường; Viên ngâm); Viên hoàn (Viên hoàn cứng, viên hoàn mềm); Thuốc khác (Cao thuốc, trà thuốc; Thuốc hít). * Xuất xưởng thuốc được liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền). * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao khô, cao lỏng); Cốt, bột dược liệu; Khác (Dược liệu đã chế biến). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng và Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng và Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)	Số 713/ĐKKDD-BYT cấp ngày 25-07-2022 theo Quyết định số 2026/QĐ-BYT
70	Công ty cổ phần dược phẩm Boston Việt Nam	Số 43, đường số 8, KCN Việt Nam - Singapore, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam	Công ty cổ phần dược phẩm Boston Việt Nam	Số 43, đường số 8, KCN Việt Nam - Singapore, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam	(A) Huỳnh Đức Hiếu (Dược sĩ đại học), CCHN số 8015/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11-10-2021 (B) Lê Minh Thiện (Dược sĩ đại học), CCHN số 4153/BD-CCHND do Sở Y tế tỉnh Bình Dương cấp ngày 31-10-2016	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin); Viên nang mềm; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch uống; Si rô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin)); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc gel, thuốc mỡ dùng ngoài); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin); viên nén bao đường; viên nén nhai); Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt, thuốc bột sủi bọt, thuốc cốt sủi bọt). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc gây nghiện, hướng thần, tiền chất; thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục).*)	Số 711/ĐKKDD-BYT cấp ngày 25-07-2022 theo Quyết định số 2027/QĐ-BYT
71	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh (BANIPHAR)	Số 21 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Ninh Xá, Thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Công ty cổ phần dược phẩm Bắc Ninh - Nhà máy sản xuất dược phẩm	Lô C1-1, khu công nghiệp Quế Võ, xã Phương Liễu huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.	(A) Nguyễn Quang Bang (Dược sĩ đại học), CCHN số 336/BN-CCHND do Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 09-06-2014 (B) Nguyễn Thị Bích Ngọc (Dược sĩ đại học), CCHN số 397/CCHN-D-SYT-BN do Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 09-11-2020	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch thuốc dùng ngoài); Thuốc uống dạng lỏng (Thuốc nước uống; Si rô thuốc); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim); Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt; Thuốc bột sủi bọt; Thuốc cốt sủi bọt). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt); Viên nén (Viên nén, viên nén bao đường). * Xuất xưởng thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu; Cốt, bột dược liệu (Cốt, bột dược liệu); Khác (Dược liệu đã chế biến; Curcumin; Vị thuốc cổ truyền (làm sạch, rửa, ủ, ngâm, thái, phơi, sấy, sao, chích, chưng, đồ, nấu)). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược chất thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực. Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)	Số 724/ĐKKDD-BYT cấp ngày 26-07-2022 theo Quyết định số 2036/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
72	Công ty TNHH một thành viên được phẩm OPC Bình Dương	Số 09A/ĐX04, tổ 7, khu phố Tân Hóa, phường Tân Vinh Hiệp, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương	Công ty TNHH một thành viên được phẩm OPC Bình Dương	Số 09A/ĐX04, tổ 7, khu phố Tân Hóa, phường Tân Vinh Hiệp, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương	(A) Trịnh Xuân Vương (Dược sỹ đại học), CCHN số 3622/BD-CCHND do Sở Y tế tỉnh Bình Dương cấp ngày 05-08-2015 (B) Phạm Thị Minh Lệ (Dược sỹ đại học), CCHN số 5003/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 03-10-2019	* Nguyên liệu hóa dược: Nguyên liệu không vô trùng (Ethanol được dụng). * Đóng gói sơ cấp: Khác (Ethanol được dụng). * Đóng gói thứ cấp: Khác (Ethanol được dụng). * Kiểm tra chất lượng: Hóa học / Vật lý (Thực hiện tại Chi nhánh Công ty cổ phần dược phẩm OPC tại Bình Dương).	Số 729/ĐKKDD-BYT cấp ngày 29-08-2022 theo Quyết định số 2344/QĐ-BYT
73	Viện Vắc xin và Sinh phẩm y tế (IVAC)	Số 9 đường Pasteur, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.	Viện Vắc xin và Sinh phẩm y tế (IVAC)	Xã Suối Tân, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa	(A) Nguyễn Văn Minh (Thạc sĩ Sinh học thực nghiệm), CCHN số 1674/CCHN-D-SYT-KH do Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 25-04-2022 (B) Nguyễn Văn Được (Thạc sĩ kỹ thuật Công nghệ sinh học), CCHN số 1673/CCHN-D-SYT-KH do Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 25-04-2022	* Thuốc sinh học: Thuốc miễn dịch (Vắc xin Cúm bất hoạt; Vắc xin Covid-19 sản xuất từ virus Newcastle bất hoạt trên trứng gà); Thuốc từ người hoặc động vật (Huyết thanh ngựa: huyết thanh kháng đại, huyết thanh kháng uốn ván, (*Mục 3.1.2: Vắc xin bán thành phẩm. Mục 3.1.6: Huyết thanh thô.)*	Số 730/ĐKKDD-BYT cấp ngày 29-08-2022 theo Quyết định số 2348/QĐ-BYT
74	Công ty cổ phần dược phẩm Tenamyd	Lô Y01-02A, đường Tân Thuận, khu công nghiệp/Khu chế xuất Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.	Công ty cổ phần dược phẩm Tenamyd	* Nhà máy sản xuất: Lô Y01-02A, đường Tân Thuận, khu công nghiệp/Khu chế xuất Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh. * Kho bảo quản: Lô VA.12-10B, đường 17, khu chế xuất Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh	(A) Hoàng Thọ Phồn (Dược sỹ đại học), CCHN số 0966/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13-10-2017 (B) Cao Xuân Tân (Dược sỹ đại học), CCHN số 7508/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 01-04-2021	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng rắn và cấy ghép (Thuốc bột pha tiêm chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng). * Đóng gói thứ cấp (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng): * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn).	Số 728/ĐKKDD-BYT cấp ngày 31-08-2022 theo Quyết định số 2367/QĐ-BYT
75	Công ty Dược phẩm TNHH Leung Kai Fook Việt Nam	Quốc lộ 51, khu công nghiệp Mỹ Xuân A2, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.	Công ty Dược phẩm TNHH Leung Kai Fook Việt Nam	Khu công nghiệp Mỹ Xuân A2, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	(A) Trần Công Khánh (Dược sỹ đại học), CCHN số 519/CCHN-D-SYT-BRVT do Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 28-01-2022 (B) Hoàng Văn Thắng (Dược sỹ đại học), CCHN số 106/CCHN-D-SYT-BRVT do Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 04-08-2022	* Thuốc không vô trùng: Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dầu xoa); Thuốc không vô trùng khác (Ống hít). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý.	Số 737/ĐKKDD-BYT cấp ngày 05-09-2022 theo Quyết định số 2423/QĐ-BYT
76	Viện Vắc xin và Sinh phẩm y tế (IVAC)	Số 9 đường Pasteur, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.	Viện Vắc xin và Sinh phẩm y tế (IVAC)	Số 9 đường Pasteur, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.	(A) Dương Hữu Thái (Bác sỹ đa khoa), CCHN số 1675/CCHN-D-SYT-KH do Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 25-04-2022 (B) Hoàng Minh Hưng (Thạc sĩ Sinh học), CCHN số 1672/CCHN-D-SYT-Kh do Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 25-04-2022	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Vắc xin, sinh phẩm dạng lọ, ampoule; Dung môi hồi chỉnh dạng ampoule). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng). * Thuốc sinh học: Thuốc miễn dịch (Vắc xin bạch hầu - ho gà toàn tế bào - uốn ván (DPT); Vắc xin uốn ván - bạch hầu (Td); Vắc xin uốn ván hấp thụ (TT); Vắc xin lao (BCG); Vắc xin Cúm bất hoạt; Vắc xin Covid-19 sản xuất từ virus Newcastle bất hoạt trên trứng gà); Thuốc từ người hoặc động vật (Huyết thanh ngựa tinh chế: huyết thanh kháng đại, huyết thanh kháng uốn ván, huyết thanh kháng nọc rắn). * Xuất xưởng thuốc sinh học (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sinh học). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng và Thuốc sinh học. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn; Thử chất gây sốt; Thử độc tính bất thường; Phép thử khác: (Các phép thử khác cho kiểm định Vắc xin bạch hầu, Ho gà toàn tế bào, Uốn ván, Lao)). (*Mục 3.1.2: Vắc xin Cúm bất hoạt, Vắc xin Covid-19 được sản xuất từ bán thành phẩm. Mục 3.1.6: Tinh chế từ huyết thanh thô.)*	Số 731/ĐKKDD-BYT cấp ngày 05-09-2022 theo Quyết định số 2403/QĐ-BYT
77	Công ty TNHH Dược phẩm Tam Long	Số 103/109 đường Trường Chinh, phường Đồng Hòa, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.	Công ty TNHH Dược phẩm Tam Long	Số 103/109 đường Trường Chinh, phường Đồng Hòa, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.	(A) Nguyễn Văn Quý (Dược sỹ đại học), CCHN số 1843/HP-CCHND do Sở Y tế Tp. Hải Phòng cấp ngày 18-12-2016 (B) Nguyễn Tuấn Anh (Cử nhân hóa), CCHN số 31-2022/CCHN-D-SYT-HP do Sở Y tế thành phố Hải Phòng cấp ngày 20-01-2022	* Nguyên liệu hóa dược: Nguyên liệu không vô trùng (Gelatin dạng hạt). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý.	Số 778/ĐKKDD-BYT cấp ngày 12-09-2022 theo Quyết định số 2505/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
78	Công ty TNHH dược phẩm Hà Thành	Số 158, Đường Tựu Liệt, Xã Tam Hiệp, Huyện Thanh Trì, Tp. Hà Nội	Công ty TNHH dược phẩm Hà Thành	Số 158, Đường Tựu Liệt, Xã Tam Hiệp, Huyện Thanh Trì, Tp. Hà Nội	(A) Đỗ Văn Hòa (Dược sỹ đại học), CCHN số 1147/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26-10-2017 (B) Lương Ngọc Hải (Dược sỹ đại học), CCHN số 00951/CCHND-SYT-HNO do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 18-10-2017	* Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch thuốc dùng ngoài; Dung dịch thuốc xịt mũi); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch thuốc uống; Hỗn dịch thuốc uống; Sirô uống); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường). * Xuất xưởng thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao lỏng, cao khô); Cốm, bột dược liệu; Phiến; Khác (Dược liệu đã sơ chế, chế biến). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)	Số 779/ĐKKDD-BYT cấp ngày 12-09-2022 theo Quyết định số 2498/QĐ-BYT
79	Công ty cổ phần Dược phẩm OPV	Số 27, đường 3A, khu công nghiệp Biên Hòa II, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	Công ty cổ phần Dược phẩm OPV	Số 27, đường 3A, khu công nghiệp Biên Hòa II, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	(A) Nguyễn Thị Trúc Phương (Dược sỹ đại học), CCHN số 3477/CCHN-D-SYT-ĐNAI do Sở Y tế tỉnh Đồng Nai cấp ngày 16-07-2018 (B) Trương Thị Anh Đào (Dược sỹ đại học), CCHN số 1978/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26-04-2021	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, sirô, hỗn dịch, nhũ dịch, gel); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Thuốc dạng bán rắn (Kem dùng ngoài, gel dùng ngoài, mỡ dùng ngoài); Thuốc đặt (Thuốc đạn, thuốc trứng); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc gây nghiện, hướng thần, tiền chất; thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục).*)	Số 773/ĐKKDD-BYT cấp ngày 07-11-2022 theo Quyết định số 3022/QĐ-BYT
80	Công ty cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic	367 Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh	Công ty cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic	Số 1/67 Nguyễn Văn Quá, phường Đông Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh.	(A) Mai Thị Bé (Dược sỹ đại học), CCHN số 7531/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07-04-2021 (B) Trà Quang Trinh (Dược sỹ đại học), CCHN số 8329/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23-12-2021	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Thuốc nhỏ mắt, thuốc nhỏ mũi); Thuốc nhỏ tai, thuốc xịt mũi, thuốc xịt tai (cùng công thức và nguồn nguyên liệu như thuốc nhỏ mắt)). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng). * Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch dùng ngoài; Dung dịch bơm trực tràng; Thuốc nhỏ tai); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, sirô, hỗn dịch, gel); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc gel, thuốc mỡ); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường); Thuốc không vô trùng khác (Dầu xoa; Ống hít; Viên nén sủi bọt, thuốc bột sủi bọt, thuốc cốm sủi bọt; Viên nén chứa than hoạt). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng và Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn). (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc gây nghiện, hướng thần, tiền chất; thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục).*)	Số 778/ĐKKDD-BYT cấp ngày 05-12-2022 theo Quyết định số 3246/QĐ-BYT
81	Công ty cổ phần Dược Hà Tĩnh (HADIPHAR)	Số 167 đường Hà Huy Tập, Phường Nam Hà, Thành phố Hà Tĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh	Công ty cổ phần Dược Hà Tĩnh (HADIPHAR)	Cụm công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp Bắc Cẩm Xuyên, xã Cẩm Vinh, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.	(A) Phan Đăng Ngọc (Dược sỹ đại học), CCHN số 0526/CCHN-D-SYT-HT do Sở Y tế tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 03-07-2018 (B) Phạm Thị Hồng Nhung (Dược sỹ đại học), CCHN số 0957/CCNH-D-SYT-HT do Sở Y tế tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 06-11-2019	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch); Thuốc uống dạng lỏng (Cao lỏng, dung dịch, sirô, gel uống); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm, thuốc bột sủi bọt, thuốc cốm sủi bọt); Thuốc dạng bán rắn (Kem, mỡ, gel); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường, viên nén sủi bọt); Viên hoàn (Viên hoàn cứng, viên hoàn mềm). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao khô, cao lỏng); Khác (Dược liệu đã sơ chế, chế biến, vị thuốc cổ truyền: làm sạch, thái, chặt, sấy). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)	Số 779/ĐKKDD-BYT cấp ngày 05-12-2022 theo Quyết định số 3250/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
82	Công ty cổ phần Dược TH Pharma	Lô 04, khu công nghiệp Tây Bắc Ga, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	Công ty cổ phần Dược TH Pharma	Lô 04, khu công nghiệp Tây Bắc Ga, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	(A) Võ Như Ngọc (Dược sỹ đại học), CCHN số 1644/CCHN-D-SYT-TH do Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 30-08-2022 (B) Trịnh Đăng Hùng (Dược sỹ đại học), CCHN số 3975/CCHND-SYT-TH do Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 11-10-2021	* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Viên nang mềm; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, siro, cao lỏng); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm; Viên nén sủi bọt, thuốc bột sủi bọt, thuốc cốm sủi bọt; Trà hòa tan); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường); Viên hoàn (Viên hoàn cứng, viên hoàn cứng bao đường, viên hoàn cứng bao phim). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao lỏng, cao khô); Cốm, bột dược liệu. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)	Số 781/ĐKKDD-BYT cấp ngày 13-12-2022 theo Quyết định số 3361/QĐ-BYT
83	Công ty cổ phần dược phẩm Imexpharm	Số 04, đường 30/4, phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Chi nhánh Công ty cổ phần dược phẩm Imexpharm - Nhà máy công nghệ cao Bình Dương	Số 21, đường số 4, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore II, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	(A) Lê Văn Nhã Phương (Dược sỹ đại học), CCHN số 2250/CCHN-D-SYT-ĐT do Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 07-10-2022 (B) Thị Ngọc Mãi (Dược sỹ đại học), CCHN số 4421/BD-CCHND do Sở Y tế tỉnh Bình Dương cấp ngày 21-03-2017	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc đông khô; Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch, hỗn dịch). * Thuốc tiết trùng cuối: Thuốc dạng lỏng thể tích lớn (Dung dịch); Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch). * Xuất xưởng thuốc vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng và Thuốc tiết trùng cuối. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn). (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược chất thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục).*)	Số 790/ĐKKDD-BYT cấp ngày 03-01-2023 theo Quyết định số 04/QĐ-BYT
84	Công ty TNHH Dược phẩm & TPCN Hương Hoàng	Lô B1, cụm công nghiệp Phong Phú, phường Tiền Phong, Tp. Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Công ty TNHH Dược phẩm & TPCN Hương Hoàng	Số nhà 35, ngõ 34, đường Đỗ Lý Khiêm, phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	(A) Ninh Ngọc Hiến (Dược sỹ đại học), CCHN số 2171/CCHND-SYT-PT do Sở Y tế tỉnh Phú Thọ cấp ngày 28-05-2021 (B) Nguyễn Thị Thu (Dược sỹ đại học), CCHN số 437/CCHN-D-SYT-ND do Sở Y tế tỉnh Nam Định cấp ngày 18-07-2018	« Phân xưởng 1 » * Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim); Viên hoàn (Viên hoàn cứng). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. « Phân xưởng 2 » * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc); Cốm, bột dược liệu (Bột dược liệu); Khác (Dược liệu đã sơ chế, chế biến). (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc. *)	Số 805/ĐKKDD-BYT cấp ngày 16-01-2023 theo Quyết định số 95/QĐ-BYT
85	Công ty TNHH Đức Thọ Xuân	Số 30, Đường số 266 Khu A, Búi Minh Trục, Phường 6, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Chi nhánh Công ty TNHH Đức Thọ Xuân	Số 268 Ấp Phú An, xã Phú Thịnh, huyện Tam Bình, Tỉnh Vĩnh Long	(A) Doãn Chí Văn (Dược sỹ đại học), CCHN số 2519/CCHN-D-SYT-VL do Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 09-03-2022 (B) Nguyễn Thị Xuân Nhi (Dược sỹ đại học), CCHN số 1043/CCHN-D-SYT-ĐNA do Sở Y tế thành phố Đà Nẵng cấp ngày 31-12-2020	* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (từ cao, bột dược liệu): Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên hoàn (Viên hoàn cứng, viên hoàn mềm). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)	Số 797/ĐKKDD-BYT cấp ngày 16-01-2023 theo Quyết định số 93/QĐ-BYT
86	Công ty TNHH Dược phẩm Vellpharm Việt Nam	Số 8, đường TS3, khu công nghiệp Tiên Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.	Công ty TNHH Dược phẩm Vellpharm Việt Nam	Số 8, đường TS3, khu công nghiệp Tiên Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.	(A) Lăng Văn Hành (Dược sỹ đại học), CCHN số 823/CCHN-D-SYT-LS do Sở Y tế tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 01-11-2022 (B) Vũ Văn Thức (Dược sỹ đại học), CCHN số 2805/CCHN-D-SYT-HY do Sở Y tế tỉnh Hưng Yên cấp ngày 16-11-2022	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Viên nén (Viên nén; Viên nén bao phim; Viên nén giải phóng có kiểm soát). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý.	Số 820/ĐKKDD-BYT cấp ngày 20-02-2023 theo Quyết định số 896/QĐ-BYT
87	Công ty TNHH Dược phẩm và trang thiết bị y tế Hoàng Đức	Số 12, đường Nguyễn Hiền, phường 4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh	Địa điểm kinh doanh Công ty TNHH dược phẩm và trang thiết bị y tế Hoàng Đức - Kho chứa hàng Long Hậu	Lô N1-C đường số 4, Khu công nghiệp Long Hậu mở rộng, ấp 3, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.	(A) Nguyễn Thị Hương (Dược sỹ đại học), CCHN số 7262/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21-12-2016 (B) Hà Thị Diễm Xuân (Dược sỹ đại học), CCHN số 10398/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20-09-2022	* Đóng gói thứ cấp: Khác (Thuốc bảo quản lạnh (bao gồm cả vắc xin và sinh phẩm y tế); Thuốc bảo quản điều kiện thường). (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hương thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc.*)	Số 809/ĐKKDD-BYT cấp ngày 20-02-2023 theo Quyết định số 904/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DƯỢC
88	Công ty cổ phần Pymepharco	Số 166-170, phố Nguyễn Huệ, phường 7, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.	Nhà máy Stada Việt Nam	189 Hoàng Văn Thụ, phường 9, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.	(A) Ngô Thị Kim Chung (Dược sỹ đại học), CCHN số 11106/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 01-12-2022 (B) Nguyễn Thị Ngọc Phương (Dược sỹ đại học), CCHN số 1442/CCHN-D-SYT-PY do Sở Y tế tỉnh Phú Yên cấp ngày 04-01-2020	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, Thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, Viên nén bao phim). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai).*)	Số 812/ĐKKDD-BYT cấp ngày 20-02-2023 theo Quyết định số 914/QĐ-BYT
89	Công ty cổ phần dược phẩm Soha Vimex	Đường N1 - Khu công nghiệp Yên Mỹ II, thị trấn Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên	Công ty cổ phần dược phẩm Soha Vimex	Đường N1 - Khu công nghiệp Yên Mỹ II, thị trấn Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên	(A) Nguyễn Thị Thùy Dung (Dược sỹ đại học), CCHN số 00799/HNO-CCHND do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 12-08-2013 (B) Phạm Công Hiếu (Dược sỹ đại học), CCHN số 222/HY-CCHND do Sở Y tế tỉnh Hưng Yên cấp ngày 29-11-2013	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (Viên nang cứng); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, nhũ dịch, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (từ cao cốm bột dược liệu): Viên nang cứng (viên nang cứng); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, nhũ dịch, sirô, cồn thuốc); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường); Viên hoàn (Viên hoàn nhỏ giọt); Thuốc khác (Trà hòa tan). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai).*)	Số 825/ĐKKDD-BYT cấp ngày 06-03-2023 theo Quyết định số 1235/QĐ-BYT
90	Công ty cổ phần nghiên cứu và sản xuất dược phẩm Meracine	Đường YP6, khu công nghiệp Yên Phong, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.	Công ty cổ phần nghiên cứu và sản xuất dược phẩm Meracine	Đường YP6, khu công nghiệp Yên Phong, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.	(A) Nguyễn Đăng Hiền (Dược sỹ đại học), CCHN số 02052/HNO-CCHND do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 10-02-2014 (B) Trần Ngọc Quách (Dược sỹ đại học), CCHN số 1649/CCHN-D-SYT-BN do Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 14-08-2018	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Thuốc nhỏ mắt (dung dịch, hỗn dịch)). * Xuất xưởng thuốc vô trùng. * Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Viên nang mềm; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch dùng ngoài; Hỗn dịch dùng ngoài; Nhũ dịch dùng ngoài; Thuốc nhỏ mũi (dung dịch, hỗn dịch); Thuốc xịt mũi (dung dịch, hỗn dịch); Thuốc nhỏ tai (dung dịch, hỗn dịch)); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch thuốc uống; Hỗn dịch thuốc uống; Sirô thuốc); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Thuốc dạng bán rắn (Kem, gel, mỡ); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang mềm; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, nhũ dịch, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường); Viên hoàn (Viên hoàn cứng). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao lỏng, cao khô). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng, Thuốc không vô trùng, Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu ở mục Nguyên liệu từ dược liệu). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng, Thuốc không vô trùng, Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu ở mục Nguyên liệu từ dược liệu). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn). (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai). Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc. *)	Số 829/ĐKKDD-BYT cấp ngày 20-03-2023 theo Quyết định số 1473/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
91	Công ty cổ phần dược Đồng Nai (DONAIPHARM)	Số 221B, đường Phạm Văn Thuận, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	Công ty cổ phần dược Đồng Nai (DONAIPHARM)	Số 221B, đường Phạm Văn Thuận, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	(A) Mang Văn Lưu (Dược sĩ đại học), CCHN số 595/CCHN-D-SYT-ĐNAI do Sở Y tế tỉnh Đồng Nai cấp ngày 14-11-2022 (B) Phạm Thành Thái (Dược sĩ đại học), CCHN số 4699/CCHN-D-SYT-ĐNAI do Sở Y tế tỉnh Đồng Nai cấp ngày 21-12-2020	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch dùng ngoài); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch uống; Hỗn dịch uống); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa được chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, được chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai).*)	Số 834/ĐKKDD-BYT cấp ngày 10-04-2023 theo Quyết định số 1761/QĐ-BYT
92	Công ty TNHH dược phẩm Shinpoong Daewoo	Số 13, đường 9A, khu công nghiệp Biên Hòa II, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Công ty TNHH dược phẩm Shinpoong Daewoo	Số 13, đường 9A, khu công nghiệp Biên Hòa II, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	(A) Nguyễn Thị Liên Anh (Dược sĩ đại học), CCHN số 6046/HCM-CCHN do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14-06-2016 (B) Phan Thị Ngọc Diệp (Dược sĩ đại học), CCHN số 3148/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12-12-2019	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc gel, thuốc mỡ dùng ngoài (bao gồm cả thuốc chứa corticosteroid)); Viên nén (Viên nén, viên bao phim). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, được chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai).*)	Số 835/ĐKKDD-BYT cấp ngày 10-04-2023 theo Quyết định số 1748/QĐ-BYT
93	Công ty cổ phần dược Lâm Đồng (LADOPHAR)	Số 18, đường Ngô Quyền, phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	Công ty cổ phần dược Lâm Đồng (LADOPHAR)	Khu công nghiệp Phú Hội, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng	(A) Trần Văn Cường (Dược sĩ đại học), CCHN số 9310/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11-05-2022 (B) Huỳnh Lê Thực Cơ (Dược sĩ đại học), CCHN số 1888/CCHN-D-SYT-LĐ do Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 28-12-2022	* Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang mềm. * Xuất xưởng thuốc được liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền). * Nguyên liệu từ được liệu: Cao được liệu (Cao đặc, cao lỏng, cao khô). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ được liệu). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ được liệu). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa được liệu thuộc Danh mục được liệu độc làm thuốc.*)	Số 837/ĐKKDD-BYT cấp ngày 10-04-2023 theo Quyết định số 1763/QĐ-BYT
94	Công ty cổ phần Dược Khoa	Số 9 Nguyễn Công Trứ, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội	Nhà máy dược phẩm DKPharma - Chi nhánh Bắc Ninh Công ty cổ phần Dược Khoa	Lô III - 1.3, Đường D3, Khu Công nghiệp Quế Võ II, Xã Ngọc Xá, Huyện Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh	(A) Nguyễn Trường Giang (Dược sĩ đại học), CCHN số 01617/CCHND-SYT-HNO do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 05-01-2018 (B) Quách Ngọc Luyện (Dược sĩ đại học), CCHN số 02504/CCHND-SYT-HNO do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 05-07-2018	* Xuất xưởng thuốc vô trùng. * Thuốc không vô trùng: Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch thuốc nhỏ mũi; Hỗn dịch thuốc nhỏ mũi; Dung dịch thuốc xịt mũi; Dung dịch thuốc xịt họng); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch thuốc uống; Sirô; Hỗn dịch thuốc uống). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền: Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim); Viên hoàn (Viên hoàn cứng; Trà thuốc); Thuốc khác (Cao lỏng). * Xuất xưởng thuốc được liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền). * Nguyên liệu từ được liệu: Cao được liệu (Cao đặc, cao lỏng); Cốm, bột được liệu (Bột được liệu); Khác (Dược liệu đã sơ chế, chế biến; Vị thuốc cổ truyền (thái, sấy, sao, nấu)). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục 4.1; Khác (Tất cả các nguyên liệu ở mục 5.2). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục 4.1; Khác (Tất cả các nguyên liệu ở mục 5.2). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn ()); Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý (z). (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa được chất thuộc Danh mục thuốc, được chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực.*)	Số 840/ĐKKDD-BYT cấp ngày 20-04-2023 theo Quyết định số 1910/QĐ-BYT
95	Công ty Cổ phần Dược phẩm Bidopharma USA	263/13 Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh	Công ty cổ phần dược phẩm Bidopharma USA - Chi nhánh Long An	Xưởng K2-1, khu công nghiệp Tân Kim mở rộng, thị trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.	(A) Hoàng Thị Thanh Tú (Dược sĩ đại học), CCHN số 3453/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 16-12-2014 (B) Trịnh Minh Thắng (Dược sĩ đại học), CCHN số 9849/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15-07-2022	* Thuốc không vô trùng: Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch); Thuốc dạng bán rắn (Kem dùng ngoài, gel dùng ngoài, mỡ dùng ngoài). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, được chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục).*)	Số 841/ĐKKDD-BYT cấp ngày 24-04-2023 theo Quyết định số 1947/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
96	Công ty TNHH liên doanh Stellapharm	K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty TNHH liên doanh Stellapharm - Chi nhánh 1	Số 40 Đại Lộ Tự Do, Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam	(A) Thái Ngọc Huỳnh (Dược sĩ đại học), CCHN số 3698/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 01-11-2018 (B) Nguyễn Thị Hoàng Mai (Dược sĩ đại học), CCHN số 2752/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 16-03-2018	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (bao gồm thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, nhũ dịch, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc gel, thuốc mỡ dùng ngoài); Thuốc đặt (Thuốc đạn); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường (bao gồm cả thuốc chứa hormon sinh dục có tác dụng tránh thai, thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào); Viên nén nhai); Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt, thuốc bột sủi bọt, thuốc cốt sủi bọt). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa được chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, được chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc. Hoạt động sản xuất thuốc độc tế bào/kim tế bào tại Phân xưởng viên 2, tầng 3, Tòa nhà 2. Hoạt động kiểm nghiệm thuốc độc tế bào/kim tế bào tại tầng 1 (Vi sinh) và tầng 2 (Hóa lý) - Tòa nhà 2.*)	Số 847/ĐKKDD-BYT cấp ngày 04-05-2023 theo Quyết định số 2023/QĐ-BYT
97	Công ty cổ phần Traphaco	75 phố Yên Ninh, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	Công ty cổ phần Traphaco - Cơ sở Hoàng Liệt	Ngõ 15, đường Ngọc Hồi, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.	(A) Nguyễn Thị Vân Anh (Dược sỹ đại học), CCHN số 04092/HNO-CCHND do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 17-11-2014 (B) Không có		Số 846/ĐKKDD-BYT cấp ngày 04-05-2023 theo Quyết định số 2019/QĐ-BYT
98	Công ty TNHH United International Pharma	Số 16 VSIP II, đường số 7, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore II, Khu liên hợp công nghiệp - dịch vụ - đô thị Bình Dương, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	Công ty TNHH United International Pharma	Số 16 VSIP II, đường số 7, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore II, Khu liên hợp công nghiệp - dịch vụ - đô thị Bình Dương, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.	(A) Lê Thị Thiện Cát (Dược sỹ đại học), CCHN số 2699/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 01-03-2018 (B) Phan Thị Ánh Trang (Dược sỹ đại học), CCHN số 3880/CCHN-D-SYT-BD do Sở Y tế tỉnh Bình Dương cấp ngày 25-10-2022	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, sirô, gel); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt; Viên nén sủi bọt, thuốc bột sủi bọt, thuốc cốt sủi bọt); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý.	Số 848/ĐKKDD-BYT cấp ngày 04-05-2023 theo Quyết định số 2011/QĐ-BYT
99	Công ty Cổ phần Dược và Vật tư y tế Bình Thuận	Số 192, đường Nguyễn Hội, phường Phú Trinh, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	Công ty cổ phần Dược và Vật tư Y tế Bình Thuận	Số 192, đường Nguyễn Hội, phường Phú Trinh, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	(A) Nguyễn Thanh Tiên (Dược sỹ đại học), CCHN số 0007/BTH-CCHND do Sở Y tế tỉnh Bình Thuận cấp ngày 25-06-2013 (B) An Hồng Việt (Dược sỹ đại học), CCHN số 0212/CCHN-D-SYT-BTH do Sở Y tế tỉnh Bình Thuận cấp ngày 12-10-2017	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch; Cồn thuốc); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc gel, thuốc mỡ dùng ngoài); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường); Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt, thuốc bột sủi bọt, thuốc cốt sủi bọt). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, được chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai).*)	Số 845/ĐKKDD-BYT cấp ngày 04-05-2023 theo Quyết định số 2020/QĐ-BYT
100	Công ty cổ phần dược phẩm Wealpar	Lô CN5, khu công nghiệp Thụy Vân, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	Công ty cổ phần dược phẩm Wealpar	Lô CN5, khu công nghiệp Thụy Vân, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	(A) Văn Đăng Tường (Dược sỹ đại học), CCHN số 244/VP-CCHND do Sở Y tế tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 18-04-2014 (B) Lê Thị Huyền (Dược sỹ đại học), CCHN số 00742/CCHND-SYT-HNO do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 17-10-2022	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch thuốc uống; Hỗn dịch thuốc uống); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt); Thuốc dạng bán rắn (Kem, gel, mỡ); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường); Thuốc không vô trùng khác (viên nén sủi bọt, thuốc bột sủi bọt, thuốc cốt sủi bọt). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, được chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục).*)	Số 863/ĐKKDD-BYT cấp ngày 10-07-2023 theo Quyết định số 2819/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
101	Công ty cổ phần công nghệ Lavitec	Lô 8 CN18, Khu công nghiệp Khai Quang, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Công ty cổ phần công nghệ Lavitec	Lô 8-CN18, Khu công nghiệp Khai Quang, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	(A) Bùi Thị Thanh Huyền (Dược sĩ đại học), CCHN số 03985/HNO-CCHND do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 27-10-2014 (B) Phạm Quang Đạt (Dược sĩ đại học), CCHN số 0156/CCHND-SYT-VP do Sở Y tế tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 31-12-2020	* Thuốc không vô trùng: Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch, Nước súc miệng). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục).*)	Số 864/ĐKKDD-BYT cấp ngày 10-07-2023 theo Quyết định số 2827/QĐ-BYT
102	Công ty TNHH MTV Vắc xin Pasteur Đà Lạt (DAVAC)	Số 18 Lê Hồng Phong, phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.	Công ty TNHH MTV Vắc xin Pasteur Đà Lạt (DAVAC)	Số 18 Lê Hồng Phong, phường 4, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.	(A) Trần Thị Nghĩa (Thạc sĩ sinh học), CCHN số 325/LĐ-CCHND do Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 26-12-2013 (B) Chế Thị Thanh (Thạc sĩ sinh học), CCHN số 328/LĐ-CCHND do Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 26-12-2013	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Đóng lọ vắc xin, sinh phẩm y tế). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng). * Thuốc sinh học: Thuốc miễn dịch (Vắc xin thương hàn Vi); Thuốc sinh học khác (Thuốc bột, thuốc cốm chứa vi sinh). * Xuất xưởng thuốc sinh học (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sinh học; Bao gồm cả các thuốc ở mục 6.2.2). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sinh học. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng và Thuốc sinh học; Khác (Dán nhãn, đóng gói vắc xin, sinh phẩm). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn; Thử chất gây sốt; Thử độc tính bất thường; Phép thử khác: (Các phép thử khác cho kiểm định Vắc xin thương hàn Vi; TẠP nhiễm, độ sống, an toàn chung, định lượng vi sinh vật)).	Số 883/ĐKKDD-BYT cấp ngày 07-08-2023 theo Quyết định số 3141/QĐ-BYT
103	Công ty cổ phần dược phẩm Imexpharm	Số 04, đường 30/4, phường 1, Thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Chi nhánh 3 - Công ty cổ phần dược phẩm Imexpharm tại Bình Dương	Số 22, đường Số 2, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore II, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	(A) Trương Thị Mỹ Hạnh (Dược sĩ đại học), CCHN số 02/ĐT-CCCHND do Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 22-07-2013 (B) Nguyễn Thị Tuyết Trinh (Dược sĩ đại học), CCHN số 2084/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26-07-2018	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng rắn và cấy ghép (Thuốc bột pha tiêm chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin và Penicillin). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng). * Thuốc không vô trùng (chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin): Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên bao phim). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng và Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn).	Số 900/ĐKKDD-BYT cấp ngày 11-09-2023 theo Quyết định số 3517/QĐ-BYT
104	Công ty TNHH dược liệu Hà Nội GMP	Lô 87, 88, khu E, khu công nghiệp Tây Bắc Ga, phường Đồng Lĩnh, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam	Công ty TNHH dược liệu Hà Nội GMP	Lô 87, 88, khu E, khu công nghiệp Tây Bắc Ga, phường Đồng Lĩnh, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam	(A) (), CCHN số do cấp ngày (B) Không có	* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, sirô, cao lỏng); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường); Viên hoàn (Viên hoàn cứng); Thuốc khác (Trà hòa tan). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao lỏng, cao khô); Cốm, bột dược liệu. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)	Số 904/ĐKKDD-BYT cấp ngày 25-09-2023 theo Quyết định số 3637/QĐ-BYT
105	Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương 3	Số 16 Đường Lê Đại Hành, Phường Minh Khai, Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng	Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương 3	Số 28, đường 351, thôn Quỳnh Hoàng, xã Nam Sơn, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng	(A) Bùi Thị Loan (Dược sĩ đại học), CCHN số 311/HP-CCHND do Sở Y tế thành phố Hải Phòng cấp ngày 27-10-2015 (B) Đoàn Duy Thành (Dược sĩ đại học), CCHN số 444/CCHND-SYT-HP do Sở Y tế thành phố Hải Phòng cấp ngày 10-09-2018	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Thuốc uống dạng lỏng (Sirô thuốc, dung dịch, nhũ dịch); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch; Dầu xoa; Cồn thuốc); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch; Sirô; Cao lỏng; Rượu thuốc); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường); Viên hoàn (Viên hoàn cứng, viên hoàn mềm); Thuốc khác (Cao xoa; Trà thuốc). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao lỏng); Cốm, bột dược liệu (Bột dược liệu); Khác (Dược liệu đã chế biến). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Bao gồm cả thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực.*)	Số 912/ĐKKDD-BYT cấp ngày 10-10-2023 theo Quyết định số 3817/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
106	Công ty cổ phần Dược phẩm Trường Thọ	Số 93 Linh Lang, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	Chi nhánh Công ty cổ phần dược phẩm Trường Thọ	Lô M1, đường N3, khu công nghiệp Hòa Xá, phường Lộc Hòa, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.	(A) Lưu Văn Vương (Dược sỹ đại học), CCHN số 1388/CCHN-D-SYT-ND do Sở Y tế tỉnh Nam Định cấp ngày 19-11-2021 (B) Cao Thị Nhạn (Dược sỹ đại học), CCHN số 429/CCHN-D-SYT-ND do Sở Y tế tỉnh Nam Định cấp ngày 18-07-2018	* Thuốc không vô trùng: Viên nang mềm; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm, thuốc bột sủi bọt, thuốc cốm sủi bọt); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường, viên nén sủi bọt. Viên nén, viên nén bao phim (bao gồm cả thuốc chứa hormon sinh dục có tác dụng tránh thai)); Thuốc không vô trùng khác (Dung dịch nhỏ mũi; Dung dịch xịt mũi; Dung dịch nhỏ tai). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng. Tất cả các dạng thuốc ở mục: 2.1). * Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Viên nang mềm; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch, cồn thuốc); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên bao phim, viên bao đường); Viên hoàn (Viên hoàn cứng, viên hoàn mềm, viên hoàn nhỏ giọt); Thuốc khác (Trà thuốc. Viên nén sủi bọt, thuốc bột sủi bọt, thuốc cốm sủi bọt). * Xuất xưởng thuốc được liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. Tất cả các dạng thuốc ở mục: 4.1). * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao lỏng, cao khô). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. 2.1; 4.1; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. 2.1; 4.1; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn (); Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý (). (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục). Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)	Số 916/ĐKKDD-BYT cấp ngày 24-10-2023 theo Quyết định số 3941/QĐ-BYT
107	Công ty TNHH Medochemie (Viên Đồng)	Số 40 VSIP II, đường số 6, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore II, khu liên hợp công nghiệp - dịch vụ - đô thị Bình Dương, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Việt Nam	Công ty TNHH Medochemie (Viên Đồng)	Số 40 VSIP II, đường số 6, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore II, khu liên hợp công nghiệp - dịch vụ - đô thị Bình Dương, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Việt Nam	(A) Đỗ Thị Ngọc Trâm (Dược sỹ đại học), CCHN số 3911/BD-CCHND do Sở Y tế tỉnh Bình Dương cấp ngày 25-02-2014 (B) Lê Thị Ngọc Thu (Dược sỹ đại học), CCHN số 2899/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 05-06-2019	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, nhũ dịch, sirô, elixir); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc gel, thuốc mỡ dùng ngoài); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim); Thuốc không vô trùng khác (Thuốc xịt mũi, xịt họng (dung dịch, hỗn dịch, nhũ dịch)). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục).*)	Số 918/ĐKKDD-BYT cấp ngày 30-10-2023 theo Quyết định số 4004/QĐ-BYT
108	Công ty cổ phần Dược - Vật tư y tế Quảng Ninh	Số 703 Đường Lê Thánh Tông, Phường Bạch Đằng, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	Công ty Cổ phần Dược - Vật tư y tế Quảng Ninh	Tổ 1, khu 10, phường Việt Hưng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.	(A) Nguyễn Thị Ái Thương (Dược sỹ đại học), CCHN số 0069/CCHN-D-SYT-QNI do Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 13-12-2021 (B) Trương Như Vân (Dược sỹ đại học), CCHN số 1032/CCHN-D-SYT-QNI do Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 13-12-2021	* Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch dùng ngoài); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch; Sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén; Viên nén bao phim; Viên nén bao đường); Viên hoàn (Viên hoàn mềm); Thuốc khác (Cao lỏng; Trà thuốc; Rượu thuốc). * Xuất xưởng thuốc được liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền). * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao lỏng, cao khô); Cốm, bột dược liệu (Bột dược liệu). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)	Số 933/ĐKKDD-BYT cấp ngày 06-11-2023 theo Quyết định số 4100/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
109	Công ty TNHH Kingphar Group	Thôn Bình Phú, xã Yên Phú, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên	Công ty TNHH Kingphar Group	Thôn Bình Phú, xã Yên Phú, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên	(A) Nguyễn Thị Nguyệt (Dược sỹ đại học), CCHN số 02618/HNO-CCHND do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 21-04-2014 (B) Phạm Mỹ Hạnh (Dược sỹ đại học), CCHN số 09484/HNO-CCHND do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 22-05-2017	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, Sirô, Hồn dịch, Nhũ tương, Gel); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin)); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc gel, thuốc mỡ dùng ngoài); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin)); Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt, Thuốc bột sủi bọt, Thuốc cốm sủi bọt). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai).*)	Số 928/ĐKKDD-BYT cấp ngày 14-11-2023 theo Quyết định số 4231/QĐ-BYT
110	Công ty cổ phần dược phẩm công nghệ cao ABIPHA	Số 5, liên kề 15, khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội	Công ty cổ phần dược phẩm công nghệ cao ABIPHA	Lô đất CN-2 Khu công nghiệp Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội	(A) Nguyễn Trường Lập (Dược sỹ đại học), CCHN số 03940/HNO-CCHND do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 20-10-2014 (B) Hoàng Thị Hiệp (Dược sỹ đại học), CCHN số 9878/CCHND-SYT-HNO do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 08-07-2023	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Viên nang mềm; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch, Hồn dịch dùng ngoài; Dung dịch bơm trực tràng); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, sirô, nhũ dịch, gel); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Thuốc dạng bán rắn (Kem, gel, mỡ dùng ngoài); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường); Miếng dán; Thuốc không vô trùng khác (Dầu thuốc, cao thuốc, dầu gió, dầu xoa, cao xoa; Viên nén sủi bọt, Thuốc bột sủi bọt, Thuốc cốm sủi bọt). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Thuốc sinh học: Thuốc sinh học khác (Thuốc chứa men vi sinh: viên nang cứng, thuốc bột, thuốc cốm, hỗn dịch uống). * Xuất xưởng thuốc sinh học. * Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Viên nang mềm; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, sirô, nhũ dịch, gel); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường); Viên hoàn (Viên hoàn cứng, viên hoàn mềm); Thuốc khác (Trà thuốc). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao lỏng, cao khô; Dịch chiết); Cốm, bột dược liệu (Bột dược liệu; Cốm dược liệu); Khác (Dược liệu sơ chế (làm sạch, rửa, ủ, ngâm, tẩm, thái, chặt, phơi, sấy); Vị thuốc cổ truyền (sao, chưng, đồ, nấu)). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc sinh học; Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc sinh học; Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Phép thử khác: (Tạp nhiễm, độ sống)). (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục).*)	Số 929/ĐKKDD-BYT cấp ngày 14-11-2023 theo Quyết định số 4230/QĐ-BYT
111	Công ty cổ phần Dược OPC Bắc Giang	Thôn Bình An, xã Tiền Phong, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.	Công ty cổ phần Dược OPC Bắc Giang	Thôn Bình An, xã Tiền Phong, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.	(A) Nguyễn Văn Phương (Dược sỹ đại học), CCHN số 423/CCHN-D-SYT-BG do Sở Y tế Bắc Giang cấp ngày 04-07-2019 (B) Hoàng Văn Võ (Dược sỹ đại học), CCHN số 08854/CCHND-SYT-HNO do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 19-12-2022	* Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao khô, cao lỏng); Cốm, bột dược liệu; Khác (Dược liệu đã sơ chế, chế biến; Vị thuốc cổ truyền (Làm sạch, thái, chặt, sao, chích, sấy, nấu, chưng, nung)). * Đóng gói sơ cấp: Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Đóng gói thứ cấp: Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả nguyên liệu từ dược liệu chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)	Số 930/ĐKKDD-BYT cấp ngày 15-11-2023 theo Quyết định số 4233/QĐ-BYT
112	Công ty cổ phần nghiên cứu và kiểm nghiệm thuốc AQP	Tòa nhà A1, trường đại học Phenikaa, đường Nguyễn Văn Trác, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội	Công ty cổ phần nghiên cứu và kiểm nghiệm thuốc AQP	Tòa nhà B3-B4, trường đại học Phenikaa, đường Nguyễn Văn Trác, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội	(A) Hà Thị Thanh Hương (Dược sỹ đại học), CCHN số 03524/HNO-CCHND do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 18-08-2014 (B) Không có		Số 945/ĐKKDD-BYT cấp ngày 21-12-2023 theo Quyết định số 4595/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
113	Công ty TNHH đông dược Xuân Quang	Số 53/2, Quốc lộ 91, xóm Đông Thạnh, phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	Công ty TNHH đông dược Xuân Quang	Số 53/2, Quốc lộ 91, xóm Đông Thạnh, phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	(A) Nguyễn Thị Lan Hương (Dược sĩ đại học), CCHN số 002499/CCHN-D-SYT-AG do Sở Y tế tỉnh An Giang cấp ngày 10-11-2022 (B) Nguyễn Thị Nết (Dược sĩ đại học), CCHN số 003087/CCHN-D-SYT-AG do Sở Y tế tỉnh An Giang cấp ngày 16-08-2023	* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt); Viên nén (Viên nén, viên bao phim, viên bao đường); Viên hoàn (Viên hoàn cứng); Thuốc khác (Cao lỏng; Viên ngâm). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao đặc, cao khô, cao lỏng; Cốt, bột dược liệu (Bột dược liệu); Khác (Dược liệu đã sơ chế, chế biến). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (5.2). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (5.2). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)	Số 951/ĐKKDD-BYT cấp ngày 02-01-2024 theo Quyết định số 16/QĐ-BYT
114	Công ty cổ phần dược Phúc Vinh	Lô CN4 - 6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.	Công ty cổ phần dược Phúc Vinh	Lô CN4 - 6.2 khu công nghiệp Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.	(A) Phạm Thị Minh (Dược sỹ đại học), CCHN số 02325/HNO-CCHND do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 24-03-2014 (B) Trần Xuân Đông (Dược sỹ đại học), CCHN số 1156/CCHN-D-SYT-HT do Sở Y tế tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 14-07-2020	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim); Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt, Thuốc bột sủi bọt, Thuốc cốt sủi bọt). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Viên nang mềm; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường); Thuốc khác (Viên nén sủi bọt, Thuốc bột sủi bọt, Thuốc cốt sủi bọt; Kẹo). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược chất thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực. Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc. Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc. *)	Số 948/ĐKKDD-BYT cấp ngày 02-01-2024 theo Quyết định số 01/QĐ-BYT
115	Công ty TNHH sản xuất Dược phẩm Medlac Pharma Italy	Khu công nghiệp công nghệ cao I, khu công nghệ cao Hòa Lạc, Km 29 đại lộ Thăng Long, xã Hạ Bằng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.	Công ty TNHH sản xuất Dược phẩm Medlac Pharma Italy	Khu công nghiệp công nghệ cao I, khu công nghệ cao Hòa Lạc, Km 29 đại lộ Thăng Long, xã Hạ Bằng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.	(A) Đặng Ngọc Vinh (Dược sỹ đại học), CCHN số 01446/HNO-CCHND do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 04-11-2013 (B) Nguyễn Việt Cường (Dược sỹ đại học), CCHN số 07553/CCHND-SYT-HNO do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 24-08-2022	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch thuốc tiêm thể tích nhỏ (Ampoules)); Thuốc dạng rắn và cấy ghép (Thuốc bột pha tiêm (Vials)). * Thuốc tiết trùng cuối: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch thuốc tiêm thể tích nhỏ (Ampoules)); Thuốc tiết trùng cuối khác (Nước cất pha tiêm (Vials)). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng và Thuốc tiết trùng cuối). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục 1.1 và 1.2. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn). (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai). *)	Số 949/ĐKKDD-BYT cấp ngày 02-01-2024 theo Quyết định số 03/QĐ-BYT
116	Công ty TNHH Hasan - Dermapharm	Lô B, đường Số 2, khu công nghiệp Đồng An, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.	Nhà máy 2 Công ty TNHH Liên Doanh Hasan - Dermapharm	Lô F, đường số 5, Khu công nghiệp Đồng An, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương	(A) Nguyễn Duy (Dược sỹ đại học), CCHN số 4645/CCHN-D-SYT-BD do Sở Y tế tỉnh Bình Dương cấp ngày 09-11-2022 (B) Trần Thị Như Hoài (DS, CKI Công nghệ dược phẩm và bào chế), CCHN số 115/CCHN-D-SYT-PY do Sở Y tế tỉnh Phú Yên cấp ngày 30-08-2019	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, nhũ dịch, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc gel, thuốc mỡ dùng ngoài); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường); Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt, Thuốc bột sủi bọt, Thuốc cốt sủi bọt). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*1. Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực. 2. Hoạt động nghiên cứu phát triển: áp dụng đối với tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng.*)	Số 955/ĐKKDD-BYT cấp ngày 08-01-2024 theo Quyết định số 53/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
117	Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương 3 (FORIPHARM)	Số 16 Đường Lê Đại Hành, Phường Minh Khai, Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng	Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương 3 (FORIPHARM)	Lô N1-2 khu công nghiệp Tràng Duệ, xã Hồng Phong, huyện An Dương, Tp. Hải Phòng	(A) Lương Thị Hằng (Dược sỹ đại học), CCHN số 1131/HP-CCHND do Sở Y tế thành phố Hải Phòng cấp ngày 25-07-2015 (B) Nguyễn Trọng Huy (Dược sỹ đại học), CCHN số 341-2023/CCHN-D-SYT-HP do Sở Y tế thành phố Hải Phòng cấp ngày 29-08-2023	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch thuốc nhỏ mắt). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục 1.1. (*Kiểm tra chất lượng (Vi sinh (Độ vô trùng, Giới hạn nhiễm khuẩn, Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật), Hóa học/ Vật lý): thực hiện tại địa điểm kinh doanh Công ty cổ phần dược phẩm Trung ương 3 – Nhà máy sản xuất dược phẩm Nam Sơn (Số 28, Đường 351, Thôn Quỳnh Hoàng, Xã Nam Sơn, Huyện An Dương, thành phố Hải Phòng).*)	Số 956/ĐKKDD-BYT cấp ngày 08-01-2024 theo Quyết định số 52/QĐ-BYT
118	Công ty TNHH Bách Thảo Dược	Lô Q-6, khu công nghiệp Tràng Duệ, thuộc khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, xã An Hòa, huyện An Dương, Tp. Hải Phòng	Công ty TNHH Bách Thảo Dược	Lô Q-6, khu công nghiệp Tràng Duệ, thuộc khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, xã An Hòa, huyện An Dương, Tp. Hải Phòng	(A) Đỗ Thu Hằng (Dược sỹ đại học), CCHN số 28/HP-CCHND do Sở Y tế thành phố Hải Phòng cấp ngày 28-06-2013 (B) Nguyễn Thị Hoa Ngọc (Dược sỹ đại học), CCHN số 106-2021/CCHN-D-SYT-HP do Sở Y tế thành phố Hải Phòng cấp ngày 21-06-2021	* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Viên nang mềm; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch; Hỗn dịch; Sirô thuốc); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột; Thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường); Viên hoàn (Viên hoàn cứng, viên hoàn mềm). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao lỏng, cao khô); Cốm, bột dược liệu (Bột dược liệu); Khác (Dược liệu đã sơ chế, chế biến; Vị thuốc cổ truyền (làm sạch, rửa, thái, sao, nấu)). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)	Số 964/ĐKKDD-BYT cấp ngày 23-01-2024 theo Quyết định số 173/QĐ-BYT
119	Công ty cổ phần Sinh Học Dược phẩm Ba Đình	Khu Công nghiệp Quế Võ, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	Công ty cổ phần Sinh Học Dược phẩm Ba Đình (BABIPHAR)	Khu công nghiệp Quế Võ, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.	(A) Nguyễn Đăng Thiệp (Dược sỹ đại học), CCHN số 112/BN-CCHND do Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 19-09-2013 (B) Võ Hồng Nga (Dược sỹ đại học), CCHN số 06608/CCHND-SYT-HNO do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 12-05-2021	* Thuốc không vô trùng: Viên nang mềm; Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim (chứa hormon và nội tiết tố)). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý.	Số 968/ĐKKDD-BYT cấp ngày 29-01-2024 theo Quyết định số 221/QĐ-BYT
120	Công ty TNHH Dược phẩm Hisamitsu Việt Nam	Số 14-15, đường 2A, khu công nghiệp Biên Hòa 2, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	Công ty TNHH Dược phẩm Hisamitsu Việt Nam	Số 14-15, đường 2A, khu công nghiệp Biên Hòa 2, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	(A) Trần Thị Ngọc (Dược sỹ đại học), CCHN số 3718/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25-02-2015 (B) Lý Xuân Trường (Dược sỹ đại học), CCHN số 3778/CCHN-D-SYT-ĐNAI do Sở Y tế tỉnh Đồng Nai cấp ngày 29-11-2021	* Thuốc không vô trùng: Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dầu xoa Salonpas liniment); Thuốc dạng bán rắn (Salonpas gel); Miếng dán (Cao dán Salonpas, Salonsip gel patch, Salonpas pain relief patch). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý.	Số 975/ĐKKDD-BYT cấp ngày 28-02-2024 theo Quyết định số 461/QĐ-BYT
121	Công ty cổ phần dược phẩm công nghệ cao FDA	Lô A22, khu công nghiệp kỹ thuật cao An Phát, Km 47, quốc lộ 5, phường Việt Hòa, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Công ty cổ phần dược phẩm công nghệ cao FDA	Lô A22, khu công nghiệp kỹ thuật cao An Phát, Km 47, quốc lộ 5, phường Việt Hòa, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	(A) Đỗ Thị Vinh (Dược sỹ đại học), CCHN số 242/HD-CCHND do Sở Y tế tỉnh Hải Dương cấp ngày 12-10-2015 (B) Lương Tuấn Hưng (Dược sỹ đại học), CCHN số 07/CCHN-D-SYT-HD do Sở Y tế tỉnh Hải Dương cấp ngày 07-02-2023	* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Viên nang mềm; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao lỏng, cao khô); Cốm, bột dược liệu (Bột dược liệu). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)	Số 982/ĐKKDD-BYT cấp ngày 18-03-2024 theo Quyết định số 646/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
122	Công ty cổ phần Korea United Pharm Int'l	Số 2A Đại lộ Tự do, Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương	Công ty cổ phần Korea United Pharm Int'l	Số 2A Đại lộ Tự do, Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương	(A) Bùi Đức An (Dược sỹ đại học), CCHN số 2442/CCHN-D-SYT-BD do Sở Y tế tỉnh Bình Dương cấp ngày 08-02-2023 (B) Lâm Hoàng Hải (Dược sỹ đại học), CCHN số 4414/CCHN-D-SYT-BD do Sở Y tế tỉnh Bình Dương cấp ngày 13-09-2019	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Viên nang mềm; Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền (từ cao được liệu): Viên nang mềm; Viên nén (Viên nén, viên nén bao đường). * Xuất xưởng thuốc được liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa được chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai).*)	Số 980/ĐKKDD-BYT cấp ngày 18-03-2024 theo Quyết định số 644/QĐ-BYT
123	Công ty TNHH liên doanh Stellapharm	K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh	Công ty TNHH liên doanh Stellapharm	K63/1 Nguyễn Thị Sóc, ấp Mỹ Hòa 2, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh	(A) Nguyễn Ngọc Liễu (Dược sỹ đại học), CCHN số 7425/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10-01-2017 (B) Lê Thị Hà (Dược sỹ đại học), CCHN số 5858/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28-04-2020	* Thuốc không vô trùng: Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền (từ cao, cồn, bột được liệu): Viên nang cứng; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, nhũ dịch, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường). * Xuất xưởng thuốc được liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng và Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng và Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý.	Số 984/ĐKKDD-BYT cấp ngày 22-03-2024 theo Quyết định số 699/QĐ-BYT
124	Công ty cổ phần dược phẩm Nam Hà	Số 415, đường Hàn Thuyên, phường Vị Xuyên, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định	Công ty cổ phần dược phẩm Nam Hà	Số 415, đường Hàn Thuyên, phường Vị Xuyên, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định	(A) Vũ Thị Thanh Loan (Dược sỹ đại học), CCHN số 591/ND-CCHND do Sở Y tế tỉnh Nam Định cấp ngày 28-05-2014 (B) Nguyễn Mạnh Phú (Dược sỹ đại học), CCHN số 1137/CCHN-D-SYT-ND do Sở Y tế tỉnh Nam Định cấp ngày 06-10-2020	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch thuốc nhỏ mắt). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng). * Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Viên nang mềm; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Thuốc nhỏ mũi; Thuốc xịt mũi); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, nhũ dịch); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc mỡ, thuốc gel); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường (bao gồm cả thuốc chứa hormon sinh dục có tác dụng tránh thai)); Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt, Thuốc bột sủi bọt, Thuốc cốt sủi bọt; Thuốc giun quả núi). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng Thuốc sản xuất vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa được chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào).*)	Số 993/ĐKKDD-BYT cấp ngày 08-04-2024 theo Quyết định số 876/QĐ-BYT
125	Công ty TNHH Vạn Xuân	231 Chiến Lược, khu phố 18, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh	Công ty TNHH Vạn Xuân	Đường số 3, cụm công nghiệp Liên Hưng, ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.	(A) Phan Văn Hiến (Dược sỹ đại học), CCHN số 1729/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 04-12-2017 (B) Bùi Thị Ánh Mai (Dược sỹ đại học), CCHN số 14050/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20-11-2023	* Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch; Dầu gió); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem); Viên nén (Viên nén; Viên nén bao phim); Thuốc khác (Trà thuốc). * Xuất xưởng thuốc được liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền). * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao khô; Cao đặc; Cao lỏng); Cốt, bột dược liệu (Bột dược liệu). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu: Tất cả các dạng nguyên liệu ở mục Nguyên liệu từ dược liệu). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu: Tất cả các dạng nguyên liệu ở mục Nguyên liệu từ dược liệu). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)	Số 998/ĐKKDD-BYT cấp ngày 15-04-2024 theo Quyết định số 967/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
126	Trung tâm Chiếu xạ Hà Nội	Km12, đường 32, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội	Trung tâm Chiếu xạ Hà Nội	Km12, đường 32, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội	(A) Nguyễn Đỗ Hàm (Dược sỹ đại học), CCHN số 1869/CCHN-D-SYT-HT do Sở Y tế tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 09-08-2022 (B) Nguyễn Ngọc Giáp (Dược sỹ đại học), CCHN số 9877/CCHND-SYT-HNO do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 08-07-2023	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Thuốc tiêm chứa C6 H11 18F O5 (Fluorine 18 Fluorodeoxyglucose (18F-FDG) hoặc tên khác: 2-deoxy-2-[18F]fluoroglucose (18F-FDG))). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn).	Số 997/ĐKKDD-BYT cấp ngày 19-04-2024 theo Quyết định số 1027/QĐ-BYT
127	Công ty cổ phần dược phẩm Trung ương Vidipha	184/2 Lê Văn Sỹ, phường 10, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Chi nhánh Công ty cổ phần dược phẩm Trung ương Vidipha Bình Dương	Khu phố Tân Bình, phường Tân Hiệp, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, Việt Nam	(A) Đặng Thị Thu Hoài (Dược sỹ đại học), CCHN số 0493/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28-08-2017 (B) Nguyễn Văn Đạt (Dược sỹ đại học), CCHN số 1014/CCHN-D-SYT-BD do Sở Y tế tỉnh Bình Dương cấp ngày 03-07-2019	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch tiêm ^{1 2} ; Thuốc nhỏ mắt, thuốc nhỏ mũi, thuốc nhỏ tai ² ; Nước muối sinh lý vô trùng); Thuốc dạng rắn và cấy ghép (Thuốc bột pha tiêm chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin). * Thuốc tiết trùng cuối: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch tiêm ^{1 2}). * Xuất xưởng thuốc vô trùng. * Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin và Penicillin ^{1 2}); Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, nhũ dịch, sirô, gel ^{1 2}); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin và Penicillin) ^{1 2} ; Thuốc bột dùng ngoài); Thuốc dạng bán rắn (Kem, mỡ, gel dùng ngoài ²); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin và Penicillin) ^{1 2} ; Viên nén bao đường ^{1 2}); Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt, thuốc bột sủi bọt, thuốc cốm sủi bọt ^{1 2}). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng, Thuốc tiết trùng cuối và Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn). (* ¹ Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc. ² Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai).*)	Số 1006/ĐKKDD-BYT cấp ngày 06-05-2024 theo Quyết định số 1164/QĐ-BYT
128	Công ty cổ phần Dược phẩm Phương Đông	Lô số 07, đường số 2, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.	Công ty cổ phần Dược phẩm Phương Đông	Lô số 07, đường số 2, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.	(A) Nguyễn Văn Vĩnh (Dược sỹ đại học), CCHN số 13581/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 06-09-2023 (B) Phùng Ngọc Lợi (Dược sỹ đại học), CCHN số 5146/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29-12-2015	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (Non-β; Cephalosporin); Viên nang mềm; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Thuốc nước dùng ngoài); Thuốc uống dạng lỏng (Hỗn dịch uống, thuốc nước uống, gel uống); Dạng bào chế rắn khác (Non-β: Thuốc bột, thuốc cốm; Cephalosporin: Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Non-β: Viên nén, viên bao phim, viên bao đường; Cephalosporin: Viên nén, viên bao phim); Thuốc không vô trùng khác (Viên sủi bọt). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục).*)	Số 1008/ĐKKDD-BYT cấp ngày 09-05-2024 theo Quyết định số 1195/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
129	Công ty TNHH Liên doanh Hasan-Dermapharm	Lô B, đường Số 2, khu công nghiệp Đồng An, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.	Công ty TNHH Liên doanh Hasan - Dermapharm	Lô B, đường Số 2, khu công nghiệp Đồng An, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.	(A) Phạm Thị Liên Hương (Dược sỹ đại học), CCHN số 1060/BD-CCHND do Sở Y tế tỉnh Bình Dương cấp ngày 05-08-2015 (B) Hà Thị Thanh Nga (Dược sỹ đại học), CCHN số 5743/CCHN-D-SYT-BD do Sở Y tế tỉnh Bình Dương cấp ngày 27-02-2024	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, nhũ dịch, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin)); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc gel, thuốc mỡ dùng ngoài); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin); Viên nén bao đường). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Thuốc sinh học: Thuốc sinh học khác (Thuốc bột, thuốc cốm chứa vi sinh vật). * Xuất xưởng thuốc sinh học (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sinh học). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc sinh học. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc sinh học. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai).*)	Số 1014/ĐKKDD-BYT cấp ngày 14-05-2024 theo Quyết định số 1246/QĐ-BYT
130	Công ty cổ phần Dược phẩm Imexpharm	Số 04, đường 30/4, phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam	Công ty cổ phần Dược phẩm Imexpharm	Số 04, đường 30/4, phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam	(A) Trần Thị Đào (Dược sỹ đại học), CCHN số 767/CCHN-D-SYT-ĐT do Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 14-04-2023 (B) Trần Thị Thu Hường (Dược sỹ đại học), CCHN số 422/CCHN-D-SYT-ĐT do Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 05-07-2018	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Penicillin); Viên nang mềm (); Thuốc uống dạng lỏng (Thuốc nước uống. Dung dịch, hỗn dịch, nhũ dịch, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Penicillin); Thuốc bột sủi bọt, Thuốc cốm sủi bọt. Thuốc bột, thuốc cốm (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Penicillin)); Viên nén (Viên nén, Viên nén bao phim (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Penicillin); Viên sủi bọt. Viên nén, viên nén bao phim (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Penicillin), viên nén nhai); Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt, Thuốc bột sủi bọt, Thuốc cốm sủi bọt). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: 2.1). * Thuốc sinh học: Thuốc sinh học khác (Thuốc bột, thuốc cốm chứa sinh phẩm: probiotics (lợi khuẩn), men vi sinh). * Xuất xưởng thuốc sinh học (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sinh học). * Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Viên nang mềm; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim; viên nén nhai). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. 4.1 3.1 2.1. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. 4.1 3.1 2.1. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn ()); Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật ()); Hóa học / Vật lý (); Sinh học (Phép thử khác: (Định tính và định lượng vi sinh)). (*1. Thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất: áp dụng đối với dạng bào chế tại mục 2.1.1 và 2.1.13 đối với dạng viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường; mục 2.2; mục 6 và mục 7. Mục 2 thuốc trong Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực: áp dụng đối với dạng bào chế tại mục 2.1.1. và mục 2.1.13 đối với dạng viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường; mục 2.2; mục 6 và mục 7.*)	Số 1016/ĐKKDD-BYT cấp ngày 15-05-2024 theo Quyết định số 1264/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
131	Công ty cổ phần tập đoàn Merap	Thôn Bá Khê, xã Tân Tiến, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên	Công ty cổ phần tập đoàn Merap	Thôn Bá Khê, xã Tân Tiến, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.	(A) Nguyễn Đức Thịnh (Dược sỹ đại học), CCHN số 1462/CCHN-D-SYT-HY do Sở Y tế tỉnh Hưng Yên cấp ngày 25-08-2017 (B) Hoàng Thị Bình (Dược sỹ đại học), CCHN số 1384/CCHN-D-SYT-HY do Sở Y tế tỉnh Hưng Yên cấp ngày 25-08-2017	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Thuốc nhỏ mắt). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng). * Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (chứa kháng sinh nhóm cephalosporin); Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch, nhũ dịch, hỗn dịch, thuốc nhỏ mũi, nhỏ tai, thuốc xịt mũi); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, nhũ dịch); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm (chứa kháng sinh nhóm cephalosporin)); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc mỡ, thuốc gel); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim (chứa kháng sinh nhóm cephalosporin)). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng (bao gồm cả viên nén, viên nén bao phim, viên nang cứng, thuốc bột, thuốc cốm không chứa kháng sinh nhóm β -Lactam)). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng; Thuốc không vô trùng (bao gồm cả viên nén, viên nén bao phim, viên nang cứng, thuốc bột, thuốc cốm không chứa kháng sinh nhóm β -Lactam). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai).*)	Số 1018/ĐKKDD-BYT cấp ngày 21-05-2024 theo Quyết định số 1341/QĐ-BYT
132	Công ty TNHH Sinh Dược phẩm Hera	Lô A17, khu công nghiệp Tứ Hạ, phường Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.	Công ty TNHH Sinh Dược phẩm Hera	Lô A17, khu công nghiệp Tứ Hạ, phường Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.	(A) Hoàng Xuân Quang (Dược sỹ đại học), CCHN số 5505/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 04-03-2016 (B) Nguyễn Văn Thế (Dược sỹ đại học), CCHN số 1837/CCHN-D-SYT-TTH do Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 28-05-2021	« Xưởng thuốc dạng rắn độc tế bào » * Thuốc không vô trùng (chứa chất độc tế bào/kim tế bào): Viên nang cứng; Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. « Xưởng thuốc dạng rắn Non- β » (Phạm vi bao gồm cả thuốc chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai).) * Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. « Xưởng thuốc tiêm độc tế bào » * Thuốc sản xuất vô trùng (chứa chất độc tế bào/kim tế bào): Thuốc dạng lỏng thể tích lớn (Dung dịch); Thuốc đông khô; Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng. « Khu vực kiểm tra chất lượng » * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn).	Số 1017/ĐKKDD-BYT cấp ngày 21-05-2024 theo Quyết định số 1340/QĐ-BYT
133	Công ty cổ phần dược phẩm Phương Nam	Số 300C, đường Nguyễn Thông, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ	Công ty cổ phần dược phẩm Phương Nam	Số 300C, đường Nguyễn Thông, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.	(A) Phạm Thị Việt Nga (Dược sỹ đại học), CCHN số 630/CCHN-D-SYT-CT do Sở Y tế thành phố Cần Thơ cấp ngày 13-06-2018 (B) Phạm Trần Đoàn Khánh (Dược sỹ đại học), CCHN số 1627/CCHN-D-SYT-CT do Sở Y tế thành phố Cần Thơ cấp ngày 03-03-2023	* Thuốc không vô trùng: Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch, cồn thuốc); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc gel, thuốc mỡ dùng ngoài). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai).*)	Số 1019/ĐKKDD-BYT cấp ngày 21-05-2024 theo Quyết định số 1346/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
134	Công ty cổ phần Dược Danapha	Số 253, đường Dũng Sĩ Thanh Khê, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.	Công ty cổ phần Dược Danapha	Số 253, đường Dũng Sĩ Thanh Khê, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.	(A) Lê Công Phúc (Dược sỹ đại học), CCHN số 0650/CCHN-D-SYT-ĐNA do Sở Y tế thành phố Đà Nẵng cấp ngày 01-04-2024 (B) Hoàng Thị Luyến (Dược sỹ đại học), CCHN số 1313/CCHN-D-SYT-ĐNA do Sở Y tế thành phố Đà Nẵng cấp ngày 17-03-2021	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Thuốc nhỏ mắt). * Thuốc tiết trùng cuối: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch tiêm). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng và Thuốc tiết trùng cuối). * Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Viên nhai; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, dầu xoa; Thuốc nhỏ mũi); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Thuốc dạng bán rắn (Cao xoa); Viên nén (Viên nén, viên bao phim, viên bao đường); Thuốc không vô trùng khác (Ống hít). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng, Thuốc tiết trùng cuối và Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn). (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc gây nghiện, hướng thần, tiền chất; thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai).*)	Số 1022/ĐKKDD-BYT cấp ngày 29-05-2024 theo Quyết định số 1464/QĐ-BYT
135	Công ty cổ phần dược phẩm Bảo Nguyên	Khu công nghiệp Đồng Văn 1, phường Đồng Văn, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	Công ty cổ phần dược phẩm Bảo Nguyên	Khu công nghiệp Đồng Văn 1, phường Đồng Văn, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	(A) Vũ Đình Hiệp (Dược sỹ đại học), CCHN số 2497/CCHN-D-SYT-HNA do Sở Y tế tỉnh Hà Nam cấp ngày 05-01-2024 (B) Đan Thị Ngọc Ngà (Dược sỹ đại học), CCHN số 1635/CCHN-D-SYT-HNA do Sở Y tế tỉnh Hà Nam cấp ngày 05-01-2024	* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Viên nang mềm; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, sirô, cao lỏng, gel lỏng); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao khô); Khác (Dược liệu đã sơ chế, chế biến). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý.	Số 1027/ĐKKDD-BYT cấp ngày 11-06-2024 theo Quyết định số 1603/QĐ-BYT
136	Công ty cổ phần Dược phẩm Phương Đông	Lô số 7, đường số 2 Khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh	Công ty cổ phần Dược phẩm Phương Đông - Chi nhánh 1	Lô 68, đường số 2, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.	(A) Nguyễn Văn Mô (Dược sỹ đại học), CCHN số 2085/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20-05-2014 (B) Phạm Ngọc Trọng Thiện (Dược sỹ đại học), CCHN số 3512/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21-09-2018	* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (từ cao, cốm, bột dược liệu): Viên nang cứng; Viên nang mềm; Thuốc uống dạng lỏng (Gel, Hỗn dịch, Dung dịch); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén; Thuốc khác (Viên nén sủi bọt; Viên kẹo ngậm; Trà hòa tan, trà túi lọc). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý.	Số 1025/ĐKKDD-BYT cấp ngày 11-06-2024 theo Quyết định số 1604/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
137	Công ty Cổ phần Dược phẩm Thành Phát	Lô CN1-6, khu công nghiệp Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.	Công ty Cổ phần Dược phẩm Thành Phát	Lô CN1-6, khu công nghiệp Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.	(A) Nguyễn Kim Toàn (Dược sỹ đại học), CCHN số 04493/HNO-CCHND do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 02-02-2015 (B) Lê Thị Thanh Hương (Dược sỹ đại học), CCHN số 02853/CCHND-SYT-HNO do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 08-09-2020	« Lô CN1, khu công nghiệp Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội » * Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, sirô, cao lỏng); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột (bao gồm trà túi lọc), thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường); Viên hoàn (Viên hoàn cứng, viên hoàn mềm); Thuốc khác (Viên nén sủi bọt, thuốc bột sủi bọt, thuốc cốm sủi bọt). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. « Lô CN6, khu công nghiệp Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội » * Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch thuốc nhỏ mắt/ nhỏ mũi/ nhỏ tai). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng). * Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, nhũ dịch, sirô, gel lỏng); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc gel, thuốc mỡ); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường); Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt, Thuốc bột sủi bọt, Thuốc cốm sủi bọt). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Vị thuốc cổ truyền (Làm sạch, thái, chặt, sao, chích, nấu, chưng, nung). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao lỏng, cao khô); Cốm, bột dược liệu (Bột dược liệu); Khác (Dược liệu đã sơ chế, chế biến). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng; Thuốc không vô trùng; Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc đặc, cao lỏng, cao khô, thuốc từ thuốc chứa chất đặc chế)	Số 1028/ĐKKDD-BYT cấp ngày 11-06-2024 theo Quyết định số 1605/QĐ-BYT
138	Công ty TNHH Đông Nam Dược Bảo Linh (BALIORIMED)	Lô 32, khu công nghiệp Đà Nẵng, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.	Công ty TNHH Đông Nam Dược Bảo Linh (BALIORIMED)	Lô 32, khu công nghiệp Đà Nẵng, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.	(A) Hoàng Thị Hoàng Sa (Dược sỹ đại học), CCHN số 2355/CCHN-D-SYT-ĐNA do Sở Y tế thành phố Đà Nẵng cấp ngày 22-12-2023 (B) Đặng Ngọc Phái (Dược sỹ đại học), CCHN số 0369/CCHN-D-SYT-ĐNA do Sở Y tế thành phố Đà Nẵng cấp ngày 12-09-2018	Thuốc dạng bán rắn không chứa kháng sinh nhóm β -Lactam: thuốc kem, thuốc mỡ. Thuốc dạng bán rắn: Bạch hổ hoạt lạc cao, thuốc kem, thuốc mỡ. Không áp dụng đối với thuốc phải kiểm soát đặc biệt.	Số 1026/ĐKKDD-BYT cấp ngày 13-06-2024 theo Quyết định số 1653/QĐ-BYT
139	Công ty cổ phần Dược phẩm Am vi	Lô B14-3,4, đường N13, khu công nghiệp Đông Nam, xã Hòa Phú, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh.	Công ty cổ phần Dược phẩm Am vi	Lô B14-3,4, đường N13, khu công nghiệp Đông Nam, xã Hòa Phú, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh.	(A) Nguyễn Quốc Khánh (Dược sỹ đại học), CCHN số 6009/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 06-06-2016 (B) Nguyễn Thị Tuyết Minh (Dược sỹ đại học), CCHN số 2087/CCHN-D-SYT-TG do Sở Y tế tỉnh Tiền Giang cấp ngày 19-09-2022	* Thuốc tiết trùng cuối: Thuốc dạng lỏng thể tích lớn (Thuốc tiêm truyền đóng túi; Dung dịch thẩm phân phúc mạc đóng túi); Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Thuốc tiêm truyền đóng túi; Dung dịch thẩm phân phúc mạc đóng túi). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc tiết trùng cuối). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc tiết trùng cuối. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn). (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược chất thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực. *)	Số 1029/ĐKKDD-BYT cấp ngày 13-06-2024 theo Quyết định số 1652/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
140	Công ty cổ phần dược phẩm TV.Pharm	Số 27, đường Nguyễn Chí Thanh, khóm 2, phường 9, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.	Công ty cổ phần dược phẩm TV.Pharm	Số 27, đường Nguyễn Chí Thanh, khóm 2, phường 9, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.	(A) Bùi Văn Tòng (Dược sỹ đại học), CCHN số 89/TV-CCHND do Sở Y tế tỉnh Trà Vinh cấp ngày 04-04-2016 (B) Dương Thị Ngọc Bích (Dược sỹ đại học), CCHN số 123/CCHN-D-SYT-TV do Sở Y tế tỉnh Trà Vinh cấp ngày 16-07-2018	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng rắn và cấy ghép (Thuốc bột pha tiêm chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng). * Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, nhũ dịch, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin)); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin); Viên nén bao đường); Thuốc không vô trùng khác (Thuốc bột sủi bọt, thuốc cốm sủi bọt). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Viên nang mềm; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, nhũ tương, sirô, rượu thuốc, cao lỏng); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén ngâm). * Xuất xưởng thuốc được liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng và Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng, Thuốc không vô trùng và Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn). (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa được chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc chứa được chất thuộc Danh mục thuốc, được chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực.*)	Số 1032/ĐKKDD-BYT cấp ngày 17-06-2024 theo Quyết định số 1692/QĐ-BYT
141	Công ty cổ phần dược Apimed	263/9 Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh	Nhà máy dược Apimed - Chi nhánh Công ty cổ phần dược Apimed	Đường N1, Cụm công nghiệp Phú Thạnh - Vĩnh Thanh, xã Vĩnh Thanh, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai	(A) Nguyễn Hoàng Tuấn (Dược sĩ đại học), CCHN số 1356/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 03-11-2017 (B) Nguyễn Tấn Đạt (Dược sĩ đại học), CCHN số 5280/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 05-12-2019	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch; Hỗn dịch; Thuốc nhỏ mũi; Thuốc xịt mũi); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch; Hỗn dịch; Sirô; Gel); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Thuốc dạng bán rắn (Kem, gel, mỡ dùng ngoài); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên bao đường; Viên nén nhai). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. * Thuốc không vô trùng: Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt, Thuốc bột sủi bọt, Thuốc cốm sủi bọt). (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, được chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục).*)	Số 393/ĐKKDD-BYT cấp ngày 24-06-2024 theo Quyết định số 1778/QĐ-BYT
142	Công ty TNHH Novaglory	Số 139/5/1A đường Chiến Lược, khu phố 16, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.	Công ty TNHH Novaglory	Số 59B, đường Nhuận Đức, ấp Đức Hiệp, xã Nhuận Đức, huyện Củ Chi, Tp. Hồ Chí Minh	(A) Phạm Thị Thanh Hiền (Dược sỹ đại học), CCHN số 1604/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22-11-2017 (B) Vũ Văn Rệu (Dược sỹ đại học), CCHN số 0803/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28-09-2017	* Nguyên liệu hóa dược: Nguyên liệu không vô trùng (Dạng bột: Magnesi lactat dihydrat, Terpin hydrat, Calci phosphat, Magnesi hydroxyd, Magaldrat, Nhôm hydroxyd khô, Magnesi carbonat nặng, Magnesi carbonat nhẹ, Calci carbonat; Dạng gel, hỗn dịch: Nhôm phosphat 20%, Nhôm hydroxyd 13%, Magnesi hydroxyd 30%, Nhôm hydroxyd 14 %, Nhôm hydroxyd 20 %, Calci phosphat 20%, Magaldrat 15 %). * Đóng gói sơ cấp: Khác (Nguyên liệu hóa dược). * Đóng gói thứ cấp: Khác (Nguyên liệu hóa dược). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý.	Số 1039/ĐKKDD-BYT cấp ngày 08-07-2024 theo Quyết định số 1934/QĐ-BYT
143	Công ty cổ phần dược quốc tế Tùng Lộc	Thôn Ngọc Lịch, xã Trung Trắc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	Công ty cổ phần dược quốc tế Tùng Lộc	Thôn Ngọc Lịch, xã Trung Trắc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	(A) Nguyễn Vũ Dũng (Dược sỹ đại học), CCHN số 3181/CCHN-D-SYT-HY do Sở Y tế tỉnh Hưng Yên cấp ngày 15-05-2024 (B) Nguyễn Thanh Thủy (Dược sỹ đại học), CCHN số 2566/CCHN-D-SYT-HY do Sở Y tế tỉnh Hưng Yên cấp ngày 18-04-2023	* Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, Hỗn dịch, Sirô, Cao lỏng, Gel lỏng); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, Viên nén bao phim); Viên hoàn (Viên hoàn cứng; Viên hoàn mềm); Thuốc khác (Trà túi lọc; Thạch). * Xuất xưởng thuốc được liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền). * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao lỏng, cao khô); Cốm, bột dược liệu (Bột dược liệu); Phiến (Dược liệu đã sơ chế, chế biến). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý.	Số 1048/ĐKKDD-BYT cấp ngày 08-07-2024 theo Quyết định số 1931/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
144	Công ty cổ phần Dược - Vật tư Y tế Thanh Hóa	Số 232 đường Trần Phú, phường Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.	Nhà máy sản xuất thuốc đông dược - Công ty cổ phần Dược - Vật tư Y tế Thanh Hóa	Lô 4-5-6, khu công nghiệp Tây Bắc Ga, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.	(A) Nguyễn Thị Thanh Hương (Dược sỹ đại học), CCHN số 2273/TH-CCHND do Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 18-12-2015 (B) Lê Thị Thùy (Dược sỹ đại học), CCHN số 3062/CCHND-SYT-TH do Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 11-06-2018	* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, sirô; Chè thuốc); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, Viên nén bao phim, Viên nén bao đường); Viên hoàn (Viên hoàn cứng). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. (*1. Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc. 2. Hoạt động kiểm tra chất lượng được thực hiện tại Công ty Dược - Vật tư Y tế Thanh Hóa tại địa điểm kinh doanh: Nhà máy sản xuất thuốc tân dược - Công ty Dược - Vật tư Y tế Thanh Hóa tại địa chỉ: số 04 Quang Trung, phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa*)	Số 1051/ĐKKDD-BYT cấp ngày 11-07-2024 theo Quyết định số 1993/QĐ-BYT
145	Công ty cổ phần dược mỹ phẩm (MAY COSMEDIC JSC)	Số 53-55, đường Điện Biên Phủ, phường Đa Kao, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	Công ty cổ phần dược mỹ phẩm May (MAY COSMEDIC JSC)	Lô B4, Đường K1, Khu Công nghiệp Cát Lái - Cụm II (Giai đoạn 2), Phường Thạnh Mỹ Lợi, Thành phố Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh.	(A) Hà Thị Hương (Dược sỹ đại học), CCHN số 436/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12-08-2013 (B) Tạ Lan Phương (Dược sỹ đại học), CCHN số 765/HCM-CCHN do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29-08-2013	* Đóng gói thứ cấp: Khác (Tất cả các dạng thuốc ở điều kiện thường). (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục).*)	Số 1056/ĐKKDD-BYT cấp ngày 16-07-2024 theo Quyết định số 2084/QĐ-BYT
146	Công ty cổ phần dược phẩm 23/9	Số 11 Tân Hóa, phường 14, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh.	Công ty cổ phần dược phẩm 23/9	Số 11 Tân Hóa, phường 14, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh.	(A) Đỗ Thị Cẩm Vân (Dược sỹ đại học), CCHN số 0526/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07-07-2016 (B) Huỳnh Lực (Dược sỹ đại học), CCHN số 7433/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18-03-2021	* Thuốc không vô trùng: Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch; Hỗn dịch; Gel). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai).*)	Số 1053/ĐKKDD-BYT cấp ngày 16-07-2024 theo Quyết định số 2074/QĐ-BYT
147	Công ty cổ phần Dược phẩm Me Di Sun	Số 521, khu phố An Lợi, phường Hòa Lợi, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương.	Công ty cổ phần Dược phẩm Me di sun	Số 521, khu phố An Lợi, phường Hòa Lợi, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương.	(A) Lê Minh Hoàn (Dược sỹ đại học), CCHN số 1481/CCHN-D-SYT-BD do Sở Y tế tỉnh Bình Dương cấp ngày 31-10-2017 (B) Nguyễn Thị Kim Phúc (Dược sỹ đại học), CCHN số 0553/CCHN-D-SYT-BD do Sở Y tế tỉnh Bình Dương cấp ngày 07-04-2023	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (Viên nang cứng (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin)); Viên nang mềm; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, nhũ dịch, gel); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin)); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc gel, thuốc mỡ dùng ngoài); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin)). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Viên nang mềm; Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai).*)	Số 1054/ĐKKDD-BYT cấp ngày 16-07-2024 theo Quyết định số 2079/QĐ-BYT
148	Công ty TNHH liên doanh dược phẩm Nutramed	Lô B31-1, Đường dọc 2, Khu công nghiệp Phú An Trạch, xã An Trạch, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Công ty TNHH liên doanh dược phẩm Nutramed	Lô B31-1, Đường dọc 2, Khu công nghiệp Phú An Trạch, xã An Trạch, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	(A) Nguyễn Duy Tuấn (Dược sỹ đại học), CCHN số 12781/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 06-06-2023 (B) Trần Thị Diệu Anh (Dược sỹ đại học), CCHN số 1720/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 04-12-2017	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột; Thuốc cốm); Thuốc đặt; Viên nén (Viên nén; Viên nén bao phim). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục 2.1.	Số 1052/ĐKKDD-BYT cấp ngày 16-07-2024 theo Quyết định số 2082/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
149	Công ty cổ phần liên doanh Dược phẩm Éloge France Việt Nam	Số 04, đường Tú Mỡ, Khu phát triển, Khu công nghiệp Quế Võ, phường Phương Liễu, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	Công ty cổ phần liên doanh Dược phẩm Éloge France Việt Nam	Số 04, đường Tú Mỡ, Khu phát triển, Khu công nghiệp Quế Võ, phường Phương Liễu, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	(A) Nguyễn Thị Tuyết (Dược sỹ đại học), CCHN số 00812/HNO-CCHND do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 12-08-2013 (B) Tạ Thị Phương Lan (Dược sỹ đại học), CCHN số 1246/CCHN-D-SYT-BN do Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 27-03-2024	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin và Penicillin); Dạng bào chế rắn khác (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin và Penicillin): Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin và Penicillin), viên nén bao phim (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin và Penicillin), viên nén bao đường). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Thuốc không chứa kháng sinh nhóm β -Lactam: Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược chất thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực.*)	Số 1055/ĐKKDD-BYT cấp ngày 16-07-2024 theo Quyết định số 2080/QĐ-BYT
150	Công ty cổ phần thương mại Dược phẩm Quang Minh	Số 4A, đường Lò Lu, phường Trường Thành, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.	Công ty cổ phần thương mại Dược phẩm Quang Minh	Số 4A, đường Lò Lu, phường Trường Thành, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.	(A) Duyệt Thị Bích Thùy (Dược sỹ đại học), CCHN số 3548/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 03-10-2018 (B) Nguyễn Ngọc Khánh An (Dược sỹ đại học), CCHN số 15508/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 04-07-2024	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Thuốc nhỏ mắt). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng). * Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, Hồn dịch, Sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc mỡ); Thuốc đặt (Thuốc đạn); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim); Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt, thuốc bột sủi bọt, thuốc cốm sủi bọt). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng và Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai).*)	Số 1062/ĐKKDD-BYT cấp ngày 02-08-2024 theo Quyết định số 2267/QĐ-BYT
151	Công ty cổ phần Dược phẩm Hải Phòng (HAIPHARCO)	Số 71 Điện Biên Phủ, phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng	Công ty cổ phần Dược phẩm Hải Phòng (HAIPHARCO)	Số 1, phố Tây Sơn, phường Trần Thành Ngọ, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.	(A) Trần Văn Huyền (Dược sỹ đại học), CCHN số 910/HP-CCHND do Sở Y tế thành phố Hải Phòng cấp ngày 22-05-2015 (B) Vũ Thế Bảo (Dược sỹ đại học), CCHN số 89-2024/CCHN-D-SYT-HP do Sở Y tế thành phố Hải Phòng cấp ngày 08-04-2024	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Thuốc nhỏ mắt). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng). * Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Thuốc nhỏ mũi, thuốc xịt mũi); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên bao phim, viên bao đường). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng; Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn). (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược chất thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực.*)	Số 1066/ĐKKDD-BYT cấp ngày 05-08-2024 theo Quyết định số 2295/QĐ-BYT
152	Công ty cổ phần thương mại Dược vật tư y tế Khải Hà	Số 2A, phố Lý Bôn, tổ 1-2, phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Công ty cổ phần thương mại Dược vật tư y tế Khải Hà	Số 2A, phố Lý Bôn, tổ 1-2, phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	(A) Phạm Đức Tâm (Dược sỹ đại học), CCHN số 001368/CCHN-D-SYT-TB do Sở Y tế tỉnh Thái Bình cấp ngày 28-11-2018 (B) Hà Thị Tuyết Mai (Dược sỹ đại học), CCHN số 001756/CCHN-D-SYT-TB do Sở Y tế tỉnh Thái Bình cấp ngày 11-06-2019	* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch; Cồn thuốc); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch; Sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường); Viên hoàn (Viên hoàn cứng); Thuốc khác (Cao đặc, cao lỏng). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao khô, cao lỏng); Cốm, bột dược liệu. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)	Số 1070/ĐKKDD-BYT cấp ngày 06-08-2024 theo Quyết định số 2321/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DƯỢC
153	Công ty TNHH Dược phẩm Nhất Nhất	Cụm công nghiệp Liên Hưng, ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.	Công ty TNHH Dược phẩm Nhất Nhất	Cụm công nghiệp Liên Hưng, ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.	(A) Phạm Xuân Cường (Dược sỹ đại học), CCHN số 11393/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28-12-2022 (B) Nguyễn Thiện Hoàng (Dược sỹ đại học), CCHN số 8417/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10-01-2022	* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch dùng ngoài; Hỗn dịch dùng ngoài; Cao lỏng; Cao đặc; Cồn xoa bóp); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch; Hỗn dịch; Sirô; Cao lỏng; Cao đặc); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Thuốc dạng bán rắn (Kem, Gel, Mỡ); Viên nén (Viên nén, viên bao phim); Thuốc khác (Cao đặc, cao khô, cao lỏng). * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao lỏng, cao khô). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)	Số 1061/ĐKKDD-BYT cấp ngày 06-08-2024 theo Quyết định số 2315/QĐ-BYT
154	Công ty cổ phần dược phẩm Hà Tây	Số 10A, phố Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội	Địa điểm kinh doanh - Nhà máy sản xuất dược phẩm công nghệ cao Hataphar - Công ty cổ phần dược phẩm Hà Tây	Lô CN1-3A-1, CN1-03A-2, CN1-03A-3 thuộc Lô CN1-03A, Khu công nghiệp công nghệ cao 1, khu công nghệ cao Hòa Lạc, Km 29 đại lộ Thăng Long, xã Hạ Bằng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội, Việt Nam	(A) Bùi Phương Lan (Dược sỹ đại học), CCHN số 05741/CCHND-SYT-HNO do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 26-10-2020 (B) Nguyễn Thị Hoa (Dược sỹ đại học), CCHN số 01581/CCHND-SYT-HNO do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 18-10-2018	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp chứa được chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai).*)	Số 1077/ĐKKDD-BYT cấp ngày 06-08-2024 theo Quyết định số 2324/QĐ-BYT
155	Công ty TNHH Phil Inter Pharma	Số 20, đại lộ Hữu Nghị, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore (VSIP), phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương	Công ty TNHH Phil Inter Pharma	Số 20, đại lộ Hữu Nghị, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore (VSIP), phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương	(A) Nguyễn Hoàng Giáp (Dược sỹ đại học), CCHN số 8717/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24-02-2022 (B) Lê Thanh Hiếu (Dược sỹ đại học), CCHN số 0885/CCHN-D-SYT-BD do Sở Y tế tỉnh Bình Dương cấp ngày 17-08-2019	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng rắn và cấy ghép (Thuốc bột pha tiêm chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin). * Xuất xưởng thuốc vô trùng. * Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin); Viên nang mềm. * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng và Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn). (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai).*)	Số 1071/ĐKKDD-BYT cấp ngày 06-08-2024 theo Quyết định số 2318/QĐ-BYT
156	Trung tâm ứng dụng khoa học công nghệ dược liệu	Km12,9 đường Ngọc Hồi, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội	Trung tâm ứng dụng khoa học công nghệ dược liệu	Km12,9 đường Ngọc Hồi, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội	(A) Nguyễn Minh Khởi (Dược sỹ đại học), CCHN số 04649/CCHND-SYT-HNO do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 04-03-2020 (B) Nguyễn Thị Phương (Dược sỹ đại học), CCHN số 011712/CCHND-SYT-HNO do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 15-01-2024	* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Viên nang mềm; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch; Dung dịch xịt mũi); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường); Viên hoàn (Viên hoàn cứng; Viên hoàn mềm); Thuốc khác (Cao lỏng, Cồn thuốc; Rượu thuốc; Trà thuốc). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao khô, cao đặc, cao lỏng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)	Số 1067/ĐKKDD-BYT cấp ngày 06-08-2024 theo Quyết định số 2310/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
157	Công ty Cổ phần Medcen	Lô F10, đường số 6, khu công nghiệp Hòa Bình, xã Nhị Thành, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An	Công ty Cổ phần Medcen	Lô F10, đường số 6, khu công nghiệp Hòa Bình, xã Nhị Thành, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An	(A) Trần Xuân Fuasa (Dược sỹ đại học), CCHN số 3838/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11-11-2022 (B) Huỳnh Thị Ngân (Dược sỹ đại học), CCHN số 3486/CCHN-D-SYT-LA do Sở Y tế tỉnh Long An cấp ngày 16-07-2018	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, sirô; Cao lỏng); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên hoàn (Viên hoàn cứng). * Xuất xưởng thuốc được liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền). * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao lỏng, cao khô); Cốm, bột dược liệu (Bột dược liệu). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng và Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng và Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai); thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc. *)	Số 1069/ĐKKDD-BYT cấp ngày 06-08-2024 theo Quyết định số 2320/QĐ-BYT
158	Công ty TNHH Phil Inter Pharma	Số 20, đại lộ Hữu Nghị, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore (VSIP), phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương	Công ty TNHH Phil Inter Pharma	Số 25, đường số 8, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore (VSIP), phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.	(A) Nguyễn Ngọc Hà (Dược sỹ đại học), CCHN số 1402/BD-CCHND do Sở Y tế tỉnh Bình Dương cấp ngày 27-01-2016 (B) Châu Thị Sương Lan (Dược sỹ đại học), CCHN số 0884/CCHN-D-SYT-BD do Sở Y tế tỉnh Bình Dương cấp ngày 17-08-2018	* Thuốc không vô trùng: Viên nang mềm; Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc gel, thuốc mỡ). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai).*)	Số 1072/ĐKKDD-BYT cấp ngày 06-08-2024 theo Quyết định số 2317/QĐ-BYT
159	Công ty TNHH Medochemie (Viễn Đông)	Số 40 VSIP II, đường số 6, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore (VSIP), khu liên hợp công nghiệp - dịch vụ - đô thị Bình Dương, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Việt Nam	Công ty TNHH Medochemie (Viễn Đông)	Số 10, 12 và 16 VSIP II-A, đường số 27, Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore II-A, phường Vĩnh Tân, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, Việt Nam	(A) Bùi Xuân Huy (Dược sỹ đại học), CCHN số 4317/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 03-07-2015 (B) Nguyễn Lê Ngọc Thảo (Dược sỹ đại học), CCHN số 6527/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15-10-2020	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng rắn và cấy ghép (Thuốc bột pha tiêm chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin; Thuốc bột pha tiêm chứa kháng sinh nhóm Penicillin). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn).	Số 1073/ĐKKDD-BYT cấp ngày 06-08-2024 theo Quyết định số 2305/QĐ-BYT
160	Công ty cổ phần dược Nature Việt Nam	19 đường 18, khu phố 3, phường Linh Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	Chi nhánh Công ty cổ phần dược Nature Việt Nam – Nhà máy Nature Lifecare	21 đường 18, khu phố 3, phường Linh Chiểu, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	(A) Nguyễn Phương Minh (Dược sỹ đại học), CCHN số 9162/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18-04-2022 (B) Hồ Đức Nhân (Dược sỹ đại học), CCHN số 9220/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28-04-2022	* Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm). * Xuất xưởng thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc. *)	Số 1081/ĐKKDD-BYT cấp ngày 12-08-2024 theo Quyết định số 2376/QĐ-BYT
161	Công ty cổ phần dược liệu Bông sen vàng	Thôn Đá Bàn, xã Hùng An, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang	Công ty cổ phần dược liệu Bông sen vàng	Thôn Đá Bàn, xã Hùng An, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang	(A) Hà Quốc Khánh (Dược sỹ đại học), CCHN số 0773/BG-CCHND do Sở Y tế tỉnh Bắc Giang cấp ngày 01-07-2015 (B) Đỗ Thị Vui (Dược sỹ đại học), CCHN số 06029/CCHND-SYT-HNO do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 17-12-2020	* Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch uống; Sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm; Trà thuốc); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường); Viên hoàn (Viên hoàn cứng, viên hoàn mềm); Vị thuốc cổ truyền (Làm sạch, loại tạp, thái phiến, rửa, ủ, ngâm, tẩm, sàng, sấy, sao, nung, chích, chưng, đồ, nấu). * Xuất xưởng thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao lỏng, cao khô); Cốm, bột dược liệu; Phiến. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý.	Số 1092/ĐKKDD-BYT cấp ngày 24-09-2024 theo Quyết định số 2841/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
162	Công ty cổ phần dược phẩm TV.Pharm	Số 27, đường Nguyễn Chí Thanh, khóm 2, phường 9, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, Việt Nam.	Chi nhánh Công ty cổ phần dược phẩm TV.Pharm - Nhà máy dược phẩm Aikya Europa	Cụm công nghiệp Tân Ngai, đường Lê Văn Tám, ấp Tân Ngai, xã Lương Hòa A, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, Việt Nam	(A) Phạm Uyên Thư (Dược sỹ đại học), CCHN số 261/CCHN-D-SYT-PY do Sở Y tế tỉnh Phú Yên cấp ngày 30-10-2023 (B) Huỳnh Văn Huy (Dược sỹ đại học), CCHN số 276/CCHN-D-SYT-TV do Sở Y tế tỉnh Trà Vinh cấp ngày 04-10-2023	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý.	Số 1093/ĐKKDD-BYT cấp ngày 24-09-2024 theo Quyết định số 2840/QĐ-BYT
163	Công ty cổ phần Asta Healthcare USA	Lô D1, D2, D6, D7 và D8 tại Khu Công nghiệp Hòa Hiệp 1, phường Hòa Hiệp Bắc, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên, Việt Nam	Công ty cổ phần Asta Healthcare USA	Lô D1, D2, D6, D7 và D8 tại Khu Công nghiệp Hòa Hiệp 1, phường Hòa Hiệp Bắc, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên, Việt Nam	(A) Trần Phúc Yên (Dược sỹ đại học), CCHN số 603/PY-CCHND do Sở Y tế tỉnh Phú Yên cấp ngày 19-05-2016 (B) Tô Văn Trung (Dược sỹ đại học), CCHN số 370/CCHN-D-SYT-PY do Sở Y tế tỉnh Phú Yên cấp ngày 22-11-2023	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, Thuốc cốm); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc gel, thuốc mỡ dùng ngoài); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim) ; Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt, thuốc bột sủi bọt, thuốc cốm sủi bọt). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng). * Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Viên nang mềm; Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim); Thuốc khác (Viên nén sủi bọt). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*1. Phạm vi đánh giá bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai). 2. Hoạt động nghiên cứu phát triển: áp dụng đối với các dạng bào chế: Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim).*)	Số 1099/ĐKKDD-BYT cấp ngày 27-09-2024 theo Quyết định số 2884/QĐ-BYT
164	Công ty Cổ phần dược phẩm Việt (Đồng Dược Việt)	Đường số 5, khu công nghiệp Hòa Bình, xã Nhị Thành, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.	Công ty Cổ phần dược phẩm Việt (Đồng Dược Việt)	Đường số 5, khu công nghiệp Hòa Bình, xã Nhị Thành, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.	(A) Phạm Thiên Thuận (Dược sỹ đại học), CCHN số 3763/CCHN-D-SYT-LA do Sở Y tế tỉnh Long An cấp ngày 28-06-2019 (B) Phạm Minh Phú (Dược sỹ đại học), CCHN số 4100/CCHN-D-SYT-LA do Sở Y tế tỉnh Long An cấp ngày 27-12-2022	* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (từ dược liệu): Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, cồn thuốc); Thuốc uống dạng lỏng (Cao lỏng, siro, dung dịch thuốc uống, rượu thuốc, gel uống); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm, trà hòa tan, trà thuốc); Thuốc dạng bán rắn (Kem, Gel, Mỡ); Viên nén (Viên nén, viên bao phim, viên bao đường); Viên hoàn (Viên hoàn cứng, viên hoàn mềm); Vi thuốc cổ truyền. * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Nguyên liệu từ dược liệu: Cốm, bột dược liệu; Khác (cao đặc, cao mềm, cao khô; dược liệu đã qua sơ chế). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)	Số 1095/ĐKKDD-BYT cấp ngày 27-09-2024 theo Quyết định số 2883/QĐ-BYT
165	Công ty cổ phần dược phẩm Imexpharm	Số 04, đường 30/4, phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Công ty cổ phần dược phẩm Imexpharm	Chi nhánh Công ty cổ phần dược phẩm Imexpharm - Nhà máy kháng sinh công nghệ cao Vĩnh Lộc - Địa chỉ: Lô B15/I - B16/I đường 2A, khu công nghiệp Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.	(A) Lê Thị Hồng Phương (Dược sỹ đại học), CCHN số 14956/CCHND-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 19-04-2024 (B) Lê Quang Huy (Dược sỹ đại học), CCHN số 2994/CCHN-D-SYT-ĐT do Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 28-05-2024	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (chứa kháng sinh nhóm Penicillin); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm chứa kháng sinh nhóm Penicillin); Viên nén (Viên nén, viên bao chứa kháng sinh nhóm Penicillin). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý.	Số 1098/ĐKKDD-BYT cấp ngày 27-09-2024 theo Quyết định số 2881/QĐ-BYT
166	Công ty TNHH Dược phẩm Fito Pharma	Số 26 Bis/1, Khu phố Trung, phường Vĩnh Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.	Công ty TNHH Dược phẩm Fito Pharma	Số 26 Bis/1, Khu phố Trung, phường Vĩnh Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.	(A) Lê Thị Là (Dược sỹ đại học), CCHN số 2519/BD-CCHND do Sở Y tế tỉnh Bình Dương cấp ngày 08-08-2013 (B) Khưu Dã Lan (Dược sỹ đại học), CCHN số 9279/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07-05-2021	* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch chứa tinh dầu; Cồn thuốc; Dầu gió); Thuốc uống dạng lỏng (Siro, dung dịch; Rượu thuốc); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên bao phim); Thuốc khác (Cao lỏng). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý.	Số 1100/ĐKKDD-BYT cấp ngày 30-09-2024 theo Quyết định số 2897/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
167	Công ty TNHH Samil Pharmaceutical	Lô I-15-2, đường D15, khu Công nghệ cao, phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty TNHH Samil Pharmaceutical	Lô I-15-2, đường D15, khu Công nghệ cao, phường Tăng Nhơn Phú B, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	(A) Lê Hữu Nguyên (Dược sỹ đại học), CCHN số 3437/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15-12-2014 (B) Hồ Ngọc Minh Cường (Dược sỹ đại học), CCHN số 4410/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28-01-2022	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch nhỏ mắt). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn). (*Mục 1.1.4: Chỉ bao gồm dung dịch nhỏ mắt đơn liều sản xuất tại dây chuyền BFS line 1. * Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa được chất thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực.*)	Số 1106/ĐKKDD-BYT cấp ngày 08-10-2024 theo Quyết định số 3002/QĐ-BYT
168	Công ty cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội	Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, xã Văn Bình, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.	Công ty cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội	Cụm công nghiệp Hà Bình Phương, xã Văn Bình, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.	(A) Nguyễn Thanh Bình (Dược sỹ đại học), CCHN số 03017/CCHND-SYT-HNO do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 28-11-2018 (B) Trần Thị Hằng (Dược sỹ đại học), CCHN số 642/CCHN-D-SYT-BG do Sở Y tế tỉnh Bắc Giang cấp ngày 23-03-2020	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng bán rắn (Thuốc tra mắt dạng mỡ/gel đóng BFS); Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Thuốc tiêm dạng dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch đóng BFS, pre-filled syringes, cartridge, vial; Thuốc nhỏ mắt dạng dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch đóng BFS; Thuốc nhỏ mũi dạng dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch đóng BFS; Thuốc nhỏ tai dạng dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch đóng BFS; Thuốc pha khí dạng dung dịch/hỗn dịch đóng BFS). * Thuốc tiết trùng cuối: Thuốc dạng lỏng thể tích lớn (Thuốc tiêm truyền dạng dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch đóng túi); Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Thuốc tiêm dạng dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch đóng BFS, pre-filled syringes, cartridge, vial). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng và Thuốc tiết trùng cuối). * Thuốc không vô trùng: Viên nang mềm; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, nhũ dịch; Dung dịch thực trực tràng, hỗn dịch thực trực tràng); Thuốc uống dạng lỏng (Sirô, Dung dịch, hỗn dịch, nhũ dịch); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc gel, thuốc mỡ); Thuốc đặt; Thuốc không vô trùng khác (Thuốc xịt dạng dung dịch/hỗn dịch; Thuốc khí dạng dung dịch/hỗn dịch). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Thuốc sinh học: Thuốc sinh học khác (Thuốc bột chứa vi sinh; Thuốc uống dạng lỏng chứa vi sinh). * Xuất xưởng thuốc sinh học (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sinh học). * Nguyên liệu sinh học: Nguyên liệu dạng bột chứa vi sinh; Nguyên liệu dạng lỏng chứa vi sinh. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc sinh học; Khác (Nguyên liệu sinh học). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng, Thuốc tiết trùng cuối, Thuốc không vô trùng, Thuốc sinh học; Khác (Nguyên liệu sinh học). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn; Phép thử khác: (Thử hoạt tính sinh học của các hoạt chất sinh học)). (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai).*)	Số 1109/ĐKKDD-BYT cấp ngày 08-10-2024 theo Quyết định số 3001/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
171	Công ty Cổ phần Công nghệ sinh học Dược Nanogen	Lô I-5C, Khu công nghệ cao, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	Công ty Cổ phần Công nghệ sinh học Dược Nanogen	* Lô I-5C, Khu công nghệ cao, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh; * Lô E2a-1 & E2a-2, đường D1, Khu công nghệ cao, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	(A) Nguyễn Lan Hương (Dược sỹ đại học), CCHN số 3012/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07-06-2018 (B) Nguyễn Thị Thanh Vân (Dược sỹ đại học), CCHN số 529/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13-08-2013	« Tòa nhà 1 - Lô I-5C » * Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch tiêm đóng lọ, đóng bơm tiêm). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng). * Thuốc sinh học: Thuốc công nghệ sinh học. * Xuất xưởng thuốc sinh học (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sinh học). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng. « Tòa nhà 2 - Lô I-5C » * Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc đông khô; Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch tiêm đóng lọ, đóng bơm tiêm). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng). * Thuốc sinh học: Thuốc công nghệ sinh học. * Xuất xưởng thuốc sinh học (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sinh học). * Nguyên liệu sinh học: Sản xuất bằng công nghệ ADN tái tổ hợp trên các dòng tế bào vi khuẩn (Recombinant Human Interferon Alfa-2a, Peginterferon Alfa-2a, Recombinant Human Interferon lambda-1, Peginterferon lambda-1, Filgrastim (Granulocyte Colony Stimulating Factor, G-CSF), Pegfilgrastim (PEG-G-CSF), Recombinant Human Insulin, Insulin Lispro, Insulin Glargine, Insulin Aspart, ScFv (Single-chain variable Fragment)) và tế bào động vật (Recombinant Human Erythropoietin Alfa (EPO Alfa), Darbepoetin Alfa, Etanercept, Trastuzumab, Bevacizumab, Rituximab, Adalimumab, Ipilimumab, Nivolumab, Factor VIII, Factor IX, Recombinant SARS-CoV-2 spike protein). * Đóng gói sơ cấp: Khác (Nguyên liệu sinh học). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng; Khác (Nguyên liệu sinh học). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn). « Tòa nhà 3 - Lô E2a-1 & E2a-2 » * Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc đông khô; Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch tiêm đóng lọ, đóng bơm tiêm, đóng bút tiêm); Hỗn dịch tiêm đóng lọ, đóng bơm tiêm, đóng bút tiêm). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng). * Thuốc sinh học: Thuốc miễn dịch (Vắc xin protein tái tổ hợp); Thuốc công nghệ sinh học. * Xuất xưởng thuốc sinh học (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sinh học). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng. <i>* Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (Giới hạn nhiễm khuẩn không sinh bằng vật lý)</i>	Số 1123/ĐKKDD-BYT cấp ngày 04-11-2024 theo Quyết định số 3277/QĐ-BYT
172	Công ty cổ phần Dược Nature Việt Nam	Số 19, đường số 18, phường Linh Chiểu, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	Công ty cổ phần Dược Nature Việt Nam	Số 19, đường số 18, phường Linh Chiểu, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	(A) Lưu Thị Phiến (Dược sỹ đại học), CCHN số 3848/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24-03-2015 (B) Lê Văn Thạnh (Dược sỹ đại học), CCHN số 1110/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23-10-2017	* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang mềm; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch dùng ngoài; Dung dịch nhỏ mũi, dung dịch xịt mũi); Thuốc dạng bán rắn (Gel dùng ngoài); Thuốc khác (Dầu gió). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)	Số 1127/ĐKKDD-BYT cấp ngày 11-11-2024 theo Quyết định số 3376/QĐ-BYT
173	Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng (LADOPHAR)	Số 18 đường Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng	Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng (LADOPHAR)	Số 18, đường Ngô Quyền, phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.	(A) Nguyễn Minh Thắng (Dược sỹ đại học), CCHN số 1991/CCHN-D-SYT-LĐ do Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 04-08-2023 (B) Trần Sĩ Đô (Dược sỹ đại học), CCHN số 1959/CCHN-D-SYT-LĐ do Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 22-05-2023	* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch; Sirô; Hỗn dịch); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường); Thuốc khác (Cao lỏng). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)	Số 1125/ĐKKDD-BYT cấp ngày 12-11-2024 theo Quyết định số 3396/QĐ-BYT
174	Công ty TNHH Suheung Việt Nam	Đường số 1, khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.	Chi nhánh mới Công ty TNHH Suheung Việt Nam	Đường số 12, khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.	(A) Bùi Thị Ngọc Huyền (Cử nhân hóa học), CCHN số 6321/CCHN-D-SYT-ĐNAI do Sở Y tế tỉnh Đồng Nai cấp ngày 06-06-2022 (B) Nguyễn Minh Thức (Dược sỹ đại học), CCHN số 7584/CCHN-D-SYT-ĐNAI do Sở Y tế tỉnh Đồng Nai cấp ngày 10-04-2023	* Nguyên liệu khác: Vỏ nang cứng gelatin dùng làm thuốc; Vỏ nang HPMC dùng cho dược phẩm. * Đóng gói sơ cấp: Khác (Vỏ nang cứng gelatin dùng làm thuốc; Vỏ nang HPMC). * Đóng gói thứ cấp: Khác (Vỏ nang cứng gelatin dùng làm thuốc; Vỏ nang HPMC). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý.	Số 1133/ĐKKDD-BYT cấp ngày 18-11-2024 theo Quyết định số 3484/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
175	Công ty TNHH dược phẩm dược liệu Mộc Hoa Tràm	284/41/9 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh	Chi nhánh Công ty TNHH dược phẩm dược liệu Mộc Hoa Tràm	Khu phố 3, thị trấn Bình Phong Thạnh, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An	(A) Bùi Đắc Thắng (Dược sỹ đại học), CCHN số 0433/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23-08-2017 (B) Ngô Kim Dung (Dược sỹ đại học), CCHN số 7264/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 02-02-2021	* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch chứa tinh dầu); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt); Thuốc dạng bán rắn (Kem, gel); Viên hoàn (Viên hoàn cứng); Thuốc khác (Viên kẹo ngậm; Cao xoa). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao khô, cao lỏng); Cốt, bột dược liệu; Phiến; Khác (Thuốc thang; Tinh dầu). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý.	Số 1132/ĐKKDD-BYT cấp ngày 19-11-2024 theo Quyết định số 3492/QĐ-BYT
176	Công ty cổ phần Dược Danapha	Số 253, đường Dũng Sĩ Thanh Khê, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.	Nhà máy sản xuất dược phẩm và Trung tâm nghiên cứu phát triển công nghệ cao - Địa điểm kinh doanh Công ty cổ phần dược Danapha	Lô A22 đường số 3, khu công nghệ cao Đà Nẵng, xã Hòa Liên, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam	(A) Trần Ngọc Khuê (Dược sỹ đại học), CCHN số 0013/CCHN-D-SYT-DNA do Sở Y tế thành phố Đà Nẵng cấp ngày 12-05-2023 (B) Nguyễn Thanh Sương (Dược sỹ đại học), CCHN số 0150/CCHN-D-SYT-DNA do Sở Y tế thành phố Đà Nẵng cấp ngày 12-10-2017	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc gây nghiện, hướng thần, tiền chất; thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai).*)	Số 1144/ĐKKDD-BYT cấp ngày 31-12-2024 theo Quyết định số 4111/QĐ-BYT
177	Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex	Số 358, đường Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.	Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex	Nhà máy dược phẩm số 2: Thôn Trung Hậu, xã Tiền Phong, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội	(A) Đào Tùng Lâm (Dược sỹ đại học), CCHN số 09705/HNO-CCHND do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 14-06-2017 (B) Hà Xuân Sơn (Dược sỹ đại học), CCHN số 07799/CCHND-SYT-HNO do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 27-01-2022	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (bao gồm cả Viên nang cứng chứa sinh phẩm); Viên nang mềm; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt (bao gồm cả Thuốc bột, thuốc cốt chứa sinh phẩm)); Thuốc dạng bán rắn (Kem, gel, mỡ dùng ngoài); Viên nén (Viên nén (bao gồm cả Viên nén chứa sinh phẩm); Viên nén bao phim, viên nén bao đường). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Thuốc sinh học: Thuốc sinh học khác (Thuốc chứa vi sinh vật (probiotics): Viên nén, viên nang cứng, thuốc bột, thuốc cốt). * Xuất xưởng thuốc sinh học (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sinh học). * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao khô, cao lỏng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng và Thuốc sinh học; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng và Thuốc sinh học; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Phép thử khác: (Định tính và định lượng vi sinh)). (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai); bao gồm cả dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)	Số 1147/ĐKKDD-BYT cấp ngày 31-12-2024 theo Quyết định số 4099/QĐ-BYT
178	Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex	Số 358, đường Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.	Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex	Số 356, đường Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.	(A) Trần Thị Thu Hà (Dược sỹ đại học), CCHN số 09815/HNO-CCHND do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 29-06-2017 (B) Bùi Thị Tuyết Lan (Dược sỹ đại học), CCHN số 06115/CCHND-SYT-HNO do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 08-02-2021	* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Thuốc uống dạng lỏng (Sirô, dung dịch); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường); Viên hoàn (Viên hoàn cứng, viên hoàn mềm); Thuốc khác (Chè hòa tan; Vĩ thuốc cổ truyền: Làm sạch, rửa, ủ, ngâm, thái, sấy, tẩm, sao, chích, chưng, nấu, đồ, nung, nướng). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Nguyên liệu từ dược liệu: Khác (Dược liệu đã sơ chế, chế biến). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)	Số 1146/ĐKKDD-BYT cấp ngày 31-12-2024 theo Quyết định số 4098/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
179	Công ty TNHH Thai Nakorn Patana Việt Nam	Số 636 Nguyễn Tất Thành, phường 9, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên	Công ty TNHH Thai Nakorn Patana Việt Nam	Số 636 Nguyễn Tất Thành, phường 9, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên	(A) Banyawat Triyakul (Dược sỹ đại học), CCHN số 2143/CCHN-D-SYT-PY do Sở Y tế tỉnh Phú Yên cấp ngày 05-04-2024 (B) Đỗ Thị Bích Lệ (Dược sỹ đại học), CCHN số 541/CCHN-D-SYT-PY do Sở Y tế tỉnh Phú Yên cấp ngày 21-10-2020	* Thuốc không vô trùng: Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc gel, thuốc mỡ dùng ngoài. Thuốc kem, thuốc gel, thuốc mỡ dùng ngoài); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim. Viên nén, viên nén bao phim); Thuốc không vô trùng khác (Ống hít. Ống hít). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng. Tất cả các dạng thuốc ở mục: 2.1). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. 2.1. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. 2.1. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn ()); Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật ()); Hóa học / Vật lý (). (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược chất thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực.*)	Số 1142/ĐKKDD-BYT cấp ngày 31-12-2024 theo Quyết định số 4101/QĐ-BYT
180	Công ty cổ phần dược phẩm Adlers	Thôn Bá Khê, Xã Tân Tiến, Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Công ty cổ phần dược phẩm Adlers	Thôn Bá Khê, Xã Tân Tiến, Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	(A) Nguyễn Văn An (Dược sỹ đại học), CCHN số 09716/HNO-CCHND do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 14-06-2017 (B) Dương Nhật Quang (Dược sỹ đại học), CCHN số 08726/HNO-CCHND do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 27-10-2016	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (Viên nang cứng); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai).*)	Số 1150/ĐKKDD-BYT cấp ngày 02-01-2025 theo Quyết định số 04/QĐ-BYT
181	Công ty TNHH Dược phẩm Việt Phúc	Số 155A Trần Hưng Đạo, phường An Phú, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.	Công ty TNHH Dược phẩm Việt Phúc	Số 155A Trần Hưng Đạo, phường An Phú, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.	(A) Vương Hữu Phước (Dược sỹ đại học), CCHN số 4120/CCHND-D-SYT-CT do Sở Y tế thành phố Cần Thơ cấp ngày 31-10-2024 (B) Vương Thành Đồng (Dược sỹ đại học), CCHN số 804/CCHD-D-SYT-CT do Sở Y tế thành phố Cần Thơ cấp ngày 17-06-2019	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch dùng ngoài. Dung dịch); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột. Thuốc bột); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc mỡ. Thuốc kem, thuốc mỡ dùng ngoài); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim. Viên nén, viên nén bao phim; Viên nén nhai). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: 2.1). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. 2.1. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. 2.1. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn ()); Hóa học / Vật lý (ẽ). (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược chất thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực.*)	Số 1141/ĐKKDD-BYT cấp ngày 02-01-2025 theo Quyết định số 05/QĐ-BYT
182	Công ty CP Dược Vật tư Y tế Hà Nam	Cụm CN Hoàng Đông, phường Hoàng Đông, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.	Công ty CP Dược Vật tư Y tế Hà Nam	Cụm CN Hoàng Đông, phường Hoàng Đông, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.	(A) Phạm Văn Quý (Dược sỹ đại học), CCHN số 6712/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 04-10-2016 (B) Trần Thị Huệ (Dược sỹ đại học), CCHN số 1471/CCHN-D-SYT-HNA do Sở Y tế tỉnh Hà Nam cấp ngày 21-05-2020	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Viên nang mềm; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường); Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt, Thuốc bột sủi bọt, Thuốc cốm sủi bọt). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục).*)	Số 1143/ĐKKDD-BYT cấp ngày 03-01-2025 theo Quyết định số 22/QĐ-BYT
183	Công ty TNHH MTV dược phẩm La Terre France	Lô B3-1, góc đường D4-N1, khu công nghiệp Hựu Thạnh, xã Hựu Thạnh, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	Công ty TNHH MTV dược phẩm La Terre France	Lô B3-1, góc đường D4-N1, khu công nghiệp Hựu Thạnh, xã Hựu Thạnh, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	(A) Phạm Thị Hoàng Phương (Dược sỹ đại học), CCHN số 3987/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07-03-2022 (B) Nguyễn Trương Tường Phương (Dược sỹ đại học), CCHN số 6731/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29-12-2023	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Viên nhai; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường); Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt; Thuốc bột sủi bọt; Thuốc cốm sủi bọt). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Thuốc sinh học: Thuốc sinh học khác (Probiotics; Enzym). * Xuất xưởng thuốc sinh học. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng và Thuốc sinh học. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng và Thuốc sinh học. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Thử hoạt tính Enzyme). (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai).*)	Số 1149/ĐKKDD-BYT cấp ngày 03-01-2025 theo Quyết định số 24/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
184	Công ty cổ phần Sanofi Việt Nam	Lô I-8-2, đường D8, Khu công nghệ cao, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	Công ty cổ phần Sanofi Việt Nam	Lô I-8-2, đường D8, Khu công nghệ cao, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	(A) Ngô Thị Yến Nhi (Dược sỹ đại học), CCHN số 2009/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11-04-2014 (B) Kim Như Ngân (Dược sỹ đại học), CCHN số 2887/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12-04-2018	(Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược chất thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực.) * Thuốc không vô trùng: Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch uống dạng ampoule; Hỗn dịch uống dạng gói; Sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, Viên nén bao phim, Viên nén bao đường). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược chất thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực.*)	Số 1157/ĐKKDD-BYT cấp ngày 14-01-2025 theo Quyết định số 196/QĐ-BYT
185	Công ty cổ phần Dược phẩm Khang Minh	D19/37K, hương lộ 80, ấp 4, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh.	Công ty cổ phần Dược phẩm Khang Minh	D19/37K, hương lộ 80, ấp 4, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh.	(A) Võ Minh Tân (Dược sỹ đại học), CCHN số 15024/CCHN-D-SYT-BTR do Sở Y tế tỉnh Bến Tre cấp ngày 19-09-2024 (B) Trần Ngọc Dân (Dược sỹ đại học), CCHN số 15038/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 03-05-2024	* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim); Thuốc khác (Cao đặc; Vị thuốc cổ truyền: làm sạch, rửa, ủ, ngâm, thái, chặt, sấy, sao, chích, chưng, nấu). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao khô, cao lỏng); Cốm, bột dược liệu; Khác (Dược liệu đã sơ chế, chế biến). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)	Số 1172/ĐKKDD-BYT cấp ngày 04-02-2025 theo Quyết định số 364/QĐ-BYT
186	Công ty cổ phần Dược phẩm Hoa Linh	56 Trương Công Giai, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	Công ty cổ phần Dược phẩm Hoa Linh	Nhà máy sản xuất - Công ty cổ phần Dược phẩm Hoa Linh - Lô B3, Cụm công nghiệp thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.	(A) Vũ Văn Bích (Dược sỹ đại học), CCHN số 2446/CCHN-D-SYT-HNA do Sở Y tế tỉnh Hà Nam cấp ngày 22-08-2023 (B) Hoàng Thị Anh Ngọc (Dược sỹ đại học), CCHN số 06637/CCHND-SYT-HNO do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 18-05-2021	* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch, cồn thuốc); Thuốc uống dạng lỏng (Sirô, Dung dịch); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm; Viên kẹo ngâm); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, Thuốc gel, Thuốc mỡ); Viên nén (Viên nén, viên bao phim, viên bao đường); Vị thuốc cổ truyền (Làm sạch, thái chặt, tẩm, chích, sao, nấu); Thuốc khác (Cao lỏng). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao lỏng, cao khô); Khác (Dược liệu đã sơ chế, chế biến). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)	Số 1160/ĐKKDD-BYT cấp ngày 04-02-2025 theo Quyết định số 372/QĐ-BYT
187	Công ty cổ phần sản xuất dược liệu Trung ương 28	Thôn 5, xã Phú Cát, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội	Công ty cổ phần sản xuất dược liệu Trung ương 28	Thôn 5, xã Phú Cát, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội	(A) Vũ Minh Phương (Dược sỹ đại học), CCHN số 07482/CCHND-SYT-HNO do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 06-12-2021 (B) Vũ Thị Thu Thùy (Dược sỹ đại học), CCHN số 03452/CCHND-SYT-HNO do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 03-07-2024	* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch thuốc uống; Hỗn dịch thuốc uống); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột; Thuốc cốm); Viên nén (Viên nén; Viên nén bao phim). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)	Số 1161/ĐKKDD-BYT cấp ngày 04-02-2025 theo Quyết định số 361/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
188	Công ty TNHH Dược phẩm Allomed	Lô A-1H-CN, Khu công nghiệp Mỹ Phước 3, phường Chánh Phú Hòa, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương.	Công ty TNHH Dược phẩm Allomed	Lô A-1H-CN, Khu công nghiệp Mỹ Phước 3, phường Chánh Phú Hòa, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương.	(A) Đào Như An (Dược sỹ đại học), CCHN số 5140/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29-12-2015 (B) Lê Thị Kim Khánh (Dược sỹ đại học), CCHN số 2717/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29-07-2014	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Thuốc nhỏ mắt). * Thuốc tiết trùng cuối: Thuốc dạng lỏng thể tích lớn (Dung dịch tiêm truyền; Dung dịch thẩm phân phúc mạc); Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch tiêm truyền). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng và Thuốc tiết trùng cuối). * Thuốc không vô trùng: Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch; Dung dịch thẩm phân máu); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Thuốc sinh học: Thuốc sinh học khác (Thuốc uống dạng lỏng chứa vi sinh: dung dịch; Bơm tiêm đóng sẵn (đóng ống)). * Xuất xưởng thuốc sinh học (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sinh học). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc sinh học. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng; Thuốc tiết trùng cuối; Thuốc không vô trùng; Thuốc sinh học. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn; Phép thử khác: (Định tính và định lượng vi sinh)). (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, được chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai).*)	Số 1174/ĐKKDD-BYT cấp ngày 04-02-2025 theo Quyết định số 365/QĐ-BYT
189	Công ty cổ phần dược phẩm Đạt Vi Phú (Davipharm)	Lô M7A, đường D17, khu công nghiệp Mỹ Phước 1, phường Thới Hòa, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương	Công ty cổ phần dược phẩm Đạt Vi Phú (Davipharm)	Lô M7A, đường D17, khu công nghiệp Mỹ Phước 1, phường Thới Hòa, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương.	(A) Nguyễn Tấn Lợi (Dược sĩ đại học), CCHN số 0085/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25-07-2017 (B) Bùi Đình An (Dược sĩ đại học), CCHN số 4933/CCHN-D-SYT-BĐ do Sở Y tế tỉnh Bình Dương cấp ngày 04-10-2024	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (Viên nang cứng (bao gồm cả thuốc chứa chất độc tế bào, kim tế bào)); Viên nang mềm; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, gel); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc gel, thuốc mỡ dùng ngoài); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim (bao gồm cả thuốc chứa chất độc tế bào, kim tế bào)). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc hướng thần và thuốc dạng phối hợp chứa được chất hướng thần; thuốc thuộc Danh mục thuốc, được chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa hormon sinh dục có tác dụng tránh thai).*)	Số 1171/ĐKKDD-BYT cấp ngày 04-02-2025 theo Quyết định số 378/QĐ-BYT
190	Công ty TNHH một thành viên Vắcxin và Sinh phẩm số 1	Số 1 phố Yersin, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.	Công ty TNHH một thành viên Vắcxin và Sinh phẩm số 1	Số 1 phố Yersin, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.	(A) Trần Kiên Cường (Cử nhân sinh học), CCHN số 011873/CCHND-SYT-HNO do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 23-02-2024 (B) Phan Hồng Hoa (Bác sỹ đa khoa), CCHN số 02331/CCHND-SYT-HNO do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 01-08-2018	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Đóng lọ vắcxin thành phẩm). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng). * Thuốc sinh học: Thuốc miễn dịch (Vắcxin Viêm não Nhật Bản; Vắcxin Viêm gan A tinh khiết bất hoạt; Vắcxin Viêm gan B tái tổ hợp; Vắcxin Tả uống). * Xuất xưởng thuốc sinh học (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sinh học). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng; Khác (Đóng gói thứ cấp vắcxin, sinh phẩm y tế). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn; Phép thử khác: (Các phép thử khác cho kiểm định Vắcxin Viêm não Nhật Bản, Vắcxin Viêm gan A tinh khiết bất hoạt, Vắcxin Viêm gan B tái tổ hợp, Vắcxin Tả uống)).	Số 1170/ĐKKDD-BYT cấp ngày 04-02-2025 theo Quyết định số 377/QĐ-BYT
191	Công ty cổ phần Dược phẩm Yên Bái (Ypharco)	Số 725, đường Yên Ninh, phường Minh Tân, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.	Công ty cổ phần Dược phẩm Yên Bái (Ypharco)	Số 725, đường Yên Ninh, phường Minh Tân, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.	(A) Đinh Thị Thúy (Dược sỹ đại học), CCHN số 536/CCHN-D-SYT-YB do Sở Y tế tỉnh Yên Bái cấp ngày 03-11-2023 (B) Lê Thị Thu (Dược sỹ đại học), CCHN số 281/CCHN-D-SYT-YB do Sở Y tế tỉnh Yên Bái cấp ngày 04-12-2023	* Thuốc không vô trùng: Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch; Cồn thuốc). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch; Siro); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường); Viên hoàn (Viên hoàn cứng); Thuốc khác (Cao đặc, cao lỏng). * Xuất xưởng thuốc được liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền). * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao lỏng, cao khô); Cốt, bột dược liệu; Khác (Dược liệu đã sơ chế, chế biến). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng và Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng và Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)	Số 1164/ĐKKDD-BYT cấp ngày 04-02-2025 theo Quyết định số 362/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
192	Công ty TNHH Đông Nam Dược Bảo Long	Số 2, đường 430, ấp 1, xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh	Công ty TNHH Đông Nam Dược Bảo Long	Số 02, đường 430, ấp 1, xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh.	(A) Lưu Thị Phương Thảo (Dược sỹ đại học), CCHN số 507/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12-08-2013 (B) Phạm Văn Lực (Dược sỹ đại học), CCHN số 3585/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10-06-2015	* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch; Cồn xoa bóp); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, cao lỏng, sirô, gel); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim); Viên hoàn (Viên hoàn cứng, viên hoàn mềm); Thuốc khác (Trà hòa tan, trà túi lọc; Rượu thuốc). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao lỏng, cao khô). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)	Số 1159/ĐKKDD-BYT cấp ngày 04-02-2025 theo Quyết định số 376/QĐ-BYT
193	Công ty cổ phần dược phẩm trung ương Viheco	Khu công nghiệp Quang Minh mở rộng, thị trấn Chi Đông, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội	Công ty cổ phần dược phẩm trung ương Viheco	Khu công nghiệp Quang Minh mở rộng, thị trấn Chi Đông, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội	(A) Nguyễn Văn Vinh (Dược sỹ đại học), CCHN số 04186/HNO-CCHND do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 01-12-2024 (B) Phan Văn Nam (Dược sỹ đại học), CCHN số 0548/CCHND-SYT-VP do Sở Y tế tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 02-05-2024	* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Viên nang mềm; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch uống; Hỗn dịch uống; Sirô uống); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột; Thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật; Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)	Số 1165/ĐKKDD-BYT cấp ngày 04-02-2025 theo Quyết định số 379/QĐ-BYT
194	Công ty cổ phần Dược phẩm Quảng Bình	Số 46, đường Hữu Nghị, phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	Công ty cổ phần Dược phẩm Quảng Bình	Số 46, đường Hữu Nghị, phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.	(A) Phan Thanh Đồng (Dược sỹ đại học), CCHN số 324/QB-CCHND do Sở Y tế tỉnh Quảng Bình cấp ngày 11-08-2014 (B) Phạm Thanh Hương (Dược sỹ đại học), CCHN số 4465/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 27-05-2019	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng bán rắn (Thuốc mỡ tra mắt). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng). * Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Thuốc dạng bán rắn (Kem, gel, mỡ dùng ngoài); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường); Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt, thuốc bột sủi bọt, thuốc cốm sủi bọt; Thuốc xịt mũi). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (từ cao, cốm, bột dược liệu): Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch, dầu xoa); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, sirô); Thuốc dạng bán rắn (Kem, gel, mỡ dùng ngoài); Viên hoàn (Viên hoàn nhỏ giọt); Thuốc khác (Cao xoa). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng và Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng, Thuốc không vô trùng và Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai).*)	Số 1173/ĐKKDD-BYT cấp ngày 10-02-2025 theo Quyết định số 451/QĐ-BYT
195	Công ty cổ phần dược phẩm PQA	Thửa 99 khu Đồng Quàn, đường 10, xã Thành Lợi, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	Công ty cổ phần dược phẩm PQA	Thửa 99 khu Đồng Quàn, đường 10, xã Thành Lợi, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	(A) Vũ Thị Phương (Dược sỹ đại học), CCHN số 484/NĐ-CCHND do cấp ngày 10-01-2014 (B) Trịnh Thị Phương (Dược sỹ đại học), CCHN số 1419/CCHN-D-SYT-NĐ do Sở Y tế tỉnh Nam Định cấp ngày 28-04-2023	* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch; Thuốc xịt mũi); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc mỡ dùng ngoài); Viên nén (Viên nén, viên nén bao đường); Viên hoàn (Viên hoàn cứng; Viên hoàn giọt); Thuốc khác (Cao lỏng). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)	Số 1181/ĐKKDD-BYT cấp ngày 17-02-2025 theo Quyết định số 573/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
196	Công ty cổ phần dược phẩm Pharbaco Thái Bình	Lô CN01 - Cụm công nghiệp An Ninh, xã An Ninh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình	Công ty cổ phần dược phẩm Pharbaco Thái Bình	Lô CN01 - Cụm công nghiệp An Ninh, xã An Ninh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình	(A) Lại Cao Hiền (Dược sỹ đại học), CCHN số 011698/CCHND-SYT-HNO do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày (B) Nguyễn Đình Quý (Dược sỹ đại học), CCHN số 04922/CCHND-SYT-HNO do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Penicillin); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Penicillin)); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Penicillin)); Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt, thuốc bột sủi bọt, thuốc cốm sủi bọt). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc gây nghiện, hướng thần, tiền chất; thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai).*)	Số 1180/ĐKKDD-BYT cấp ngày 18-02-2025 theo Quyết định số 597/QĐ-BYT
197	Công ty cổ phần dược phẩm An Thiên	314 Bông Sao, phường 5, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh	Địa điểm kinh doanh Công ty cổ phần dược phẩm An Thiên - Nhà máy sản xuất dược phẩm An Thiên	Lô C16, đường số 9, khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh	(A) Nguyễn Trung Hiếu (Dược sỹ đại học), CCHN số 4920/HCM-CCHND do Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 09-11-2015 (B) Nguyễn Hoàng Phương Thảo (Dược sỹ đại học), CCHN số 3452/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 31-08-2018	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích lớn (Dung dịch tiêm truyền); Thuốc đông khô (Bột pha tiêm đông khô); Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch tiêm; Dung dịch tiêm truyền); Thuốc sản xuất vô trùng khác (Dung dịch khí dung). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng). * Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Hỗn dịch, dung dịch; Cồn thuốc, dầu xoa, thuốc xit); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, nhũ dịch, siro, elixir); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Thuốc dạng bán rắn (Kem, gel, mỡ; Cao xoa); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, nhũ dịch, siro); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường); Viên hoàn (Viên hoàn cứng, viên hoàn mềm); Thuốc khác (Cao lỏng, cồn thuốc, rượu thuốc). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: 4.1). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục 2.1 và 4.1. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục 1.1, 2.1 và 4.1. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn). (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục); thuốc chứa dược liệu trong Danh mục dược liệu độc làm thuốc. *)	Số 1182/ĐKKDD-BYT cấp ngày 26-02-2025 theo Quyết định số 677/QĐ-BYT
198	Công ty cổ phần Dược phẩm Hoa Việt	Lô C9, Khu công nghiệp Châu Sơn, Phường Châu Sơn, Thành phố Phú Lý, Tỉnh Hà Nam.	Công ty cổ phần Dược phẩm Hoa Việt	Lô C9, Khu công nghiệp Châu Sơn, Phường Châu Sơn, Thành phố Phú Lý, Tỉnh Hà Nam.	(A) Lê Tiến Sỹ (Dược sỹ đại học), CCHN số 279/HNA-CCHND do Sở Y tế tỉnh Hà Nam cấp ngày 08-09-2014 (B) Nguyễn Anh Đức (Dược sỹ đại học), CCHN số 472/CCHN-D-SYT-HNA do Sở Y tế tỉnh Hà Nam cấp ngày 11-12-2017	* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Viên nang mềm; Thuốc uống dạng lỏng (Siro thuốc, Cao lỏng); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên bao phim, viên bao đường); Viên hoàn (Viên hoàn cứng, viên hoàn mềm); Vị thuốc cổ truyền (Trà thuốc). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật). (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc. *)	Số 1189/ĐKKDD-BYT cấp ngày 07-03-2025 theo Quyết định số 814/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
199	Công ty cổ phần dược phẩm và sinh học y tế	31 Ngô Thời Nhiệm, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh	Chi nhánh Công ty cổ phần dược phẩm và sinh học y tế	Lô III - 18, đường số 13, khu công nghiệp Tân Bình, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.	(A) Vũ Thị Vân Khánh (Dược sỹ đại học), CCHN số 4860/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28-08-2019 (B) Đặng Nguyễn Huỳnh Như (Dược sỹ đại học), CCHN số 3617/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20-10-2018	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin và Penicillin); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin và Penicillin)); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin và Penicillin); Viên nén bao đường). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường). * Xuất xưởng thuốc được liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng và Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng và Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa được chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, được chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai).*)	Số 1185/ĐKKDD-BYT cấp ngày 08-04-2025 theo Quyết định số 1186/QĐ-BYT
200	Công ty cổ phần kỹ thuật dược Bình Định	Lô A3.04, Khu công nghiệp Nhơn Hội (khu A), xã Nhơn Hội, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Công ty cổ phần kỹ thuật dược Bình Định	Lô A3.04, Khu công nghiệp Nhơn Hội (khu A), xã Nhơn Hội, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	(A) Nguyễn Cao Thắng (Dược sỹ đại học), CCHN số 844/CCHN-D-SYT-BĐ do Sở Y tế tỉnh Bình Định cấp ngày 04-03-2025 (B) Trần Thị Hạnh Trang (Dược sỹ đại học), CCHN số 1641/CCHN-D-SYT-BĐ do Sở Y tế tỉnh Bình Định cấp ngày 28-02-2023	* Thuốc tiết trùng cuối: Thuốc dạng lỏng thể tích lớn (Dung dịch truyền tĩnh mạch; Dung dịch vô khuẩn dùng trong phẫu thuật; Dung môi pha tiêm); Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch tiêm; Dung môi pha tiêm). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc tiết trùng cuối). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc tiết trùng cuối. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn). (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa được chất thuộc Danh mục thuốc, được chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực.*)	Số 1186/ĐKKDD-BYT cấp ngày 08-04-2025 theo Quyết định số 1176/QĐ-BYT
201	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam (VIETMEC)	Khu 8, xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ	Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam (VIETMEC)	Khu 8, xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ	(A) Trần Bình Duyên (Dược sỹ đại học), CCHN số 04638/HNO-CCHND do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 02-03-2015 (B) Bùi Công Tuấn (Dược sỹ đại học), CCHN số 2900/CCHND-SYT-PT do Sở Y tế tỉnh Phú Thọ cấp ngày 26-04-2024	* Thuốc không vô trùng: Viên nang mềm; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, sirô). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Thuốc uống dạng lỏng (Sirô thuốc; Dung dịch thuốc uống); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, Thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim); Viên hoàn (Viên hoàn cứng); Vị thuốc cổ truyền (Chè thuốc, thuốc thang). * Xuất xưởng thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao lỏng, cao khô); Cốm, bột dược liệu; Khác (Dược liệu đã sơ chế, chế biến, Vị thuốc cổ truyền: làm sạch, rửa, ủ, ngâm, thái, sấy, sao, chích, nấu). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. * Thuốc không vô trùng: Viên nang mềm; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, sirô). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim); Vị thuốc cổ truyền (Chè thuốc, thuốc thang). * Xuất xưởng thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao lỏng, cao khô); Cốm, bột dược liệu; Khác (Dược liệu đã sơ chế, chế biến, Vị thuốc cổ truyền: làm sạch, rửa, ủ, thái, sấy, sao, chích, nấu). * Nguyên liệu sinh học: * Nguyên liệu khác: * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. * Thuốc không vô trùng: Viên nang mềm; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, sirô). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim); Viên hoàn (Viên hoàn cứng); Vị thuốc cổ truyền (Chè thuốc, thuốc thang). * Xuất xưởng thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao lỏng, cao khô); Cốm, bột dược liệu; Khác (Dược liệu đã sơ chế, chế biến, Vị thuốc cổ truyền: làm sạch, rửa, ủ, ngâm, thái, sấy, sao, chích, nấu). * Nguyên liệu sinh học: * Nguyên liệu khác: * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô	Số 1187/ĐKKDD-BYT cấp ngày 08-04-2025 theo Quyết định số 1184/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
202	Công ty cổ phần Dược phẩm Nam Hà	Số 415, đường Hàn Thuyên, phường Vị Xuyên, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định	Công ty cổ phần Dược phẩm Nam Hà	Lô H10, đường D5, khu công nghiệp Hòa Xá, phường Mỹ Xá, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định	(A) Nguyễn Đức Thuận (Dược sỹ đại học), CCHN số 06/CCHN-D-SYT-NĐ do Sở Y tế tỉnh Nam Định cấp ngày 30-12-2024 (B) Trần Thị Nguyễn (Dược sỹ đại học), CCHN số 1030/CCHN-D-SYT-NĐ do Sở Y tế tỉnh Nam Định cấp ngày 16-06-2020	* Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, cao lỏng, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường); Viên hoàn (Viên hoàn cứng, viên hoàn mềm); Vĩ thuốc cổ truyền (Loại tạp, thái phẩn, rửa, ủ, ngâm, tẩm, phơi, sấy, sao, chích, chưng, nấu, đồ). * Xuất xưởng thuốc được liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền). * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao lỏng, cao đặc, cao khô); Khác (Dược liệu đã sơ chế, chế biến). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc. Hoạt động kiểm tra chất lượng được thực hiện tại địa chỉ cơ sở 1: Số 415, đường Hàn Thuyên, phường Vị Xuyên, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. *)	Số 1188/ĐKKDD-BYT cấp ngày 08-04-2025 theo Quyết định số 1174/QĐ-BYT
203	Công ty cổ phần Dược phẩm Agimexpharm	Số 27 Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.	Chi nhánh Công ty cổ phần Dược phẩm Agimexpharm - Bình Hòa	Lô C4, khu công nghiệp Bình Hòa, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.	(A) Huỳnh Hoàng Hà (Dược sỹ đại học), CCHN số 000343/CCHN-D-SYT-AG do Sở Y tế tỉnh An Giang cấp ngày 13-12-2017 (B) Đinh Thị Hồng Loan (Dược sỹ đại học), CCHN số 002254/CCHN-D-SYT-AG do Sở Y tế tỉnh An Giang cấp ngày 08-06-2022	* Thuốc không vô trùng (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin và Penicillin): Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch; Cồn thuốc; Dầu thuốc); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, sirô, rượu thuốc); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm; Viên nén sủi bọt, thuốc bột sủi bọt, thuốc cốm sủi bọt); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim). * Xuất xưởng thuốc được liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền). * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao lỏng, cao khô); Khác (Dược liệu đã sơ chế, chế biến; Vĩ thuốc cổ truyền (làm sạch, rửa, ngâm, tẩm, ủ, thái, phơi, sấy, sao, chích, nung, chưng)). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền Thuốc không vô trùng; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền Thuốc không vô trùng; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai); thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc. *)	Số 1191/ĐKKDD-BYT cấp ngày 14-04-2025 theo Quyết định số 1248/QĐ-BYT
204	Công ty cổ phần Dược phẩm TW 25	Số 448B, đường Nguyễn Tất Thành, phường 18, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.	Công ty cổ phần Dược phẩm TW 25	Số 448B, đường Nguyễn Tất Thành, phường 18, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.	(A) Nguyễn Văn Tiến (Dược sỹ đại học), CCHN số 0911/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 05-10-2017 (B) Đỗ Thị Minh Thuận (Dược sỹ đại học), CCHN số 0945/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 06-10-2020	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin); Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch, Dung dịch nhỏ mũi, Hỗn dịch nhỏ mũi, Dung dịch nhỏ tai, Hỗn dịch nhỏ tai); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin)); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin)). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai). *)	Số 1192/ĐKKDD-BYT cấp ngày 14-04-2025 theo Quyết định số 1249/QĐ-BYT
205	Công ty cổ phần dược phẩm Otsuka Việt Nam	Lô 512, đường 13, khu công nghiệp Long Bình (Amata), phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	Công ty cổ phần dược phẩm Otsuka Việt Nam	Lô 512, đường 13, khu công nghiệp Long Bình (Amata), phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	(A) Nguyễn Thị Duyên (Dược sỹ đại học), CCHN số 10242/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 30-08-2022 (B) Trần Thị Minh Hương (Dược sỹ đại học), CCHN số 16373/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21-10-2024	* Thuốc tiết trùng cuối: Thuốc dạng lỏng thể tích lớn (Dung dịch tiêm truyền). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc tiết trùng cuối). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc tiết trùng cuối. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn).	Số 1197/ĐKKDD-BYT cấp ngày 05-05-2025 theo Quyết định số 1508/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
206	Công ty cổ phần dược phẩm Reliv	Khu A, số 18, đường Lê Thị Sọc, ấp 2A, xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh	Công ty cổ phần dược phẩm Reliv	Khu A, số 18, đường Lê Thị Sọc, ấp 2A, xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh	(A) Huỳnh Thị Thùy Trang (Dược sỹ đại học), CCHN số 1321/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 27-12-2013 (B) Hứa Nguyễn Thanh Hiền (Dược sỹ đại học), CCHN số 0162/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 05-03-2024	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng ((bao gồm cả thuốc chứa chất độc tế bào/ kim tế bào)); Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, nhũ dịch, cồn thuốc); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, nhũ dịch, sirô, gel); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt); Thuốc dạng bán rắn (Kem, gel, mỡ dùng ngoài); Viên nén ((bao gồm cả thuốc chứa chất độc tế bào/ kim tế bào) Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường); Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt, thuốc bột sủi bọt, thuốc cốt sủi bọt). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường). * Xuất xưởng thuốc được liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền). * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao lỏng, cao khô). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa hormon sinh dục có tác dụng tránh thai).*)	Số 1196/ĐKKDD-BYT cấp ngày 05-05-2025 theo Quyết định số 1507/QĐ-BYT
207	Công ty cổ phần Novopharm - Nhà máy GMP dược phẩm	Lô CN05, khu công nghiệp hỗ trợ Đồng Văn III, phường Hoàng Đông, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	Công ty cổ phần Novopharm - Nhà máy GMP dược phẩm	Lô CN05, khu công nghiệp hỗ trợ Đồng Văn III, phường Hoàng Đông, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	(A) Trịnh Thành Đạt (Dược sỹ đại học), CCHN số 5431/CCHN-D-SYT-TH do Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 23-12-2023 (B) Nguyễn Thị Thoan (Dược sỹ đại học), CCHN số 02448/CCHND-SYT-HNO do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 15-01-2024	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch nhỏ mắt đóng BFS; Dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch nhỏ mũi đóng BFS; Dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch nhỏ tai đóng BFS; Dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch kích dục đóng BFS). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng). * Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch/hỗn dịch/nhũ tương dùng ngoài; Dung dịch/hỗn dịch thực trực tràng); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, nhũ tương, sirô, gel); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt); Thuốc dạng bán rắn (Kem, gel, mỡ dùng ngoài); Thuốc đặt (Thuốc đạn, thuốc trứng); Thuốc không vô trùng khác (Thuốc xịt dạng dung dịch, hỗn dịch, nhũ dịch; Thuốc nhỏ mũi, nhỏ tai dạng dung dịch, hỗn dịch, nhũ dịch; Thuốc khí dạng dung dịch, hỗn dịch, nhũ dịch). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng và Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý.	Số 1194/ĐKKDD-BYT cấp ngày 05-05-2025 theo Quyết định số 1498/QĐ-BYT
208	Công ty cổ phần Dược phẩm Ampharco U.S.A	Khu công nghiệp Nhơn Trạch 3, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.	Công ty cổ phần Dược phẩm Ampharco U.S.A	Khu công nghiệp Nhơn Trạch 3, thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.	(A) Nguyễn Thị Lệ Trang (Dược sỹ đại học), CCHN số 2136/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20-05-2014 (B) Lê Quốc Trí (Dược sỹ đại học), CCHN số 1719/CCHN-D-SYT-ĐNAI do Sở Y tế tỉnh Đồng Nai cấp ngày 13-06-2018	« Nhà máy A » (Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai).) * Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Viên nang mềm; Viên nhai; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt); Thuốc dạng bán rắn (Kem dùng ngoài, gel dùng ngoài, mỡ dùng ngoài); Viên nén (Viên nén, viên bao phim); Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt, Thuốc bột sủi bọt, Thuốc cốt sủi bọt). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. « Nhà máy B » (Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai).) * Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng (Chung với nhà máy A): Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý.	Số 1195/ĐKKDD-BYT cấp ngày 05-05-2025 theo Quyết định số 1506/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
209	Công ty TNHH Dược phẩm Fito Pharma	Số 26 Bis/1, Khu phố Trung, phường Vĩnh Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.	Nhà máy dược phẩm FitoPharma tại Bến Cát	Thửa đất số 887, tờ bản đồ số 25, đường DH 602, Khu phố An Hòa, phường Hòa Lợi, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Việt Nam	(A) Thái Nguyễn Khánh Hằng (Dược sỹ đại học), CCHN số 942/CCHN-D-SYT-KH do Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 04-04-2024 (B) Lê Danh Tụ (Dược sỹ đại học), CCHN số 5988/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11-06-2020	* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốtm). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý.	Số 1198/ĐKKDD-BYT cấp ngày 09-06-2025 theo Quyết định số 1903/QĐ-BYT
210	Công ty cổ phần IVC	102/26 đường 100 Bình Thới, phường 14, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh.	Công ty cổ phần IVC	Lô G10-2, đường D16, khu công nghiệp Đông Nam, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh.	(A) Lại Thanh Bình (Dược sỹ đại học), CCHN số 16605/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11-11-2024 (B) Phạm Nhật Linh (Dược sỹ đại học), CCHN số 2126/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 17-02-2025	* Thuốc tiết trùng cuối: Thuốc dạng lỏng thể tích lớn (Dung dịch tiêm truyền). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc tiết trùng cuối). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc tiết trùng cuối. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn).	Số 1202/ĐKKDD-BYT cấp ngày 09-06-2025 theo Quyết định số 1894/QĐ-BYT
211	Công ty cổ phần dược phẩm DTP	Cụm Công nghiệp Kim Bình, xã Kim Bình, thành phố Phú Lý, tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Công ty cổ phần dược phẩm DTP	Cụm Công nghiệp Kim Bình, xã Kim Bình, thành phố Phú Lý, tỉnh Hà Nam, Việt Nam	(A) Trần Thị Phương Thảo (Dược sỹ đại học), CCHN số 012042/CCHND-SYT-HNO do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 09-04-2024 (B) Chu Hà Phương (Dược sỹ đại học), CCHN số 2087/CCHN-D-SYT-HNA do Sở Y tế tỉnh Hà Nam cấp ngày 11-07-2024	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốtm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim); Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt, thuốc bột sủi bọt, thuốc cốtm sủi bọt). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng bào chế ở mục Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai). *)	Số 1199/ĐKKDD-BYT cấp ngày 09-06-2025 theo Quyết định số 1902/QĐ-BYT
212	Công ty cổ phần dược Enlie	Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương	Công ty cổ phần dược Enlie	Đường NA6, khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương.	(A) Nguyễn Khắc Minh (Dược sỹ đại học), CCHN số 2241/BD-CCHND do Sở Y tế tỉnh Bình Dương cấp ngày 08-08-2013 (B) Nguyễn Văn Tấn (Dược sỹ đại học), CCHN số 4086/CCHN-D-SYT-LA do Sở Y tế tỉnh Long An cấp ngày 27-12-2022	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, nhũ dịch); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, nhũ dịch, sirô, gel); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốtm); Thuốc dạng bán rắn (Kem, gel, mỡ); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường); Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt, thuốc bột sủi bọt, thuốc cốtm sủi bọt). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (từ cao, cốtm, bột dược liệu): Viên nang cứng; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, nhũ dịch, sirô, gel); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốtm); Thuốc dạng bán rắn (Kem, gel, mỡ); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường); Viên hoàn (Viên hoàn cứng); Thuốc khác (Viên nén sủi bọt, thuốc bột sủi bọt, thuốc cốtm sủi bọt). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng và Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng và Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai); thuốc, nguyên liệu làm thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc. *)	Số 1201/ĐKKDD-BYT cấp ngày 09-06-2025 theo Quyết định số 1895/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
213	Công ty Cổ phần JW Euvipharm	Ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.	Công ty Cổ phần JW Euvipharm	Ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.	(A) Nguyễn Thị Minh Châu (Dược sỹ đại học), CCHN số 3325/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 03-08-2018 (B) Phạm Hồng Nhung (Dược sỹ đại học), CCHN số 2492/CCHN-D-SYT-ĐT do Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 13-03-2023	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin, Penicillin); Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Thuốc nhỏ mũi); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin, Penicillin); Viên nén sủi bọt, thuốc bột sủi bọt, thuốc cốt sủi bọt); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc mỡ dùng ngoài); Viên nén (Viên nén, viên bao phim (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin, Penicillin)). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn). (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả các thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp chứa tiền chất; thuốc chứa dược chất thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực.*)	Số 1197/ĐKKDD-BYT cấp ngày 09-06-2025 theo Quyết định số 1900/QĐ-BYT
214	Công ty cổ phần Hóa Dược Việt Nam	Số 273, phố Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	Công ty cổ phần Hóa Dược Việt Nam	Số 192, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.	(A) Trần Thị Minh Thu (Dược sỹ đại học), CCHN số 03663/HNO-CCHND do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 15-09-2014 (B) Nguyễn Minh Sơn (Dược sỹ đại học), CCHN số 03926/CCHND-SYT-HNO do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 27-08-2019	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (bao gồm cả thuốc chứa hormon sinh dục tránh thai); Viên nang mềm; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, nhũ dịch); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt); Thuốc dạng bán rắn (Kem, gel, mỡ); Viên nén (Viên nén, viên bao phim (bao gồm cả thuốc chứa hormon sinh dục có tác dụng tránh thai); viên bao đường); Miếng dán. * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Nguyên liệu hóa dược: Nguyên liệu không vô trùng (Dạng bột: Magnesi carbonat base, Magnesi stearat, Magnesi sulfat, Magnesi trisilicat, Magnesi clorid, Magnesi lactat, Natri clorid, Terpin hydrat, Berberin clorid, Calci carbonat, Calci lactate pentahydrat, Calci phosphat, Calci hydrogen phosphat, Bột Talc, Nabica, Sắt (II) oxalat, Bari sulfat, Kẽm lactat dihydrat, Kali nhôm sulfat, Kali clorid, Taurin; Dạng hạt: Vôi soda; Dạng lỏng: Diethyl phtalat (D.E.P), Cồn tuyệt đối, Cồn 96%, Calci clorid). * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao khô). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Khác (Nguyên liệu hóa dược: Tất cả các dạng nguyên liệu ở mục Nguyên liệu hóa dược; Nguyên liệu từ dược liệu: Tất cả các dạng nguyên liệu ở mục Nguyên liệu từ dược liệu). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Khác (Nguyên liệu hóa dược: Tất cả các dạng nguyên liệu ở mục Nguyên liệu hóa dược; Nguyên liệu từ dược liệu: Tất cả các dạng nguyên liệu ở mục Nguyên liệu từ dược liệu). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục).*)	Số 1203/ĐKKDD-BYT cấp ngày 09-06-2025 theo Quyết định số 1896/QĐ-BYT
215	Công ty cổ phần Dược phẩm Thiên Dược	Lô F3, đường N5, khu công nghiệp Nam Tân Uyên, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.	Công ty cổ phần Dược phẩm Thiên Dược	Lô F3, đường N5, Khu công nghiệp Nam Tân Uyên, phường Khánh Bình, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.	(A) Hà Văn Đồng (Dược sĩ đại học), CCHN số 4267/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12-04-2019 (B) Nguyễn Nhật Thành (Dược sĩ đại học), CCHN số 2231/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20-05-2014	* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng. * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Trình nữ Crila (Trình nữ Hoàng cung): Cao đặc, cao lỏng, cao khô). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Nguyên liệu từ dược liệu. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Nguyên liệu từ dược liệu. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý.	Số 1207/ĐKKDD-BYT cấp ngày 09-06-2025 theo Quyết định số 1893/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
216	Công ty cổ phần Dược phẩm TIPHARCO	Lô 08, 09 Cụm Công nghiệp và Tiểu thủ công nghiệp Tân Mỹ Chánh, Phường 09, Thành phố Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang.	Nhà máy sản xuất thuốc tân dược - Công ty cổ phần Dược phẩm TIPHARCO	Số 15, đường Đốc Binh Kiều, phường 2, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.	(A) Đặng Thị Xuân Quyên (Dược sỹ đại học), CCHN số 2767/TG-CCHND do Sở Y tế tỉnh Tiền Giang cấp ngày 15-03-2017 (B) Phạm Thị Mộng Thu (Dược sỹ đại học), CCHN số 2446/CCHN-D-SYT-TG do Sở Y tế tỉnh Tiền Giang cấp ngày 25-07-2023	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin và Penicillin); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt) (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin và Penicillin); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin và Penicillin); viên nén bao đường); Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt, thuốc bột sủi bọt, thuốc cốt sủi bọt). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*1. Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, được chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai). 2. Kiểm tra chất lượng thực hiện tại địa chỉ trụ sở chính: Lô 08-09 cụm công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp Tân Mỹ Chánh, khu phố 4, phường 9, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, Việt Nam.*)	Số 1205/ĐKKDD-BYT cấp ngày 09-06-2025 theo Quyết định số 1891/QĐ-BYT
217	Công ty TNHH Mekophar	Lô I-9-5, đường D2, Khu Công nghệ cao, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	Công ty TNHH Mekophar	Lô I-9-5, đường D2, Khu Công nghệ cao, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.	(A) Nguyễn Thị Quỳnh Anh (Dược sỹ đại học), CCHN số 3150/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20-06-2018 (B) Nguyễn Thị Nguyệt Hà (Dược sỹ đại học), CCHN số 873/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 17-09-2013	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt); Viên nén (Viên nén, viên bao phim, viên bao đường). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, được chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai).*)	Số 1206/ĐKKDD-BYT cấp ngày 10-06-2025 theo Quyết định số 1906/QĐ-BYT
218	Nhà máy sản xuất dược phẩm GMP EU Long Hậu - Chi nhánh Công ty cổ phần dược phẩm 3/2	Lô 3D-4, đường số 10, khu công nghiệp Long Hậu 3 (giai đoạn 1), xã Cần Giuộc, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	Nhà máy sản xuất dược phẩm GMP EU Long Hậu - Chi nhánh Công ty cổ phần dược phẩm 3/2	Lô 3D-4, đường số 10, khu công nghiệp Long Hậu 3 (giai đoạn 1), xã Cần Giuộc, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	(A) Dương Chí Toàn (Dược sỹ đại học), CCHN số 0838/CCHN-D-SYT-ĐNA do Sở Y tế thành phố Đà Nẵng cấp ngày 25-03-2020 (B) Nguyễn Tấn Anh Thi (Dược sỹ đại học), CCHN số 3549/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 03-10-2018	* Thuốc tiết trùng cuối: Thuốc dạng lỏng thể tích lớn (Dung dịch tiêm truyền); Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch tiêm, tiêm truyền). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc tiết trùng cuối). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc tiết trùng cuối. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn). (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, được chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai).*)	Số 1211/ĐKKDD-BYT cấp ngày 08-09-2025 theo Quyết định số 2827/QĐ-BYT
219	Công ty TNHH Suheung Việt Nam	Đường số 1, khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.	Công ty TNHH Suheung Việt Nam	Đường số 1, khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.	(A) Vũ Yến Nhi (Dược sỹ đại học), CCHN số 8852/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28-04-2025 (B) Trần Ngọc Liên (Cử nhân hóa học), CCHN số 9946/CCHN-D-SYT-ĐNAI do Sở Y tế tỉnh Đồng Nai cấp ngày 03-06-2025	* Nguyên liệu khác: Vỏ nang cứng gelatin dùng làm thuốc. * Đóng gói sơ cấp: Khác (Vỏ nang cứng gelatin dùng làm thuốc). * Đóng gói thứ cấp: Khác (Vỏ nang cứng gelatin dùng làm thuốc). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý.	Số 1212/ĐKKDD-BYT cấp ngày 22-09-2025 theo Quyết định số 3002/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
220	Công ty TNHH Nipro Pharma Việt Nam	Lô đất số IN1-4A và IN1-4B, khu đô thị, công nghiệp và dịch vụ VSIP Hải Phòng, thuộc khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, phường An Lư, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, Việt Nam.	Công ty TNHH Nipro Pharma Việt Nam	Lô đất số IN1-4A và IN1-4B, khu đô thị công nghiệp và dịch vụ VSIP Hải Phòng, huyện Thủy Nguyên, khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Việt Nam.	(A) Mai Văn Thanh (Dược sĩ đại học), CCHN số 29/CCHN-D-SYT-HP do Sở Y tế thành phố Hải Phòng cấp ngày 25-09-2017 (B) Đoàn Minh Hải (Dược sĩ đại học), CCHN số 002523/CCHN-D-SYT-TB do Sở Y tế tỉnh Thái Bình cấp ngày 16-05-2023	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch thuốc tiêm thể tích nhỏ). * Thuốc tiết trùng cuối: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch thuốc tiêm thể tích nhỏ). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng và Thuốc tiết trùng cuối; Khác: Thuốc tiêm bột đóng lọ chứa kháng sinh nhóm Penicillin). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng và Thuốc tiết trùng cuối; Khác (Thuốc tiêm bột đóng lọ chứa kháng sinh nhóm Penicillin). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn). (*1. Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa được chất thuộc Danh mục thuốc, được chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực. 2. Ghi chú: Cách ghi địa chỉ trước ngày 01/07/2025: - Địa chỉ trụ sở chính: Lô đất số IN1-4A và IN1-4B, khu đô thị, công nghiệp và dịch vụ VSIP Hải Phòng, thuộc khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, xã An Lư, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, Việt Nam. - Địa chỉ kinh doanh: Lô đất số IN1-4A và IN1-4B, khu đô thị, công nghiệp và dịch vụ VSIP Hải Phòng, thuộc khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, xã An Lư, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, Việt Nam.*)	Số 1213/ĐKKDD-BYT cấp ngày 13-10-2025 theo Quyết định số 3215/QĐ-BYT
221	Công ty Cổ phần Dược Medipharco	Số 8 Nguyễn Trường Tộ, phường Thuận Hóa, thành phố Huế, Việt Nam.	Công ty Cổ phần Dược Medipharco	Số 8 Nguyễn Trường Tộ, phường Thuận Hóa, thành phố Huế, Việt Nam.	(A) Phan Thanh Hà (Dược sĩ đại học), CCHN số 1679/CCHN-D-SYT-TTH do Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 06-08-2020 (B) Trương Thị Hạnh Phước (Dược sĩ đại học), CCHN số 1680/CCHN-D-SYT-TTH do Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 06-08-2020	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng bán rắn (Thuốc mỡ tra mắt); Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch nhỏ mắt). * Xuất xưởng thuốc vô trùng. * Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin); Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, gel); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin)); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, mỡ, gel dùng ngoài); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin)). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng; Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, được chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai).*)	Số 1219/ĐKKDD-BYT cấp ngày 12-11-2025 theo Quyết định số 3527/QĐ-BYT
222	Công ty cổ phần công nghệ sinh học Huro	Lô A1-8, đường VL3, khu công nghiệp Vĩnh Lộc 2, ấp Voi Lá, xã Mỹ Yên, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	Công ty cổ phần công nghệ sinh học Huro	Lô A1-8, đường VL3, khu công nghiệp Vĩnh Lộc 2, ấp Voi Lá, xã Mỹ Yên, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	(A) Nguyễn Thanh Minh (Dược sĩ đại học), CCHN số 16816/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 03-12-2024 (B) Nguyễn Quách Đăng Khoa (Dược sĩ đại học), CCHN số 17340/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24-01-2025	* Nguyên liệu sinh học: Nguyên liệu dạng lỏng chứa lợi khuẩn (Probiotics). * Đóng gói sơ cấp: Khác (Tất cả các nguyên liệu làm thuốc ở mục: Nguyên liệu sinh học). * Đóng gói thứ cấp: Khác (Tất cả các nguyên liệu làm thuốc ở mục: Nguyên liệu sinh học). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý.	Số 1223/ĐKKDD-BYT cấp ngày 20-11-2025 theo Quyết định số 3582/QĐ-BYT
223	Công ty cổ phần Dược phẩm Sao Kim	Khu công nghiệp Quang Minh, Thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.	Công ty cổ phần Dược phẩm Sao Kim	Khu công nghiệp Quang Minh, Thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.	(A) Lê Thị Lan (Dược sĩ đại học), CCHN số 06245/HNO-CCHND do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 09-11-2015 (B) Ngô Khánh Tùng (Dược sĩ đại học), CCHN số 08547/CCHND-SYT-HNO do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 17-10-2022	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch thuốc uống; Hỗn dịch thuốc uống; Nhũ dịch thuốc uống); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột; Thuốc cốm; Pellet); Thuốc đặt (Thuốc đạn, thuốc trứng); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa được chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, được chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực.*)	Số 1224/ĐKKDD-BYT cấp ngày 20-11-2025 theo Quyết định số 3584/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
224	Công ty liên doanh Meyer - BPC	Số 6A3 quốc lộ 60, phường Phú Tân, tỉnh Vĩnh Long, Việt Nam.	Công ty liên doanh Meyer - BPC	Số 6A3 quốc lộ 60, phường Phú Tân, tỉnh Vĩnh Long, Việt Nam.	(A) Huỳnh Thiện Nghĩa (Dược sỹ đại học), CCHN số 02615/BTR-CCHND do Sở Y tế tỉnh Bến Tre cấp ngày 03-04-2015 (B) Nguyễn Thị Nguyệt Hồng (Dược sỹ đại học), CCHN số 13518/CCHN-D-SYT-BTR do Sở Y tế tỉnh Bến Tre cấp ngày 16-07-2018	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch; Hỗn dịch; Nhũ tương); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch uống; Hỗn dịch uống; Nhũ tương uống; Sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Thuốc dạng bán rắn (Kem, gel); Viên nén (Viên nén, viên bao phim). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*1. Nội dung hạn chế hoặc làm rõ liên quan đến phạm vi chứng nhận: Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai). 2. Ghi chú: Cách ghi địa chỉ trước ngày 01/7/2025: - Địa chỉ trụ sở chính: Số 6A3, quốc lộ 60, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, Việt Nam - Địa chỉ nhà máy: Số 6A3, quốc lộ 60, phường Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, Việt Nam*)	Số 1227/ĐKKDD-BYT cấp ngày 04-12-2025 theo Quyết định số 3727/QĐ-BYT
225	Viện nghiên cứu hạt nhân	Số 01 Nguyễn Tử Lực, phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	Viện nghiên cứu hạt nhân	Trung tâm nghiên cứu và điều chế đồng vị phóng xạ, Số 01 Nguyễn Tử Lực, phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	(A) Nguyễn Thị Thùy Trang (Dược sỹ đại học), CCHN số 726/LĐ-CCHND do Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 14-04-2015 (B) Đinh Ngọc Bảo Nam (Dược sỹ đại học), CCHN số 2256/CCHN-D-SYT-LĐ do Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 21-08-2025	* Thuốc tiết trùng cuối: Thuốc tiết trùng cuối khác (Thuốc đông khô; Dung dịch tiêm/Bình phát hạt nhân phóng xạ Technetium 99m (Tc-99m)). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc tiết trùng cuối). * Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (Viên nang cứng chứa hoạt chất phóng xạ lode 131 (I-131)); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch thuốc chứa hoạt chất phóng xạ lode 131 (I-131) và Phospho 32 (P-32)); Thuốc không vô trùng khác (Tẩm áp ngoài da chứa hoạt chất phóng xạ Phospho 32 (P-32)). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc tiết trùng cuối và Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý (Độ tinh khiết hạt nhân phóng xạ; Độ tinh khiết hóa phóng xạ); Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn).	Số 1228/ĐKKDD-BYT cấp ngày 04-12-2025 theo Quyết định số 3729/QĐ-BYT
226	Công ty cổ phần Công nghệ Cao Traphaco (Traphaco-CNC)	Số 140-142-144 Khu A địa chất, xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Công ty cổ phần Công nghệ Cao Traphaco (Traphaco-CNC)	Số 140-142-144 Khu A địa chất, xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	(A) Trần Quang Liêm (Dược sỹ đại học), CCHN số 1048/HY-CCHND do Sở Y tế tỉnh Hưng Yên cấp ngày 29-01-2016 (B) Phan Thị Thu Trang (Dược sỹ đại học), CCHN số 1946/CCHN-D-SYT-HY do Sở Y tế tỉnh Hưng Yên cấp ngày 30-05-2022	* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Viên nang mềm; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch; Cồn thuốc); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường); Viên hoàn (Viên hoàn cứng, viên hoàn mềm); Thuốc khác (Cao đặc, cao lỏng; Rượu thuốc). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao khô, cao lỏng); Cốm, bột dược liệu; Khác (Dược liệu đã chế biến). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (*1. Nội dung hạn chế hoặc làm rõ liên quan đến phạm vi chứng nhận : Phạm vi đánh giá bao gồm cả thuốc và nguyên liệu làm thuốc chứa dược liệu trong Danh mục dược liệu độc làm thuốc. 2. Ghi chú: Cách ghi địa chỉ trước ngày 01/7/2025: - Địa chỉ trụ sở chính: Xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam. - Địa chỉ nhà máy: Xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.*)	Số 1226/ĐKKDD-BYT cấp ngày 04-12-2025 theo Quyết định số 3730/QĐ-BYT
227	Công ty TNHH sản xuất dược phẩm Nanogen Lâm Đồng	BII-11-KCN; BII-12-KCN; BII-13-KCN; BII-14-KCN Khu Công nghiệp Phú Hội, xã Đức Trạng, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam.	Công ty TNHH sản xuất dược phẩm Nanogen Lâm Đồng	BII-11-KCN; BII-12-KCN; BII-13-KCN; BII-14-KCN Khu Công nghiệp Phú Hội, xã Đức Trạng, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam.	(A) Nguyễn Thị Thu Trang (Dược sỹ đại học), CCHN số 1157/LĐ-CCHND do Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 17-01-2017 (B) Trần Nguyễn Tú Oanh (Dược sỹ đại học), CCHN số 7184/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13-12-2016	* Thuốc tiết trùng cuối: Thuốc dạng lỏng thể tích lớn; Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ. * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc tiết trùng cuối). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc tiết trùng cuối. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn). (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược chất thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực.*)	Số 1234/ĐKKDD-BYT cấp ngày 10-12-2025 theo Quyết định số 3808/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
228	Công ty cổ phần Dược Vật tư Y tế Thái Bình	Số 64, phố Hai Bà Trưng, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Công ty cổ phần Dược Vật tư Y tế Thái Bình	Km 4, đường Hùng Vương, phường Vũ Phúc, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	(A) Nguyễn Thị Vân (Dược sỹ đại học), CCHN số 001043/CHN-D-SYT-TB do Sở Y tế tỉnh Thái Bình cấp ngày 30-01-2024 (B) Đặng Thị Thu Phương (Dược sỹ đại học), CCHN số 001223/CCHN-D-SYT-TB do Sở Y tế tỉnh Thái Bình cấp ngày 13-07-2018	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục).*)	Số 1237/ĐKKDD-BYT cấp ngày 10-12-2025 theo Quyết định số 3804/QĐ-BYT
229	Công ty cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang (BIOPHARCO)	26 Hàn Thuyên, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam	Công ty cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang (BIOPHARCO)	Thôn Cây Xoài, xã Suối Dầu, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam	(A) Nguyễn Thành Long (Cử nhân sinh học), CCHN số 987/KH-CCHND do Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 30-12-2016 (B) Huỳnh Thị Thanh Thảo (Thạc sĩ Công nghệ sinh học), CCHN số 1505/CCHN-D-SYT-KH do Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 26-07-2021	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (Viên nang cứng chứa sinh phẩm); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm chứa sinh phẩm); Viên nén (Viên nén chứa sinh phẩm). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Thuốc sinh học: Thuốc sinh học khác (Thuốc chứa vi sinh vật (probiotics): viên nang cứng, thuốc bột, thuốc cốm, viên nén). * Xuất xưởng thuốc sinh học (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sinh học). * Nguyên liệu sinh học: Nguyên liệu dạng bột chứa vi sinh vật (probiotics). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc sinh học; Khác (Nguyên liệu sinh học). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc sinh học; Khác (Nguyên liệu sinh học). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Phép thử khác: (Định tính và định lượng vi sinh)).	Số 1235/ĐKKDD-BYT cấp ngày 10-12-2025 theo Quyết định số 3794/QĐ-BYT
230	Công ty cổ phần Dược phẩm Phong Phú	Lô số 12, Đường số 8, Khu công nghiệp Tân Tạo, Phường Tân Tạo A, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.	Công ty cổ phần Dược phẩm Phong Phú - Chi nhánh nhà máy Usarichpharm	Lô số 12, Đường số 8, Khu công nghiệp Tân Tạo, Phường Tân Tạo A, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.	(A) Lê Việt Hùng (Dược sỹ đại học), CCHN số 15341/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13-06-2024 (B) Mai Xuân Sơn (Dược sỹ đại học), CCHN số 15017/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25-04-2024	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Viên nang mềm; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên bao phim, viên bao đường). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền (từ cao dược liệu, bột dược liệu): Viên nang cứng; Viên nang mềm; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên bao phim, viên bao đường). * Xuất xưởng thuốc được liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*1. Nội dung hạn chế hoặc làm rõ liên quan đến phạm vi chứng nhận: Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai). 2. Ghi chú: Cách ghi địa chỉ trước ngày 01/07/2025: - Địa chỉ trụ sở chính: Lô số 12, Đường số 8, Khu công nghiệp Tân Tạo, Phường Tân Tạo A, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. - Địa chỉ kinh doanh: Lô số 12, Đường số 8, Khu công nghiệp Tân Tạo, Phường Tân Tạo A, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. *)	Số 1236/ĐKKDD-BYT cấp ngày 10-12-2025 theo Quyết định số 3803/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
231	Công ty cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định (BIDIPHAR)	Số 498 đường Nguyễn Thái Học, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai, Việt Nam	Công ty cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định (BIDIPHAR)	Số 498 đường Nguyễn Thái Học, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai, Việt Nam	(A) Phạm Thị Thanh Hương (Dược sỹ đại học), CCHN số 548/BĐ-CCHND do Sở Y tế tỉnh Bình Định cấp ngày 15-07-2015 (B) Tô Thị Thanh Trang (Dược sỹ đại học), CCHN số 1514/CCHN-D-SYT-BĐ do Sở Y tế tỉnh Bình Định cấp ngày 06-10-2022	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc đông khô (Thuốc tiêm đông khô); Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch tiêm; Dung dịch khí dung; Dung dịch nhỏ mắt, nhỏ tai, nhỏ mũi, xịt mũi); Thuốc dạng rắn và cấy ghép (Thuốc bột pha tiêm chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin và Penicillin). * Thuốc tiết trùng cuối: Thuốc dạng lỏng thể tích lớn (Dung dịch thuốc tiêm truyền; Dung dịch thẩm phân phúc mạc); Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch tiêm; Hỗn dịch thuốc tiêm; Dung dịch khí dung). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng và Thuốc tiết trùng cuối). * Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin và Penicillin); Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch; nhỏ mũi, xịt mũi, nhỏ tai); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin và Penicillin)); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc mỡ); Thuốc đặt (Thuốc đạn, thuốc đặt); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin và Penicillin)^{1 2}; Viên nén bao đường); Thuốc không vô trùng khác (Dung dịch thẩm phân máu; Viên nén sủi bọt, thuốc bột sủi bọt, thuốc cốm sủi bọt). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Thuốc sinh học: Thuốc sinh học khác (Thuốc chứa vi sinh vật: Thuốc bột, thuốc cốm, viên nang cứng). * Xuất xưởng thuốc sinh học (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sinh học). * Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Viên nang mềm; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm). * Xuất xưởng thuốc được liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng, Thuốc sinh học, Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng, Thuốc tiết trùng cuối, Thuốc không vô trùng, Thuốc sinh học, Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn; Phép thử khác: (Kiểm tra chất lượng men vi sinh)). (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa được chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc chứa được chất thuộc Danh mục thuốc, được chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc độc tế bào/kim tế bào, thuốc chứa hormon sinh dục có tác dụng tránh thai). Chi chú: * Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (Viên nang cứng (bao gồm cả thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào)); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Thuốc dạng bán rắn (Kem, gel, mỡ, cao xoa); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim (bao gồm cả thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào); viên nén bao đường); Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt, thuốc bột sủi bọt, thuốc cốm sủi bọt). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền: Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch). * Xuất xưởng thuốc được liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*1. Nội dung hạn chế hoặc làm rõ liên quan đến phạm vi chứng nhận : Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa được chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, được chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa hormon sinh dục có tác dụng tránh thai). 2. Ghi chú: Cách ghi địa chỉ trước ngày 01/07/2025: - Địa chỉ trụ sở chính: 299/22 Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh. - Địa chỉ kinh doanh: Số 930 C4, Đường C, khu công nghiệp Cát Lái, cụm 2, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. *)	Số 1238/ĐKKDD-BYT cấp ngày 12-12-2025 theo Quyết định số 3842/QĐ-BYT
232	Công ty cổ phần Dược phẩm 2/9	299/22 Lý Thường Kiệt, phường Phú Thọ, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty cổ phần Dược phẩm 2/9	Số 930 C4, Đường C, khu công nghiệp Cát Lái, cụm 2, phường Cát Lái, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.	(A) Đặng Thị Thanh Thủy (Dược sỹ đại học), CCHN số 0406/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15-07-2020 (B) Lê Thị Ngọc Thanh (Dược sỹ đại học), CCHN số 0612/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13-09-2023	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (Viên nang cứng (bao gồm cả thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào)); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Thuốc dạng bán rắn (Kem, gel, mỡ, cao xoa); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim (bao gồm cả thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào); viên nén bao đường); Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt, thuốc bột sủi bọt, thuốc cốm sủi bọt). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền: Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch). * Xuất xưởng thuốc được liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*1. Nội dung hạn chế hoặc làm rõ liên quan đến phạm vi chứng nhận : Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa được chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, được chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa hormon sinh dục có tác dụng tránh thai). 2. Ghi chú: Cách ghi địa chỉ trước ngày 01/07/2025: - Địa chỉ trụ sở chính: 299/22 Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh. - Địa chỉ kinh doanh: Số 930 C4, Đường C, khu công nghiệp Cát Lái, cụm 2, phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. *)	Số 1242/ĐKKDD-BYT cấp ngày 12-12-2025 theo Quyết định số 3839/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
233	Công ty cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar)	Số 498 Nguyễn Thái Học, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai, Việt Nam	Chi nhánh Công ty cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar) - Nhà máy công nghệ cao Nhơn Hội	Lô A3.01 – A3.02 – A3.03, Khu A Khu kinh tế Nhơn Hội, phường Quy Nhơn Đông, tỉnh Gia Lai, Việt Nam	(A) Mai Tòng Ba (Dược sĩ CKI), CCHN số 764/BĐ-CCHND do Sở Y tế tỉnh Bình Định cấp ngày 08-09-2016 (B) Nguyễn Tuấn Kiệt (Dược sĩ đại học), CCHN số 07/CCHN-D-SYT-BĐ do Sở Y tế tỉnh Bình Định cấp ngày 11-08-2021	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc đông khô (Thuốc tiêm đông khô); Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch tiêm). * Thuốc tiết trùng cuối: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch tiêm). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng và Thuốc tiết trùng cuối). * Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng; Thuốc tiết trùng cuối; Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn). (*Nội dung hạn chế hoặc làm rõ liên quan đến phạm vi chứng nhận : Thuốc chứa chất gây độc tế bào/kim tế bào. Ghi chú : Cách ghi địa chỉ trước ngày 01/07/2025: - Địa chỉ trụ sở chính: Số 498 Nguyễn Thái Học, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định, Việt Nam. - Địa chỉ kinh doanh: Lô A3.01 - A3.02 - A3.03, Khu A Khu kinh tế Nhơn Hội, xã Nhơn Hội, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định, Việt Nam. *)	Số 1241/ĐKKDD-BYT cấp ngày 15-12-2025 theo Quyết định số 3850/QĐ-BYT
234	Công ty cổ phần dược phẩm Fremed	Lô E9-3A, Đường số 1, Khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty cổ phần dược phẩm Fremed	Lô E9-3A, Đường số 1, Khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	(A) Nguyễn Liên Minh (Dược sĩ đại học), CCHN số 828/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 05-09-2013 (B) Nguyễn Út Yên (Dược sĩ đại học), CCHN số 0198/CCHN-D-SYT-BĐ do Sở Y tế tỉnh Bình Dương cấp ngày 25-07-2023	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*1. Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai). Hoạt động nghiên cứu phát triển: áp dụng đối với các dạng bào chế: Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim). 2. Ghi chú:Cách ghi địa chỉ trước ngày 01/7/2025: - Địa chỉ trụ sở chính: Lô E9-3a, đường số 1, Khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. - Địa chỉ nhà máy: Lô E9-3a, đường số 1, Khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*)	Số 1245/ĐKKDD-BYT cấp ngày 18-12-2025 theo Quyết định số 3899/QĐ-BYT
235	Công ty cổ phần Dược Vacopharm	Số 59 Nguyễn Huệ, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Công ty cổ phần Dược Vacopharm	Km 1954 Quốc lộ 1A, phường Khánh Hậu, tỉnh Tây Ninh	(A) Lê Văn Hoàng (Dược sỹ đại học), CCHN số 0595/CCHN-D-SYT-LA do Sở Y tế tỉnh Long An cấp ngày 25-12-2024 (B) Lê Thị Hữu Phút (Dược sỹ đại học), CCHN số 0534/CCHN-D-SYT-LA do Sở Y tế tỉnh Long An cấp ngày 20-05-2024	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường, Viên nén nhai). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Nội dung hạn chế hoặc làm rõ liên quan đến phạm vi chứng nhận: Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai). Ghi chú: Cách ghi địa chỉ trước ngày 01/07/2025: - Địa chỉ trụ sở chính: Số 59 Nguyễn Huệ, Phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An. - Địa chỉ kinh doanh: Km 1954 Quốc lộ 1A, phường Tân Khánh, thành phố Tân An, tỉnh Long An. *)	Số 1246/ĐKKDD-BYT cấp ngày 19-12-2025 theo Quyết định số 3902/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
236	Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương I - PHARBACO	Số 160, phố Tôn Đức Thắng, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội, Việt Nam.	Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương I - PHARBACO	Thôn Thạch Lỗi, xã Nội Bài, thành phố Hà Nội, Việt Nam.	(A) Đỗ Thị Bích Huệ (Dược sỹ đại học), CCHN số 08908/HNO-CCHND do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 08-03-2017 (B) Nguyễn Thị Thu Thủy (Dược sỹ đại học), CCHN số 02480/CCHND-SYT-HNO do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 02-07-2018	« Tòa PBC.I » * Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng rắn và cấy ghép (Thuốc bột pha tiêm chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng). * Thuốc không vô trùng (chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin): Viên nang cứng; Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng và Thuốc không vô trùng. « Tòa PBC.II » (Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất; thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, được chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai).) * Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng rắn và cấy ghép. * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng). * Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng; Thuốc không vô trùng. « Tòa PBC.III » (Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.) * Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (từ cao, cốm, bột dược liệu): Viên nang cứng; Viên nang mềm; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. « Tòa PBC.IV » (Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, được chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai).) * Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng rắn và cấy ghép (Thuốc bột pha tiêm). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các	Số 1244/ĐKKDD-BYT cấp ngày 19-12-2025 theo Quyết định số 3901/QĐ-BYT
237	Công ty cổ phần dược phẩm Minh Dân	Lô E2, đường N4, khu công nghiệp Hòa Xá, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình	Công ty cổ phần dược phẩm Minh Dân	Cơ sở 1: Lô E2, đường N4, khu công nghiệp Hòa Xá, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình	(A) Nguyễn Thế Dũng (Dược sỹ đại học), CCHN số 1320/CCHN-D-SYT-NĐ do Sở Y tế tỉnh Nam Định cấp ngày 24-08-2021 (B) Nguyễn Văn Quý (Dược sỹ đại học), CCHN số 409/CCHN-D-SYT-NĐ do Sở Y tế tỉnh Nam Định cấp ngày 28-06-2018	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (Viên nang cứng chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin và Penicillin); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin và Penicillin); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin và Penicillin). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn).	Số 1249/ĐKKDD-BYT cấp ngày 22-12-2025 theo Quyết định số 3907/QĐ-BYT
238	Công ty TNHH Dược phẩm Sài Gòn (SAGOPHA)	496/88 đường Dương Quảng Hàm, phường An Nhơn, thành phố Hồ Chí Minh	Chi nhánh Công ty TNHH Dược phẩm Sài Gòn tại tỉnh Bình Dương (SAGOPHA)	Số 27, VSIP, đường số 6, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường An Phú, thành phố Hồ Chí Minh	(A) Nguyễn Thị Hồng Nga (Dược sỹ đại học), CCHN số 7506/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 01-04-2021 (B) Hồ Vinh Hiến (Dược sỹ đại học), CCHN số 0216/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21-01-2020	* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột dùng ngoài); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc mỡ); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc mỡ); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (*Ghi chú : Cách ghi địa chỉ trước ngày 01/07/2025: - Địa chỉ trụ sở chính: 496/88 đường Dương Quảng Hàm, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh. - Địa chỉ kinh doanh: Số 27, VSIP, đường số 6, Khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường An Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.	Số 1251/ĐKKDD-BYT cấp ngày 30-12-2025 theo Quyết định số 4010/QĐ-BYT
						*)	

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
239	Công ty cổ phần Hóa - Dược phẩm Mekophar	Số 297/5, đường Lý Thường Kiệt, phường Phú Thọ, thành phố Hồ Chí Minh.	Công ty cổ phần Hóa - Dược phẩm Mekophar	Số 297/5, đường Lý Thường Kiệt, phường Phú Thọ, thành phố Hồ Chí Minh.	(A) Huỳnh Thị Lan (Dược sỹ đại học), CCHN số 7228/HCM-CCHND do Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20-12-2016 (B) Trần Trung Ngồn (Dược sỹ đại học), CCHN số 3297/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26-07-2018	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch nhỏ mắt); Thuốc dạng rắn và cấy ghép (Thuốc tiêm bột chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin và Penicillin). * Thuốc tiết trùng cuối: Thuốc dạng lỏng thể tích lớn (Dung dịch tiêm truyền; Dung môi pha tiêm; Dung dịch vô khuẩn dùng cho phẫu thuật; Dung dịch rửa vô khuẩn). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng và Thuốc tiết trùng cuối). * Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin và Penicillin); Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch dùng ngoài, hỗn dịch dùng ngoài, dầu xoa; Thuốc nhỏ mũi, thuốc xịt mũi, thuốc nhỏ tai; Nước súc miệng, dung dịch rửa phụ khoa); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin và Penicillin)); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc gel, thuốc mỡ; Bột nhào); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin và Penicillin); Viên nén bao đường); Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt, thuốc bột sủi bọt, thuốc cốm sủi bọt; Ống hít). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Thuốc sinh học: Thuốc sinh học khác (Thuốc chứa vi sinh (Probiotics): Viên nang cứng, thuốc bột, thuốc cốm). * Xuất xưởng thuốc sinh học (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sinh học). * Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Cồn thuốc); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, sirô); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường); Thuốc khác (Trà thuốc). * Xuất xưởng thuốc được liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng, Thuốc sinh học, Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng, Thuốc không vô trùng, Thuốc sinh học, Thuốc được liệu, thuốc cổ truyền. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn; Thử Histamine). (* Nội dung hạn chế hoặc làm rõ liên quan đến phạm vi chứng nhận : Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc gây nghiện, hướng thần, tiền chất, thuốc dạng phối hợp chứa được chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, được chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai). Ghi chú : Cách ghi địa chỉ trước ngày 01/07/2025: - Địa chỉ trụ sở chính và địa chỉ nhà máy: Điểm công nghiệp Sông Cũn, xã Đan Phượng, thành phố Hà Nội.	Số 1248/ĐKKDD-BYT cấp ngày 30-12-2025 theo Quyết định số 4007/QĐ-BYT
240	Công ty cổ phần dược phẩm Euro Santé	Điểm công nghiệp Sông Cũn, xã Đan Phượng, thành phố Hà Nội	Công ty cổ phần dược phẩm Euro Santé	Điểm công nghiệp Sông Cũn, xã Đan Phượng, thành phố Hà Nội	(A) Đặng Lệ Dung (Dược sỹ đại học), CCHN số 07026/HNO-CCHND do Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp ngày 28-03-2016 (B) Phạm Thị Hồng (Dược sỹ đại học), CCHN số 87/CCHN-D-SYT-YB do Sở Y tế tỉnh Yên Bái cấp ngày 21-06-2024	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch tiêm; Dung dịch tiêm truyền; Dung dịch nhỏ mắt, nhỏ mũi, nhỏ tai; Dung dịch cho khí dung). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng). * Thuốc không vô trùng: Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, sirô). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng và Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn). (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa được chất thuộc Danh mục thuốc, được chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai). Ghi chú : Cách ghi địa chỉ trước ngày 01/07/2025: - Địa chỉ trụ sở chính và địa chỉ nhà máy: Điểm công nghiệp Sông Cũn, xã Đồng Thấp, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.	Số 1253/ĐKKDD-BYT cấp ngày 31-12-2025 theo Quyết định số 4043/QĐ-BYT
241	Công ty TNHH dược phẩm Sài Gòn (SAGOPHA)	496/88 đường Dương Quảng Hàm, phường An Nhơn, thành phố Hồ Chí Minh	Chi nhánh II Công ty TNHH Dược phẩm Sài Gòn tại tỉnh Bình Dương	Số 22 VSIP II, đường số 7, Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore II (VSIP II), Khu liên hợp Công nghiệp - Dịch vụ - Đô thị Bình Dương, phường Bình Dương, thành phố Hồ Chí Minh	(A) Đỗ Hoàng Tuấn (Dược sỹ đại học), CCHN số 5543/CCHN-D-SYT-BD do Sở Y tế tỉnh Bình Dương cấp ngày 24-05-2023 (B) Nguyễn Thị Hoàn (Dược sỹ đại học), CCHN số 7790/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11-10-2021	* Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao lỏng, cao khô); Cốm, bột dược liệu; Khác (Cồn thuốc, Tinh dầu). * Đóng gói sơ cấp: Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Đóng gói thứ cấp: Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). (*Ghi chú : Cách ghi địa chỉ trước ngày 01/07/2025: - Địa chỉ trụ sở chính: 496/88 đường Dương Quảng Hàm, phường 6, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh. - Địa chỉ kinh doanh: Số 22 VSIP II, đường số 7, Khu công nghiệp Việt Nam -Singapore II (VSIP II), Khu liên hợp Công nghiệp - Dịch vụ - Đô thị Bình Dương, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.	Số 1252/ĐKKDD-BYT cấp ngày 31-12-2025 theo Quyết định số 4040/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
242	Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế Domesco	Số 346, đường Nguyễn Huệ, phường Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp	Trung tâm sản xuất và phát triển sản phẩm Domesco	Cụm công nghiệp Cần Lố, khóm An Định, phường Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp	(A) Lương Thị Hương Giang (Dược sỹ đại học), CCHN số 2333/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 03-06-2014 (B) Mai Ngân Bình (Dược sỹ đại học), CCHN số 733/CCHN-D-SYT-ĐT do Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 13-06-2019	* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao lỏng, cao khô); Cốm, bột dược liệu; Khác (Hoạt chất tinh khiết chiết xuất, tinh chế từ dược liệu (Piperin từ hồ tiêu, Curcumin từ nghệ, β-caroten từ gấc); Tinh dầu). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). (*Nội dung hạn chế hoặc làm rõ liên quan đến phạm vi chứng nhận : Hoạt động kiểm tra chất lượng được thực hiện tại phòng kiểm nghiệm ở địa chỉ Số 346, đường Nguyễn Huệ, phường Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp. Ghi chú: Cách ghi địa chỉ trước ngày 01/07/2025: - Địa chỉ trụ sở chính: Số 346 đường Nguyễn Huệ, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. - Địa chỉ kinh doanh: Cụm công nghiệp Cần Lố, ấp An Định, xã An Bình, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. *)	Số 1259/ĐKKDD-BYT cấp ngày 13-01-2026 theo Quyết định số 109/QĐ-BYT
243	Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế Domesco	Số 346, đường Nguyễn Huệ, phường Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp	Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế Domesco	Số 346, đường Nguyễn Huệ, phường Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp	(A) Huỳnh Trung Chánh (Dược sỹ đại học), CCHN số 606/ĐT-CCHND do Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 23-05-2014 (B) Bùi Thị Diễm Thu (Dược sỹ đại học), CCHN số 440/CCHN-D-SYT-ĐT do Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 31-05-2018	« Tòa nhà Non-β 1 » * Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường); Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt, thuốc bột sủi bọt, thuốc cốm sủi bọt). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. « Tòa nhà Non-β 2 » * Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Viên nang mềm; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. « Tòa nhà Penicillin » * Thuốc không vô trùng (chứa kháng sinh nhóm Penicillin): Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. « Tòa nhà Cephalosporin » * Thuốc không vô trùng (chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin): Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. « Tòa nhà QC » * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Nội dung hạn chế hoặc làm rõ liên quan đến phạm vi chứng nhận : Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc, thuốc thuộc Danh mục thuốc được chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực	Số 1260/ĐKKDD-BYT cấp ngày 13-01-2026 theo Quyết định số 108/QĐ-BYT

TT	TÊN CƠ SỞ KINH DOANH	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	TÊN ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN (A) & NGƯỜI BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG (B)	PHẠM VI HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT THUỐC	GIẤY CN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC
244	Công ty cổ phần Dược phẩm 3/2 (F.T. PHARMA)	Số 601 Cách Mạng Tháng Tám, phường Hòa Hưng, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Chi nhánh Công ty cổ phần Dược phẩm 3/2	Số 930 C2, đường C, khu công nghiệp Cát Lái - cụm II, phường Cát Lái, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	(A) Phan Văn Hân (Dược sỹ đại học), CCHN số 3227/HCM-CCHND do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11-11-2014 (B) Nguyễn Thị Xuân Thủy (Dược sỹ đại học), CCHN số 7416/CCHN-D-SYT-HCM do Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18-03-2021	* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích lớn (Dung dịch vô trùng rửa vết thương); Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Thuốc nhỏ mắt). * Thuốc tiết trùng cuối: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch tiêm). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng và Thuốc tiết trùng cuối). * Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Viên nang mềm; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, gel); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốt); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng; Thuốc tiết trùng cuối; Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn). (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục).*)	Số 1264/ĐKKDD-BYT cấp ngày 21-01-2026 theo Quyết định số 213/QĐ-BYT